tánh tự nhiên, chẳng lo đạo đức, **chẳng biết tầm Chơn Đạo cùng Tiên Thiên Đại Đạo** mà **thọ pháp lo tu** hầu để trở lại mà về với Thầy. Ở cõi trần thế, sanh ra rồi thì cứ theo lẽ **thuận hành âm dương giao phối hậu thiên**, mới sanh ra ân ái mà luống chịu buộc mình vào tứ khổ, tứ tường bao quanh vây chặt.

Hễ có ân ái ắt phải sanh sản ra con cháu (con cháu ấy thuộc về hóa thân cũng như hạng cầm thú mới chuyển kiếp đặng làm người vậy), cho rằng đặng vậy là hạnh phúc, để nối hậu theo thường tình nhơn đạo, chớ nào ngờ ấy là đã vướng ngay vào mặt **lưới trần mà khổ lụy với thê thằng tử phược buộc ràng**, vương vấn trối trăn. Đã vậy, **nếu có khuyên tu, lại hẹn mai hẹn mốt.**

Thời gian đã qua rồi thì lưng đã mỏi, gối đã dùn, tam bửu mòn hao, ngũ tạng suy yếu "Ô hô! tam thốn khí tại thiên ban dụng, nhứt đáng vô thường vạn sự hưu!".

Rồi lại một kiếp luân hồi... "

*** Phụ vấn đáp 34:** *(Tu có ỷ lại, van vái, nhờ ai cứu rỗi dùm không?)*

- Trong "Đức Phật và Phật Pháp" (trang 54): **"Đức Phật không bao giờ tự gọi là "Đấng Cứu Thế" có quyền năng cứu vớt kẻ khác, bằng chính sự cứu rỗi của mình,** Ngài thiết tha kêu gọi những ai hoan hỉ **bước theo dấu chân Ngài không nên ỷ lại nơi ai khác, mà phải tự mình giải thoát lấy mình,** bởi vì cả hai trong sạch và bợn nhơ cũng đều tùy thuộc nơi chính mình. Ta không thể trực tiếp làm cho ai trong hay ô nhiễm.

Tìm sự cứu rỗi nơi những nhân vật hảo tâm, có quyền năng cứu thế và **bám víu vào hạnh phúc ảo huyền** xuyên qua lời **van vái nguyện cầu không đem lại kết quả,** và nghi thức cúng tế vô nghĩa lý quả là thiển bạc và vô ích". (Đức Phật và Phật Pháp trang 54-55).

"Ngài chứng tỏ rằng **con người có thể thành đạt trí tuệ cao siêu và đạo quả tối thượng do sự cố gắng của chính mình,** và như vậy, Đức Phật nâng cao phẩm giá con người. Ngài dạy rằng "**muốn thoát khỏi vòng trầm luân khổ não, chính ta phải tự mình gia công cố gắng chớ không phải phục tùng, tùy thuộc nơi một Thần Linh hay một Nhân Vật nào làm trung gian ta và vị Thần Linh ấy**" (trang 56-57). Đức Phật cũng không bao giờ bắt buộc ta phải tin điều gì (dù cả lời Phật nói) **nếu lý trí ta chưa chấp nhận.** Phật Giáo không ban hành những tín điều buộc người phải nhắm mắt tin theo, **không có giáo điều bắt buộc người chấp nhận trước khi suy nghĩ, không có nghi thức dị đoan vô lý và lễ tiết bắt buộc, không có hiến tế, không có ép xác khổ hạnh để gội rửa tâm** (trang 260-261).

Ta nên hiểu rằng Phật, Chúa thương nhân loại vô cùng mà cũng không thể đem chúng ta lên Thiên Đàng được vì **chúng ta tội lỗi trọng trược quá.** Dù cho có dùng được phép mầu đem chúng ta lên cõi ấy, chúng ta cũng sẽ rơi xuống lại thế gian vì chúng ta trọng trược quá làm sao ở trên cõi thanh cao cho đặng?

- Trong "Đại Thừa Chơn Giáo" (trang 113) Cao Đài Tiên Ông có dạy:

"Nơi cảnh thiêng liêng, không khí nhẹ nhàng hơn trăm ngàn lần không khí ở gần các con, nếu các con nhơ bợn một chút cũng không thể ở đặng. Thầy nói sự di sơn đảo hải là chuyện thường của Tiên Thánh, vậy dời non đổi biển thì dễ, chớ đem các con trở lại thì khó lắm. Non biển tuy nặng nề, nhưng không có mang thất tình lục dục, chớ xác phàm con người, tuy nhỏ nhít, mà vì lẫn cả sự dục vọng tà tâm, nên nặng nề hơn muôn ngàn hòn núi! Thầy có thương các con cũng không thể ẩm bồng cho đặng. Vậy, **các con phải dùng phương pháp tu hành để luyện**

mạng, khử trược lưu thanh mà thoát khỏi luân hồi lục đạo."

*** Phụ vấn đáp 37:** *(Sao nói tu xuất hồn là học cái chết?)*

- Trong "Đại Thừa Chơn Giáo" (trang 24), Đức Cao Đài Thượng Đế có dạy:

"Người tu đắc đạo không bao giờ chịu mang xác thịt nhiều ngày. Ở thế nó nặng nề lắm, đường xa muôn dặm vơi vơi, dẫu dùng sức ngựa truy phong đi mãn kiếp, cùng đời chẳng thấu. Chớ linh hồn mà bỏ đặng thể xác rồi thì trong bốn biển nháy mắt đến nơi tận chốn... **linh hồn ra khỏi xác thân này thì vui mừng khôn xiết, khoái lạc vô cùng...** "

*** Phụ vấn đáp 40:** *(Sao có người nói tu giải thoát khó lắm...)*

"Sự chấm dứt tái sanh có thể thành đạt ngay trong cuộc sống hiện tại" (Đức Phật và Phật Pháp trang 359). Trong "Thánh Giáo Sưu Tập" (Cao Đài Giáo) (1966-1967) (trang 86), Như Ý Đạo Thoàn Chơn Nhơn có dạy: "... chí đến ngày nay trước cảnh tang thương bi đát của đời, Thượng Đế không thể kéo dài thời gian, dễ dãi nuông chìu với những đứa con còn lười biếng chậm chạp, tự ái ích kỷ, nên đã truyền lịnh các bực **Chơn Tiên đem pháp môn thiết thực đến để dạy những ai chịu khó gia công học hỏi và hành tu nhứt kiếp ngộ nhứt thời v.v...** "

Vị Đại Lạt Ma Tây Tạng L. Rampa cũng có nói về giải thoát như sau (trong quyển Chapter of Life trang 40): "Nhiều người bây giờ ở trần gian sẽ không phải tái sanh (luân hồi) nữa và sẽ đi qua những cõi tiến hóa khác".

*** Phụ vấn đáp 41:** (... *Tu thiền không học cũng biết...)*

Trong "Đại Thừa Chơn Giáo" (trang 41), Đức Cao Đài Giáo Chủ dạy:

"Người tu hành tuy chẳng tầm chương trích cú, tuy không nấu Sử sôi Kinh mà cũng có thể rõ thông suốt cả

cái lý của đời nên rất đúng đắn. Rõ thông như thế là nhờ nhập định tham thiền, rồi được trực giác nơi tâm thì tất nhiên trí huệ quang minh phát triển mà giúp cho thần hồn lẹ thấy mau nghe, **nên không học mà tự nhiên cũng biết.** Không học mà biết là do các lương tri, lương năng phát lộ được trong tâm thần, làm cho cơ đạt thức phải khai minh sáng suốt... "

(trang 96) "**Cứ lo tu tịnh, đừng nhiều chuyện lắm lời,** tầm Kinh Điển cùng đơn thơ làm cho trí óc mơ hồ lộn xộn... " Trong "Đạt Ma Bửu Quyện" (trang 1), Đức Đạt Ma không dùng văn tự kinh sách, cốt lấy diệu pháp tương truyền cho người mau hiểu đạo mà thôi...

*** Phụ vấn đáp 42:** *(Có phải ly gia cắt ái... tu mới được không?)*

Khi xưa Phật có nói với Thái Tử Djêta rằng: "... Ta chẳng phải biểu con bỏ vợ và cung phi mỹ nữ đâu. Ta chẳng phải biểu con ly gia cắt ái để hủy bỏ cuộc đời xuân xanh, lạc thú của con đâu. Ta nào bắt con chịu khổ hạnh để ép mình trong trì giới. Không, không đâu. Ta không muốn con **dứt bỏ những cái gì bên ngoài,** trong khi **tâm con còn vương vấn những cái không hay...** "

(xem "Thử Lòng" của Hội Thông Thiên Học Sài Gòn xuất bản trang 11).

- Trong Đức Phật và Phật Pháp (trang 481) có nói:

"Không tuyệt đối cần thiết phải rút vào ẩn dật nơi hẻo lánh vắng vẻ và sống đời Tu Sĩ mới chứng ngộ được Niết Bàn - Đời sống Tỳ Khưu chắc chắn giúp sự tiến bộ tinh thần được thành đạt mau chóng và dễ dàng hơn, nhưng người cư sĩ vẫn có thể đắc quả Thánh. Trước tất cả những quyến rũ của đời sống tại gia, người **cư sĩ mà đắc được quả A LA HÁN,** chắc chắn đáng được tán dương hơn vị tỳ khưu, cũng đắc quả A LA HÁN, giữa khung cảnh tịch mịch an nhàn, không có gì làm cho tâm xao động... "

*** Phụ vấn đáp 50:** *(Tâm không là thế nào?)*

Để giúp quý bạn hiểu về chữ "không và tâm không", xin xem các đoạn trích "Đại Thừa Chơn Giáo" (trang 35)... "phải cần tập tánh cho thiệt không không, đừng ghen ghét, giận hờn, buồn lo, sợ sệt chi hết ráo."

"Đại Thừa Chơn Giáo" (trang 137)...

"Không, không sắc, không màu, không tướng,
Không, không hình, không tưởng, không nghe.
Không ham kết đảng lập phe,
Không ham sang trọng, không khoe khoang mình.
Khồng cầu lợi, cầu danh, tham dục,
Không ham điều tà khúc hại đời.
Không làm khó nhọc cho người,
Không làm chuyện quấy để đời phiền phân.
Không lưu luyến hồng trần buộc trí,
Không bốn tường trực chỉ Đào Nguyên.
Không, không mới thiệt diệu huyền,
Chữ không làm đặng thì Tiên trong đời... "

Trong "Cái Dũng của Thánh Nhơn" (trang 128) "Nhân cách chân không tức là chỗ chí cực của tu dưỡng."

... "Chân không là không biết sợ cái gì cả. Đến cái bản ngã của mình mà không còn thèm đếm tới thời "còn cái gì nữa mà phải sợ".

"Lòng đã chân không, thời hòa bình tự tại, vật ngoài không còn lay động gì nữa đặng"...

*** Phụ vấn đáp 51:** *(Người tu thiền có ích kỷ không?)*

Trong "Vô Vi Pháp" (của Vị Minh Sư ở Tà Lơn, trang 52) có dạy:

"Chẳng xét phận mình trong lẫn đục
Để lo thiên hạ đói và no."

*** Phụ vấn đáp 52:** *(Tại sao giúp người giác ngộ (thí pháp) lại lớn hơn cả giúp đỡ tài vật?)*

Thí pháp (tinh thần) tuy ít, nhưng phước đức nhiều hơn "bố thí tài" (vật chất) (Phật Học Phổ Thông Khóa XII - Kinh Kim Cang dịch nghĩa và lược giải trang 60).

*** Phụ vấn đáp 56:** *(Người đời cho là may rủi, sao đạo lại bảo là không có?)*

Đức Vạn Hạnh Thiền Sư có dạy: "Không phải may rủi đâu, mỗi mỗi trong cái may và cái rủi đó đều kết quả do nơi ý nghĩ, lời nói và việc làm của mình, nó đã gây thành cái nhân trong quá khứ."

*** Phụ vấn đáp 58:** *(Về Long Hoa hay Tận Thế?)*

Tôi có sưu tầm nhiều Đạo Giáo và các vị Chân Tu và xin trình bày dưới đây, để các bạn xem chơi (1), về Long Hoa Hội hay cuộc đổi đời (dùng đúng hơn là chữ tận thế, vì sau cuộc tận thế có cuộc tái lập thời kỳ Thượng Ngươn Thánh Đức). (2)

- Theo Thiên Chúa Giáo trong "Bức Thơ Fatima" Đức Mẹ hiện ở Fatima 1917, rất ít được phổ biến, (trang 5)

---

(1) Xin nhắc lại là Ông TÁM không có nói đến Long Hoa ở thế gian vì tránh mê tín, mà chỉ cho biết là Long Hoa đã khai mạc ở Trên rồi. Ông khuyên nên tu mà đi lên, chứ đừng trông chờ ở trên xuống.

(2) Ông TÁM cho biết có nhiều Vị xuất hồn lên Thiên Cảnh thấy nhiều việc sẽ xảy tới, về trần gian nói tiên tri, nhưng nhiều khi không được đúng là vì thời gian trên ấy khác, tính rất dễ bị sai (phải rành khoa nhâm độn mới nói đúng thời gian sẽ xảy ra được). Có lần Ông TÁM dự cuộc họp của các Vị Địa Tiên và biết được những việc sắp xảy ra như gần lắm vài ngày hay ít tháng nhưng mãi rất lâu sau (hằng năm) những việc thấy ấy mới xảy ra ở trần thế.

Đức Mẹ có nói: Đại Chiến Thứ 3 Nhân Loại 10 phần, chết 9 còn 1 (1).

(trang 9) Chúa Kirixitô, Đức Mẹ Maria và Thánh Cả Giu Se sẽ có xác thân người Việt Nam để cứu các con Ngài trên Thế Giới... **Nhân Loại sẽ về Việt Nam rất đông** (trang 10). Chị Lucie viết: Nước Việt Nam là Thánh Địa JERUSALEM thứ 2 v.v... Trong Thánh Kinh Thiên Chúa Giáo cũng có đề cập đến ngày tận thế vào khoảng năm 2.000 với nhiều hiện tượng trên trời và dưới đất. Như trong kinh Cựu Ước có ghi lời sấm Tiên Tri của Trưởng Lão JOEL như sau:

"Trong những ngày cuối tận, đây là lời phán dạy của Đức Thượng Đế:" "*Ta sẽ bố rải thần huệ của Ta xuống nhân gian* v.v... "

Ta sẽ chuyển những điềm lạ ở trên Trời và ở dưới đất: nào máu nào lửa, nào khói bốc mịt mù. Mặt Trời sẽ biến ra tối tăm và Mặt Trăng thành đỏ sậm như máu, trước khi ngày Thiên Định cứu thế, tức là ngày rực rỡ vinh quang". (JOEL 3:1-5)

- **Đạo "Nhân chứng GIÊ HÔ VA"** (Témoins de JEHOVAH) cũng có nói đến ngày cuối cùng và tái tạo thế gian. Trong "Lẽ Thật Duy Nhất Dẫn Đến Sự Sống Đời Đời" (trang 9) "JÉSUS có báo trước nhiều việc để các môn đồ tương lai của ngài chờ xem để biết sự cuối cùng gần đến. Ngài phán rằng những ngày sau rốt của hệ thống ác này sẽ đánh dấu bởi thế chiến, đói kém, tăng gia sự bất pháp... " (Ma-thi-ơ 24-3-12)...

---

(1) Ta nhớ Trạng Trình cũng có nói: "Mười phần chết bảy còn ba, chết hai còn một mới ra Thái Bình", là ứng về trận đại chiến thứ 3 (chứ không phải thứ 2).

(trang 97) "Thây của những kẻ mà Đức GIÊ HÔ VA giết trong ngày đó sẽ đầy lên trên đất từ đầu này đến đầu kia (GIÊ-RÊ-MI 25:33).

(Nói về tái tạo thế gian):

(trang 8) "Vậy thế gian sẽ được biết những thay đổi lớn lao dường nào, sẽ không còn chiến tranh, không còn sự đau đớn liên tục theo nó, thù hận, ích kỷ, tội ác và hung bạo sẽ biến mất. Những sự này sẽ nhường chỗ cho Hòa Bình và sự an ninh hoàn toàn... " (Thi Thiên 37:10, 11).

- **Theo Cao Đài Giáo** cũng có nói rất nhiều về Long Hoa: Trong Đại Thừa Chơn Giáo (trang 181) Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế có nói:... "quả địa cầu 68 của các con nó gần ngày tiêu diệt. Thầy không nỡ để cho các con chung chịu vùi lấp trong cuộc tang thương nên phải giáng thế độ đời, thả linh thoàn mà đưa về Bồng Lai Tiên Cảnh v.v... Các con chẳng nên khinh lời ấy là dị đoan, một ngày kia sẽ có... " (trang 34) Ngươn tái tạo: nhưng hễ loạn là tới trị, vong tất hưng, nên ngươn tiêu diệt tất sẽ bước đến ngươn bảo tồn là ngươn tái tạo, tức phục hưng... " Trong đàn cơ ngày 24-2-71 (Noel) tại Thánh Thất Bầu Sen, Gia Tô Giáo Chủ Jésus Christ có nói:

"Cơ tận thế bày ra kìa trước mắt
Ngày tái lâm Cha ta đã dọn sẵn Thiên Đường
Hỡi dân tộc được chọn:
...
Hồng Lạc ơi!
Ngày tận thế cũng là ngày tận khổ
Ta chiết thân đến độ khắp nơi nơi".

- Phái Huỳnh Đào có người nói về Long Hoa rất rõ ràng như sau:

- Cuộc Long Hoa Kỷ Dậu sẽ diễn khắp hoàn cầu, trước tại Âu sau sang Á nhưng **trung tâm điểm lại ở ngay tại Việt Nam.**

- Long Hoa có ba màn: Màn đầu là trận Ôn Hoàng, chiến tranh nổ bùng khắp chốn.

- Màn kế là trận Hồng Thủy, nước sẽ ngập khắp địa cầu (và còn có nạn Độc xà ác thú giết dân sanh vô số).

- Màn ba là "Khoa Tràng ứng thi". Trước khi vào ứng thí phải thoát khỏi tại Tru Tiên và Sum La Trận v.v... Đó là **trận tuyệt Ngũ Hành, cuộc đời tàn tạ do nguyên tử nổ** - Nguyên tử sẽ chẳng phải nổ nơi Nam Phần này, nhưng nơi đây cũng chịu tai nạn khủng khiếp, chỉ lòa lên ba ánh sáng là kẻ gian nát thây, người hiền đức sẽ được huyền linh hộ trợ an nhiên toàn mạng v.v... Đấng Thế Tôn cao cả tại Nam Bang dùng huyền pháp đoạt thâu Vạn Quốc.

Nhân loại được hưởng thái bình...
"Vạn Quốc đồng qui nước Việt Nam... "

- Bên Phật Giáo trong Kinh Kim Cang cũng có nói đến đời cuối cùng "Mạt Thế" - Đức Phật nói với Bồ Đề:

... "nhược bằng về sau trong đời cuối cùng nếu có người ra sức thọ trì tụng kinh này sẽ được công đức... "

- Phái Bửu Sơn Kỳ Hương (Hòa Hảo) (Cô Diệu Thuần ở Vĩnh Long):

"Nga Mỹ Tàu đứng trước nạn tai
Dùng bom nguyên tử tới ngày
Đất kia sụp đổ tơi bời nạn tai
Nay các nước chiến tranh bùng nổ
Nước Nam thời hết khổ về sau
Ra tay đón rước Đồng Bào
Tản cư ngoại quốc người vào trong Nam
Lời tiên tri Tây An nói trước
Nước Nam thời Ô Thước bắc cầu
Đặng cho các nước đâu đâu

Đi vào Nam Việt đặng chầu Minh Vương...

- **Hội Thông Thiên Học** (Ánh Đạo 19-1971, trang 6) có đặc điểm là báo tin sự tái lâm của Đấng Christ tức Di Lạc Bồ Tát...

- **Theo Đạo Hồi Giáo,** Đức Mô Ha Mét cũng có tiên tri sẽ có tận thế.

Tiếp sau đây, các Vị Chơn Tu nổi tiếng có tiết lộ:

- **Ông Tư (tức Đỗ Thuần Hậu)** có nói trong "Phật Học Vấn Đáp" như sau:

"Đúng 2.000 năm là hết đời hạ ngươn sang thượng ngươn, thì tất cả các nước đều lộn xộn, thành bại hư vong"...

- Trong **"Cuộc Đại Tạo"** của **Tu Sĩ Hồng Quang** (trong bài "Ngày Cuối Cùng")

....
"Có điềm trước báo ngày tận thế
Trên bầu trời đổi sắc xám đen
Ba tiếng sấm rung rinh tam cõi
Kế ngũ lôi chuyển nổ kinh hồn
....
Tuần hườn ngưng chẳng vận hành
Thâu hồi nhật nguyệt, ngũ hành còn đâu
....
Tối như mực ngày đêm năm bữa
Không Trời trăng nóng lạnh gió tiêu
Muôn loài bất tỉnh đê mê
Lọc lừa số ít để dành ngươn sau
....
Dưới Thủy quái trồi lên chực sẵn
Trên núi rừng biến hóa thần thông
Xông ra giết hại loài người
....
Cuộc địa chấn xảy ra rùng rợn

Nhiều ranh giới Quốc Gia thay đổi
Các liệt cường chịu khổ nhiều hơn
....
Khắp các nước đổ xô nhau đến (Việt Nam)
Để dò xem huyền diệu tận kỳ
....
Đợi Thầy Thập Tự giáng trần (1)
....
Có tận thế có cơ cứu thế
Vì lòng từ các đấng thiêng liêng
Cùng nhau xuống tận hạ miền
Chung lo gánh vác cứu nguy muôn loài
....
Phật Thánh Tiên đi trên thây chết
Dụng phép mầu chọn lọc xác hồn
Lựa người lựa vật được tồn (2)

Tu Sĩ Nguyễn Văn Sự trong "Vô Vi Pháp" cũng có tiết lộ nhiều điều về Long Hoa (trang 65). Họ (nói các linh hồn) chờ Phật ra đời để độ họ đi đến Long Hoa, Họ cũng biết Long Hoa sẽ hội ngộ ở Việt Nam vậy, và Chư Phật, Tiên, Thánh đã giáng thế tại miền Nam rất nhiều, để Hội Nghị tại Hội Long Hoa là ngày phán xét chung của loài người.

(trang 71) Đức Di Lạc Bồ Tát và các Vị Bồ Tát khác sẽ hợp tâm xây dựng cho thế giới ta bà một cảnh thái lạc

(1) Bên Thiên Chúa Giáo nói Đức Giê Su sẽ xuống trần.
Bên Phật Giáo nói có Đức Di Lạc Bồ Tát.
Hội Thông Thiên Học cho hay hai vị chỉ là một.

(2) Ta thấy điểm trùng hợp với bên Thiên Chúa Giáo trong cầu kinh có câu:
"Tôi tin rằng xác loài người ngày sau sống dậy"... có lẽ vào ngày tận thế, thây chết được làm cho sống dậy như nói trên đây.

bình đẳng. Xã Hội thống nhất Tôn Giáo, thái bình vĩnh viễn.

- Vị Đại Lạt Ma Tây Tạng L. Rampa có tiết lộ trong quyển "Giai Đoạn của Đời Sống" (Chapters of Life, trang 133 v.v...) rằng trước năm 2.000. Thế giới sẽ có chiến tranh lớn, động đất, hồng thủy... Và có một Vị Cứu Thế sẽ đầu thai xuống trần vào 1985, đến 20 tuổi (tức 2005) sẽ đi giảng đạo cứu thế. Qua sau 2.000 thì thế giới sẽ đi vào thời đại Hoàng Kim...

Bây giờ xin nói qua khoa học có biết gì về tận thế không?

1)- Tôi có anh bạn mới đi Nhật về có cho biết bên ấy các Nhà Bác Học tính toán trong tương lai Đông Kinh sẽ có cuộc động đất lớn, có thể nói như tận thế vậy, Hiện các Nhà Bác Vật nghiên cứu thấy các loại cá từng ở sâu dưới đáy biển nay đã lên sống ở độ cạn hơn, vì dưới đáy biển đã nứt nẻ động đất nên nhiệt độ tăng, chúng sống không được.

2)- Trên đỉnh núi "PALOMAR" cao 1,871 thước tại California, Hoa Kỳ, các nhà Thiên Văn đang dùng một viễn vọng kính (đường kính 5 thước) để theo dõi một vì sao to gấp nhiều lần trái đất và bay thẳng về phía chúng ta.

Theo sự ước đoán, thời với tốc độ sẵn có, ngôi sao này có thể tới gần trái đất vào khoảng năm 2.000.

Có hai giả thuyết đặt ra:

a) Có thể ngôi sao khổng lồ này sẽ chạm vào trái đất và trái đất sẽ nổ tung

b) Cũng có thể ngôi sao đó sẽ bay rất gần trái đất và sức hút của ngôi sao này sẽ tạo nên một nạn Hồng Thủy.

DƯỚI ĐÂY LÀ ĐÚC KẾT CÁC SỰ TRÙNG HỢP LẠ KỲ CỦA CÁC LỜI TIÊN TRI DO NHỮNG NGUỒN GỐC HOÀN TOÀN KHÁC NHAU:

*** 1.- VỀ ĐẠI CHIẾN THỨ BA:**

- Đức Mẹ có nói trong "Lá Thơ Fatima" "Đại Chiến thứ ba nhân loại 10 phần chết 9 còn 1".
- Kinh Cựu Ước (Joel nói) "nào máu nào lửa, nào khói bốc mịt mù".
- Huỳnh Đạo "Chiến trang bùng nổ khắp chốn.
- "Cuộc đời tàn tạ do nguyên tử nổ".
- Bửu Sơn Kỳ Hương "Nay các nước chiến tranh bùng nổ".
- Nhân chứng Giê Hô Va "sẽ đánh dấu bởi thế chiến v.v... thây của những kẻ mà Đức Giê Hô Va giết trong ngày đó sẽ đầy trên đất từ đầu này đến đầu kia... "
- Tu Sĩ Hồng Quang "có điềm trước báo ngày tận thế".
- Vị Đại Lạt Ma Tây Tạng Rampa có nói "có chiến tranh lớn".

*** 2.- VỀ NGÀY TẬN THẾ LONG HOA HAY ĐỔI ĐỜI HAY PHÁN XÉT CUỐI CÙNG):- Kinh Cựu Ước - Trưởng Lão Joel nói "trong những ngày cuối tận".**

- Cao Đài Giáo "quả cầu 68 của các con nó gần ngày tiêu diệt", "cơ tận thế bày ra kìa trước mắt".
- Phật Giáo "về sau trong đời cuối cùng".
- Nhân chứng Giê Hô Va "Giê Su có báo trước... sự cuối cùng gần đến".
- Hồi Giáo, Đức Mô Ha Mét "có nói đến ngày tận thế".

*** 3.- CHÚA GIÊ SU (TỨC ĐỨC DI LẠC SẼ XUỐNG TRẦN):**

Đức Mẹ có nói trong Lá Thơ FATIMA: "Chúa Kirixitô, Đức Mẹ Maria và Thánh Cả Giu Se có xác thân người Việt Nam".

- Cao Đài Giáo "Ngày tái lâm Cha ta đã dọn sẵn Thiên Đường... "

- Huỳnh Đạo "Đức Thế Tôn cao cả tại Nam Bang".

- Bửu Sơn Kỳ Hương "đặng cho các nước đâu đâu đi vào Nam Việt đặng chầu Minh Vương".

- Hội Thông Thiên Học "báo tin sự tái lâm của Đấng Christ tức Di Lạc Bồ Tát".

- Tu Sĩ Hồng Quang "Đợi Thầy Thập Tự giáng trần".

- Vị Đại Lạt Ma Tây Tạng Rampa nói "có Vị Cứu Tinh xuống trần".

*** 4.- VIỆT NAM LÀ THÁNH ĐỊA, CÁC NƯỚC VỀ VIỆT NAM:**

- Chị Lucie có nói trong "Lá Thơ Fatima": Nước Việt Nam là Thánh Địa Jérusalem thứ 2.

- Huỳnh Đạo "Vạn Quốc đồng qui nước Việt Nam..."

- Bửu Sơn Kỳ Hương:

"Đặng cho các nước đâu đâu
Đi vào Nam Việt đặng chầu Minh Vương".

- Tu Sĩ Hồng Quang "Khắp các nước đổ xô nhau đến Việt Nam".

- Tu Sĩ Nguyễn Văn Sự "Long Hoa sẽ hội ngộ tại Việt Nam".

*** 5.- CÁC ĐIỂM NGÀY TẬN THẾ (ĐỔI ĐỜI HAY LONG HOA):**

- BA TIẾNG SẤM NỔ, BA ÁNH SÁNG:

- Huỳnh Đạo "chỉ lòa lên ba ánh sáng là kẻ gian ác nát thây.

- Bửu Sơn Kỳ Hương "Nga Mỹ Tàu đứng trước nạn tai, dùng bom nguyên tử tới ngày".

- Tu Sĩ Hồng Quang "Ba tiếng sấm rung rinh tam cõi".

- KHÔNG CÒN MẶT TRĂNG, MẶT TRỜI, TUYỆT NGŨ HÀNH:

- Kinh Cựu Ước (JOEL) "Mặt Trời sẽ biến ra tối tăm và Mặt Trăng thành đỏ xậm".

- Huỳnh Đạo "Đó là trận tuyệt ngũ hành... "

- Tu Sĩ Hồng Quang "Thâu hồi Nhựt Nguyệt còn đâu - Tối như mực ngày đêm 5 bữa."

- TRẬN HỒNG THỦY - ĐỊA CHẤN:

- Huỳnh Đạo "Nước sẽ ngập khắp địa cầu".

- Bửu Sơn Kỳ Hương "Đất kia sụp đổ tơi bời nạn tai".

- Tu Sĩ Hồng Quang "Cuộc địa chấn xảy ra rùng rợn".

- Vị Đại Lạt Ma Tây Tạng Rampa **"Thế giới sẽ cố động đất lớn và hồng thủy".**

- Khoa học duy vật cũng tiên đoán về địa chấn và hồng thủy sẽ xảy lớn lao.

- ÁC THÚ SÁT HẠI DÂN SANH:

- Huỳnh Đạo "Còn có nạn độc xà, ác thú sát hại dân sinh vô số".

- Tu Sĩ Hồng Quang

"Dưới thủy quái trồi lên chực sẵn
Trên thú rừng biến hóa thần thông
Xông ra giết hại loài người"...

*** 6.- VỀ NGÀY TÁI LẬP ĐỜI (TỨC CỨU THẾ, TỨC THƯỢNG NGƯƠN THÁNH ĐỨC):**

- Kinh Cựu Ước (Joel) "Trước khi ngày Thiên định cứu thế, là ngày rực rỡ Vinh Quang".

- Huỳnh Đạo "Đấng Thế Tôn cao cả tại Nam Bang, dùng quyền pháp đoạt thâu Vạn Quốc, nhân loại được hưởng Thái Bình".

- Nhân chứng Giê Hô Va "không còn chiến tranh, không còn sự đau đớn, những sự ác này sẽ nhường chỗ cho Hòa Bình và an ninh hoàn toàn".

- Ông TƯ Đỗ Thuần Hậu: "Đúng năm 2.000 là hết đời Hạ Ngươn sang Thượng Ngươn".

- Tu Sĩ Hồng Quang:

"Cơ tận thế có cơ Cứu Thế
Vì lòng từ các đấng thiêng liêng...
Chung lo gánh vác cứu nguy muôn loài.

- Cao Đài Giáo "Nên ngươn tiêu diệt tất cả sẽ bước đến ngươn bảo tồn là ngươn đạo đức phục hưng (tái tạo)".

- Vị Đại Lạt Ma Tây Tạng Rampa "Qua năm 2.000 thế giới sẽ đi vào thời đại Hoàng Kim".

- Tu Sĩ Nguyễn Văn Sự "Đức Di Lạc Bồ Tát và các vị Bồ Tát khác sẽ hợp tâm xây dựng cho thế giới ta bà một cảnh Thái Lạc... "

Đến đây tôi chấm dứt bảng đúc kết nói về Long Hoa hay đổi đời (1). Ta có thể kết luận vì nhân loại sống tội lỗi quá nhiều, chiến tranh thứ ba sẽ xảy đến khủng khiếp, và trong cơn nguy biến, sẽ có Đấng Cứu Thế xuống tại Việt Nam cứu trái đất của chúng ta và tái lập trật tự Hòa Bình - đem lại hạnh phúc cho thế gian. Thời gian khó nói thực đúng được, nhưng chắc chắn là sẽ xảy ra trước năm 2.000. Điều chúng ta cần làm ngay bây giờ là tu tâm sửa tánh cho sớm kẻo không kịp ngày Long Hoa, những kẻ dữ sẽ chắc chắn không qua khỏi ngày ấy.

TU PLVVKHHBPP LÀ TU GIẢI THOÁT. DÙ CÓ LONG HOA HAY KHÔNG, NGƯỜI TU CŨNG KHÔNG NÊN BẬN TÂM, VÌ ĐÂU CÓ CÒN TRỞ LẠI CÕI THẾ GIỚI TA BÀ NÀY NỮA...

---

(1) Long Hoa sắp tới là kỳ ba, kỳ 1 và kỳ 2 đã xảy ra vào thời rất xa xưa. Trong kinh Thiên Chúa Giáo có nói về trận Đại Hồng Thủy, đó là một trong hai kỳ trên.

BÀN VỀ THIỀN

* * *

Thiền giúp cho máu chạy điều hòa, hơi thở nhẹ nhàng, và chậm lại. Trong khi đó, con người dần dần mất hết ý thức về cảnh vật bên ngoài, và nhờ đó mới có thể gom cái tâm mình lại về bên trong, để có thể hòa hợp với tâm thức siêu đẳng của vũ trụ.

Có những chất bợn nhơ, những chất độc ẩn tàng trong bộ thần kinh, trong gân máu, thì người ta không dùng thuốc gì mà tẩy nó cho được. bởi đó mới cần đến phương pháp kiểm soát hơi thở, để tinh luyện những gân máu làm cho chúng hết bợn nhơ.

Phương pháp chế ngự hơi thở có thể chuẩn bị một trạng thái là kềm chế được tự tưởng, được mọi cơ thể trong châu thân, được những giác quan. Đó là phần quan trọng hành giả cần tập luyện: bởi vì do nơi giác quan mà ta cảm xúc được mọi vật. **Khi kềm chế được giác quan thì tất nhiên ngoại cảnh, những sự cám dỗ bên ngoài, không thể lay động tâm ta được nữa...**

Đức Thích Ca nhờ tham thiền nhập định sáu năm dưới cội bồ đề mới được chứng quả "lậu tận minh" thấu đặng máy huyền vi của tạo hóa (1).

Tham thiền là để dòng tâm thức thiêng liêng cứ mãi cuồn cuộn chảy xuống không ngừng... **Trong lúc tham thiền, những tư tưởng phàm tục, những dục tình đều phải tắt hẳn.** (Nhà tu Đại Đức Swami Sivananda Sarasvati).

---

(1) Từ đoạn này đến đoạn có dấu X ở trang 139 là trích ở tập san "Tìm Hiểu Thông Thiên Học" số 25.

Tham thiền là làm cho thần định lại để thông hiểu và đạt lý, hầu diệt những điều xấu xa, ô trược của lòng mình (Na Tiên Tỳ Kheo).

Tham thiền là cái chí nguyện nồng nàn khó tả của tâm hồn hướng về với vô cùng, vô tận (Bà Blavatsky, Chân Sư bên Thông Thiên Học).

Tham thiền là một động cơ rất mạnh cho sự tiến bộ về đường tinh thần, trí thức và đạo lý (Ông Pythagore).

Nên ghi vào chương trình nhà trường để dạy nam nữ học sanh lớn nhỏ sự tham thiền luận lý và ứng dụng. Tôi thấy nó là một cái sức mạnh dở nổi hoàn cầu (Bác Sĩ Isnard) (1).

Các vị tổ sư như Lão Tử, Liệt Tử và Quang Tử... đều lấy sự tham thiền làm nền tảng cho sự tu thân của mình.

Tham thiền là con đường duy nhất đưa đến cõi trường tồn, đến sự phúc lạc miên tràng. Kẻ nào không định trí, tham thiền là những kẻ sát hại thần hồn... (Ông Sivananda).

Tham thiền đem vật thực cho linh hồn, và đưa đến trực giác cho phàm nhơn hiệp nhứt với Chơn Nhơn. Nó ví như cái thang thần bí, cái cầu linh vô giá nối liền trần gian với Tiên Cảnh.

Tham thiền sẽ đưa tâm con người lên đến cái Chơn Lý duy nhất. Nhờ tham thiền, ta tập nghe, tập thấy và tập cảm những cõi mà xác thịt không trực tiếp đặng.

Cảnh trần là cảnh đau thương, **nếu ta muốn tránh sự khổ não của bánh xe luân hồi thì phải gắng sức tham thiền.** Ấy là con đường duy nhất đưa ta từ cõi giả đến cõi chơn, từ cõi vô minh đến nơi sáng suốt, từ cõi tử đến cõi trường sanh.

---

(1) Bác Sĩ là một nhà tu Phật đã chết tại Hà Tiên.

Cái mãnh lực tham thiền ví như lửa tam muội, nó đốt tan những sự ô trược của lòng dục vọng và đưa đến cảnh Minh Triết thiêng liêng.

Tham thiền là một linh dược cho tinh thần và xác thịt. **Luồng điển thiêng liêng chảy xuống thấm nhuần sớ thịt, có thể trị nhiều chứng bịnh như thần kinh, đau tim, bao tử, v.v...**

Sự suy rộng thanh cao của người tham thiền sẽ túa rải ra muôn dặm như sự rung động âm thinh chuyển đi trong làn không khí đem lại cho vạn ức người sự an tịnh và chí quật cường.

Nếu người tham thiền mà nhập định được (nghĩa là cái trí hết hoạt động) thì điển lực bay bổng tận chín từng mây, thấm nhuần vũ trụ.

Ta chỉ có đặng sự Vĩnh Phúc hoàn toàn là khi ta yên tĩnh tham thiền.

Tham thiền là làm cho phát triển những tư tưởng mạnh mẽ và trong sạch.

Cũng như mùi hương của cây hương trầm, từ xa bay lại, người biết tham thiền tỏa ra một luồng từ điển sưởi ấm lòng ai đau khổ.

Những vật hữu hình đều thuộc về giả. Mà tất cả sự giả đều phải tiêu tan trước sự hiểu biết. Những cái gì đem đến sự hiểu biết? Ấy là sự tham thiền. (X)

THIỀN ĐỨNG RIÊNG MỘT CHÂN TRỜI CÙNG TUYỆT, CHỦ TRƯƠNG CHỈ THẲNG VÀO NƠI TÁNH, THẤY THẲNG TỰ NƠI TÂM ĐỂ TỨC KHẮC THÀNH PHẬT, KHỎI PHẢI KHỔ TU NHIỀU KIẾP (Mahamaitri).

Với Tu Sĩ Bạch Liên Phạm Ngọc Đa (Huynh trưởng bên Thông Thiên Học) thì thiền như sau đây (1):

(1) "Đạo lý thực hành" trích trang 50.

* Thắng phục cái Trí và rèn luyện nó thành một khí cụ tốt cho Chơn Nhơn.

* Giúp cho Phàm Nhơn (đương hoạt động ở cõi trần) và Chơn Nhơn từ cõi Niết Bàn xuống Thượng Thiên thấy và hiểu rõ nhiều phương diện khác của Chơn Lý.

* Ít nhất là mỗi ngày một lần, con người nhớ đến những việc thanh khiết, cao siêu và tư tưởng vượt qua cuộc đời phù hoa mộng ảo lên đến cõi Tinh Thần siêu việt.

* Nó là phương pháp tập thể thao cái Vía và cái Trí, nhờ vậy hai thể này trở nên mạnh mẽ và sáng suốt, thần lực lưu thông dễ dàng.

* Lợi dụng nó đặng mở mang những tánh tốt.

* Đem tâm con người lên mấy cảnh cao, nhờ vậy khi trở về nhập xác con người sẽ sáng suốt hơn.

* Nó là bước đầu tiên giúp cho con người có Thần Nhãn, Huệ Nhãn và hiểu được những sự bí mật của Tạo Công.

* Người tham thiền mỗi ngày có một sức mạnh lạ lùng không ai biết mà cũng không ai tưởng tượng được.

THIỀN VỚI TÂY PHƯƠNG (ÂU MỸ) (1)

Sự phát triển của Thiền tại Tây Phương đã mạnh đến nỗi Thiền đã trở thành một yếu tố quan trọng trong cuộc sống trí thức và nghệ thuật của người Tây Phương (Alan W. Watts, nhà văn Anh Quốc, hội viên Hội Nghiên Cứu Á Châu của Mỹ Quốc).

Sự xuất hiện của tư tưởng Thiền tại Thế giới Tây Phương là một sự kiện quan trọng cũng như sự xuất hiện của tư tưởng lý luận của Descartes (nhà văn Paulhan Hàn Lâm Viện Pháp).

Những ý tưởng xúc tích mới của Thiền có thể đem áp dụng vào khoa Nhân tâm học và khoa Tâm lý học tân

(1). Trích Báo "Khoa Học Huyền Bí".

tiến (Nhà Tâm lý học nổi tiếng Mỹ Bác Sĩ Fromm và H. Kelman).

Tiếp đây, xin hiến quý bạn một bài nói về Thiền rất đặc sắc của Đại Đức G. Hodson (1):

Tôi sẽ nói một cách giản dị. Tôi lấy ví dụ không phải thuộc về vô tuyến điện mà thuộc về điện thoại. Nói theo danh từ điện thoại, thì tham thiền chẳng khác nào mình gọi chơn nhơn bằng điện thoại vậy. Mình quay số điện thoại làm sao cho đúng để gọi chơn nhơn mình trả lời. Muốn vậy, ta cần phải biết số điện thoại và phải biết ngôn ngữ của chơn nhơn nói với mình.

Thí dụ: Ta muốn gọi chơn nhơn của ta bằng điện thoại thì phải làm thế nào? Ta phải biết số mấy, rồi quay cho đúng mấy số đó và đặt ống nghe nơi lỗ tai. Bây giờ chơn nhơn trả lời bằng cách nào? Tôi xin đóng vai phàm nhơn dùng điện thoại để kêu gọi và tôi cũng xin đóng vai chơn nhơn để trả lời. Chư huynh đệ sẽ có dịp nghe câu đối đáp giữa hai đàng như vầy:

- Alô, Chơn Nhơn có đó không?

Trả lời:

- Lẽ tự nhiên là tôi có ở đây từ hồi nào đến giờ.
- Anh nói ở đây có nghĩa gì? Ở đây là ở đâu?
- Lẽ tất nhiên là trong người anh chớ ở đâu.
- Ủa! Nói vậy anh ở gần như vậy sao?
- Tự nhiên là tôi ở gần.
- Vậy tại sao mà anh không có điện thoại tôi hằng ngày?
- Có khi tôi cũng rán thử kêu anh, nhưng anh để ống nói ở đâu?
- Tư tưởng anh đưa đến cho tôi là ống nói đó chớ gì. Cái đó không phải là vật cụ thể, nó thuộc về vô hình.

---

(1) Trích "Tìm Hiểu Thông Thiên Học" số 67, 68.

- Mà anh có khi nào nghe được tôi hay không Chơn Nhơn?

- Có đôi khi tôi nghe được anh bằng lương tri của anh, bằng cách làm cho anh luôn luôn cố gắng để trở nên người tốt và sửa đổi luôn. Anh biết rằng: **Mỗi khi anh có ý sửa mình muốn trở nên người tốt, đó là tiếng nói của tôi đó.** Nếu tôi để anh riêng một mình, thì chắc anh không phải là con người.

- Cảm ơn anh nhiều lắm, nhưng xin lỗi anh có thể cho tôi biết được anh là ai? Sự thật anh là ai?

- Lẽ tất nhiên, tôi là con người thật của anh chớ ai?

- Bây giờ mỗi khi tôi muốn nói chuyện với anh, tôi phải làm thế nào?

- Anh hãy luôn luôn tưởng nhớ tới tôi. điều đó sẽ khích động đến tôi. bây giờ, anh sẽ giữ yên lặng cho đến khi nào anh nghe được tiếng nói của tôi.

- Điều đó rất tốt. Tôi xin cám ơn Chơn Nhơn. Mỗi ngày tôi sẽ tưởng nhớ đến anh và sẽ làm khích động tới anh phải không?

- Phải rồi, nhưng **anh còn phải khích động tới tôi đều đều và hằng ngày mới được.**

- Như thế thì được. Nhưng chừng đó anh có thể làm gì cho tôi?

- Tôi có thể hoàn toàn thay đổi anh nếu anh để cho tôi làm. Tôi có thể đem đến cho anh sự hiểu biết sáng suốt nếu anh muốn. Tôi có thể làm cho Chơn Lý chói rạng trong lòng của anh, nếu anh muốn. Tôi có thể làm cho những **sợ sệt buồn rầu của anh trở thành yên lặng tự tại. Tôi có thể làm cho anh dứt bỏ được lòng tham vọng, giàu sang, địa vị và làm cho lòng tham vọng của anh trở thành điều khát vọng Chơn Lý.**

- Tôi xin cám ơn Chơn Nhơn đã cho tôi biết điều đó là điều mà tôi sở vọng hằng ngày. Chơn Nhơn còn có thể làm được điều gì nữa cho tôi?

- Tôi có thể làm cho **sự giả dối của anh trở nên chân thật.** Tôi có thể làm cho ý chí của anh trở nên mạnh mẽ để anh có thể thắng đoạt được sự thiếu sót của mình. Tôi có thể làm cho cơn **giông tố bão bùng trong lòng anh trở nên im lặng và đem tới cho anh sự yên tĩnh trong tâm hồn.**

- Tôi xin cám ơn anh là Chơn Nhơn của tôi.

- Vậy thì bây giờ anh hãy bắt đầu đi, tôi sẵn lòng làm những điều đó cho anh, nhưng mà anh cần phải nhớ khích động đến tôi hằng ngày và đều đều mỗi khi, không khi nào quên. Anh phải nhớ luôn luôn khích động đến tôi và làm sao hợp nhứt được với tôi, thì tôi mới có thể giúp anh được.

- Tôi xin cám ơn Chơn Nhơn và từ nay tôi sẽ cố gắng để làm theo. Những điều anh nói có vẻ giản dị vô cùng, vậy xin anh lập lại một lần nữa: Làm cách nào tôi có thể khích động đến anh?

- Anh có lý. Điều đó rất giản dị vô cùng. Đây là những điều anh cần phải làm nếu anh muốn biết thật Chơn Nhơn của anh. Nếu anh muốn biết tôi và phần thiêng liêng của anh, thì hãy tư tưởng tới tôi hằng ngày. Hãy nạp ý chí của anh cho tôi, đó là điều khó khăn nhứt mà anh phải làm, tức là anh sẽ nạp cái con người của anh cho ý chí thiêng liêng. Hãy cố gắng làm được điều đó và hãy giữ im lặng hoàn toàn. Anh hãy nghe tiếng nói của tôi. Hãy nghe tiếng nói của cõi lòng anh tức là của chơn nhơn anh. Chừng đó anh sẽ nghe được tiếng nói của tôi. Anh sẽ nhận được quyền năng của tôi và anh sẽ không khi nào cảm thấy yếu hèn. Anh cũng không cảm thấy bị cô độc, bị khổ sở hay bị điêu đứng bất cứ lúc nào.

- Tôi xin cám ơn anh và tôi sẽ kêu gọi đến anh bắt đầu từ ngày mai.

Thưa quý bạn, trên đây là một câu chuyện nói đùa, nhưng sự thật nó diễn tả được cách làm khích động chơn nhơn bằng phương pháp tham thiền.

CÁC DANH TỪ KHÁC NHAU, NHƯNG ĐỒNG NGHĨA

(dùng tùy theo kinh sách hay pháp môn)

HỒN:
- Điểm Linh Quang
- Chủ Nhơn Ông
- Ngươn Thần
- Chân Ngã
- Tâm
- Chơn Tâm
- Chơn Như
- Linh Hồn
- Như Lai
- Luồng điển thiêng liêng
- Chơn Nhơn
- Thượng Trí v.v...

(tiếng Anh: Overself, tiếng Pháp: Surmoi, Vrai moi)

VÍA:
- Chủ Nhơn Bà
- Cô Tiên
- Thức Thần
- Tánh
- Hạ Trí v.v...

(tiếng Anh: Astral body, tiếng Pháp: Corps astral)

HỒN VÍA GẶP NHAU:
- Âm dương phối hợp
- Minh tâm kiến tánh
- Âm dương giao cấu (hóa Kim quang)
- Tiên đồng gặp Cô tiên
- Chàng nàng gặp nhau v.v...

TAM BỬU:

- Tinh Khí Thần
- Ba Báu Linh
- Tam Huê
- Tam Thanh
- Phật Pháp Tăng
- Tam Bảo v.v...

TẬP TRUNG TINH KHÍ THẦN:

- Kết Ba Báu
- Tam Huê Tụ Đảnh
- Tụ Tinh Khí Thần
- Tinh Khí Thần triều đảnh
- Quy y Phật Pháp Tăng v.v...

XÁC THÂN:

- Bản thể
- Phàm ngã
- Nó
- Xác
- Xác thân tứ đại v.v...

THẤT TÌNH, LỤC DỤC:

- Hỉ, nộ, ái, ố, ai, lạc, cụ. Nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý
- Thập Tam Ma v.v...

MÔ NI CHÂU:

- Ngọc Mô Ni Châu
- Mâu Ni Bửu Châu
- Trưởng Lão Xá Lợi Phất
- Ngọc Xá lợi
- Quả Cầu Sáng v.v...

THÁNH THAI:

- Xá Lợi Tử
- Anh Nhi - Anh Nhi Bản Thể
- Nhị Xác Thân
- Thân Ngoại Hữu Thân
- Kim Thân

- Pháp Thân
- Kim Đơn
- Kim Cang
- Bản Lai Diện Mục
- Thánh Thai Phật Tử v.v...

SOI HỒN:

- Chiếu Linh Quang

TRUNG TIM BỘ ĐẦU:

- Hà Đào Thành
- Thượng Đơn Điền
- Huyền Quang Khiếu
- Nê Hườn Cung
- Côn Lôn Đảnh
- Thiên Môn v.v...

TRUNG TÂM CHÂN MÀY:

- Ngươn Môn
- Tam Tinh
- Trung Đơn Điền (1)
- Mách Điển Hỏa Luân Xa
- Lư Hương (2).

(1) Hạ đơn điền, thường được gọi tắt là "đơn điền" ở thấp dưới quá rún.

(2) Lư hương xạ nhiệt, trung tâm chân mày xuất hỏa (mô ni châu).

TIỂU SỬ

NGƯỜI TRUYỀN PHÁP

Tiểu Sử

Cụ ĐỖ THUẦN HẬU

***

Cụ Đỗ Thuần Hậu, sanh năm 1887 tại tỉnh Sa Đéc, quận Lai Vung.

Thân phụ của Cụ là Cụ Ông Đỗ Hạo Cừu, làm Phó Tổng An Thới trong thời kỳ Pháp thuộc, thọ được 80 tuổi mới qua đời.

Thân mẫu của Cụ là Cụ Bà Đào Thị Bòi sanh chỉ có một mình Cụ, và mất sớm, lúc Cụ mới vừa lên 9 tuổi.

Cụ ở với Ông Thân và bà kế mẫu cho đến lớn, sau khi lập gia đình đôi ba năm mới tự lập. Lúc ở chung và nương quyền cha thì bị bà kế mẫu khắc khe lắm điều. Cũng vì hoàn cảnh khổ sở ấy nên Cụ phải học nhiều nghề để sinh sống và nuôi gia đình như là: làm thầy thuốc Bắc, thuốc Nam, làm bùa Lỗ Ban, coi quẻ, làm thợ mã, thợ nhuộm, thợ sơn v.v... Lúc muốn lập gia đình, Cụ phải đi dạy học chữ Việt và chữ Pháp cho trẻ em trong làng để dành dụm tiền cưới vợ lập thân. Mặc dù nương theo gia đình của phụ thân, bị cảnh mẹ ghẻ con chồng, nhưng Cụ vẫn giữ đủ hiếu nghĩa, đến ba năm mới ra riêng.

Sau khi Ông thân Cụ qua đời thì Cụ là Trưởng Tộc của giòng họ Đỗ. Phủ thờ "Đỗ Phủ Đường" là một tộc rất lớn tại tỉnh Sa Đéc, có kho vàng và kho bạc riêng biệt. Đến đời Cụ thì "Đỗ Phủ Đường" đã sa sút rất nhiều.

Cụ sanh được 8 người con: 1 trai 7 gái.

Người con trai duy nhất và đầu lòng của Cụ là ông Đỗ Vạn Lý, đã từng là Sứ thần tại Ấn Độ, và Đại sứ

tại Hoa Kỳ dưới thời Tổng Thống Ngô Đình Diệm, giữ chức Tham Lý Mình Đạo trong cơ quan Phổ Thông Giáo Lý Cao Đài Giáo Việt Nam trong một thời gian khá lâu. Trong thời kỳ Pháp thuộc, ông Đỗ Vạn Lý là người theo Kỳ Ngoại Hầu Cường Để, kháng Pháp, trong Phục Quốc Hội, trụ sở tại Đông Kinh. Ông theo học Luật, Khoa học và Chính trị học.

Vì lúc thiếu thời, Cụ Đỗ Thuần Hậu gặp nhiều hoàn cảnh éo le, nên tâm trí hay suy xét nhiều về cuộc trần và kiếp sống của con người, do đó Cụ chán cuộc đời mới đi tầm đạo.

Lúc đi tìm thầy học đạo, Cụ đi khắp núi non, cũng có gặp nhiều người tu về Địa Tiên có phép mầu huyền diệu, nhưng Cụ không hạp ý, mới trở về tầm đạo Phật. Trong khoảng thời gian tầm đạo Phật, Cụ đi viếng nhiều chùa chiền, nhận thấy phần đông không theo đúng chánh đạo, và sự tu hành ở những nơi ấy không thoát khỏi vòng mê tín dị đoan và không tiến triển qua lãnh vực văn minh tinh thần đạo đức.

Bởi thế, Cụ quyết chí đi tầm vị Chân Sư quán thông đạo lý. Trong 6, 7 năm trường tầm kiếm, Cụ gặp Ông Cao Minh Thiền Sư ở trên núi Ông Tô, Động Kim Quang, bèn xin qui y. Ông Cao Minh Thiền Sư dạy 16 Pháp môn rút theo sách xưa bên Tàu như Táng Mạng Khuê Chỉ, Thanh Tịnh Kinh v.v... Cùng một số cao đệ của Ông Cao Minh Thiền Sư, Cụ Đỗ Thuần Hậu gia công tu luyện và học hỏi đạo lý, nhưng thâm tâm Cụ vẫn chưa hài lòng, vì xét ra có nhiều điều không hạp ý nên Cụ tách ra, trở về gia đình và tự nghiên cứu Pháp Lý Vô Vi.

Trong lúc nghiên cứu Pháp Lý Vô Vi, nhiều khi ngồi định thần nhìn vào vách, Cụ thường thấy hình Đức Phật hiện ra. Cụ cho là lạ, nhưng mà không lấy làm

tin, bèn gia tâm nghiên cứu Phép Xuất Hồn, theo sự hiểu biết riêng của Cụ.

Lúc khởi đầu tu luyện, Cụ đã 55 tuổi, nhưng tinh thần rất dõng mãnh, không sợ chết, không sợ nghèo đói, chí quyết làm thế nào xuyên qua bức màn vô vi bí mật để tiếp xúc với Phật Tiên cầu Đạo.

Thật là "Hoàng Thiên bất phụ Đạo tâm nhơn", **nhờ lòng chí thành mộ Đạo, nhờ sự chán đời mà Cụ Đỗ Thuần Hậu đã ngộ được Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí của Phật, và được xuất hồn về cõi Vô Vi để học Đạo trực tiếp với Đức Phật** *như Cụ đã tự thuật trong quyển "Phép Xuất Hồn".*

Đến khi đắc Đạo rồi, Cụ cũng chưa quả quyết bèn truyền dạy cho nhiều người khác để cùng nhau nghiên cứu Khoa Học Huyền Bí của Phật. Theo ý của Cụ, nếu mỗi người **thực hành y như Cụ mà được chứng đắc như Cụ, thì Cụ mới cho là Chơn Pháp.**

Hiện nay, trong những người theo học với Cụ, cũng có một vài người xuất hồn được, còn một số thì được ánh sáng "Mâu Ni Châu" đang gia tâm tu luyện cho đến kết quả.

Cụ Đỗ Thuần Hậu đã liễu đạo ngày 10-11-1967 (nhằm ngày 11 tháng 9 âm lịch năm Đinh Mùi) tại số nhà 93 đường Phan Thanh Giản Sàigòn, hưởng thọ 84 tuổi.

(Nay tôi lược biên tiểu sử của Cụ để cho các bạn đạo và những người khác muốn sưu tầm được hiểu rõ).

Công danh phú quí bất như nhàn,
Cực khổ nghèo giàu há dám than,
Mang gậy Kim Cang về bến giác,
Thẳng đường thẳng lối đến Tây Phang.

*

Tây Phang vạn lý khổ nài bao,
Góp gió ngàn phương mới thấy sao,
Bệnh, tử, lão, sanh, nào sá kể,
Pháp Thần do Phật thẳng bay cao.

*

Bay cao xuống thấp tự nơi mình,
Thanh lọc Điển Hồn mới phát minh,
Trược biến Thanh nhờ công chuyển pháp,
Quốc hồn kêu gọi hỡi sanh linh.

TIỂU SỬ
ÔNG LƯƠNG SĨ HẰNG

Hơn 40 năm về trước ông Lương Sĩ Hằng là một thanh niên rất hăng say và tự hỏi nhiều câu hỏi về kiếp sống của mình. Từ đâu ta tới đây? Và sau khi chết sẽ đi về đâu? Trên con đường đi tìn câu giải đáp, ông đã gặp đươc cụ Đổ Thuần Hậu quê quán tại Sađéc miền Nam Việt Nam là người đã phát minh ra phương pháp tu thiền Vô Vi.

Sanh năm 1923 tại Qui Nhơn thuộc Trung Phần, ông Lương Sĩ Hằng là người Việt gốc Hoa đã làm việc cho một công ty hóa học Hoa Kỳ hãng Getz Brothers Co. trong chức vụ giám đốc đặc trách thị trường trong thời gian ông còn ở Việt Nam trước năm 1975. Ông đã áp dụng những gì học hỏi được từ nơi cụ Đỗ kiên trì thực hành phương pháp công phu cho đến khi ông đạt được các siêu năng như là: Xuất hồn, mở huệ nhãn thấy được tiền kiếp mọi người. Ông đã tự chữa lành bịnh và dứt được các phiền não, đạt tới một quan kiến hoàn toàn giải thoát về đời sống.

Có vợ và hai con gái nuôi, nhưng ông suốt 40 năm qua chỉ luôn luôn dành thì giờ làm công quả và thuyết giảng đạo pháp. Ông nghiêm cứu khoa châm cứu và chữa được các bệnh nan y. Theo như nhận xét của các người tu theo ông điều khiển họ mến luyến ông hơn hết là tánh kiên nhẫn và sự sáng suốt minh triết của ông. Ngộ được chân đạo, ông cho rằng đau khổ trên đời là điều cần thiết cho sự tiến hóa để đạt tới sự thanh tịnh nội tâm.

Từ tháng giêng năm 1976 ông bị cầm tù trong 13 tháng và 1 tuần tại Việt Nam vì bị tình nghi làm do thám cho Mỹ trong thời kỳ ông làm cho công ty hóa học Mỹ. Ông

đã dạy cho những người trong tù pháp thiền để đạt được sự thanh tịnh và sự thiện lành. Khi được báo sẽ được thả ra. Ông đã xin phép ở lại nhà tù để tiếp tục chữa trị cho những bịnh nhân ở trại học tập nhưng bị từ chối.

Năm 1978 với sứ mạng hoằng pháp ở hải ngoại, ông rời Việt Nam đến trại tỵ nạn Phi Fabella. Ở nơi đây ông đã chữa bệnh cho nhiều đồng bào tại trại và các viên chức địa phương mà không nhận thù lao. Nếu có ai phát tân thì số tiền được đem giúp hết cho các trại tỵ nạn tại Bataan, Palawan và Feblla ở Madsaluyong; Phần lớn thì giờ của ông là giúp các đồng bào tỵ nạn giảng pháp thiền cho họ.

Năm 1979 ông rời trại tỵ nạn đến định cư tại Montréal và hàng năm theo lời mời của bạn đạo ông đi thuyết giảng tại các quốc gia Âu Á, Úc, Mỹ châu và các trại tỵ nạn và với số tuổi 70 ông không quản ngại nhọc nhằn tiếp tục truyền pháp đến mọi giới đồng bào Việt Nam và ngoại quốc hầu giúp họ tìm lấy con đường giải thoát cho chính họ

Cốt yếu việc tu hành là phải tự lực công phu chớ không nên ỷ lại vào sự phù hộ hoặc giúp đở của kẻ khác, cho nên chúng tôi không mướn ca tụng sự thành công của người khác mà chỉ muốn nêu ra đây những bằng chứng cụ thể về hiệu quả của pháp môn, nhứt là những tấm gương hùng hồn về sự tự chứng của những người đi đúng đường đúng lối chính pháp. Chúng tôi lại cũng muốn minh xác một điều duy nhứt rằng thời nay đã có bực minh sư truyền chánh pháp và đã có người thực nghiệm với kết quả tốt đẹp rỏ ràng. Nếu chúng ta muốn theo gương ấy thì hãy thực hành theo PLVVKHHBPP làm nhưng không mê tín, đến chừng có kết quả sẽ tin.

TÔI TẦM ĐẠO

TẬP II

Phần Thực Hành

(chỉ dành riêng cho Quý Bạn nào đã có công phu, nếu chưa thực hành không cần đọc)

Quý Bạn đã xem qua quyển một, và nếu Quý Bạn đã có thực hành công phu theo Pháp Lý Vô Vi Khoa Học Huyền Bí Phật Pháp, xin Quý Bạn nên xem quyển hai này rất cần ích, có giải đáp cùng Quý Bạn:

- Các thắc mắc về cách thức công phu luyện đạo.
- Những điều người tu thiền cần biết đến.
- Giải thích các cảm giác, dấu hiệu, triệu chứng hay hình cảnh, thấy khi công phu.

Xin chân thành chúc Quý Bạn tu hành tinh tấn, và đạt đến giải thoát.

GIẢI ĐÁP CÁC THẮC MẮC VỀ CÁCH THỨC CÔNG PHU VÀ NHỮNG ĐIỀU NGƯỜI TU THIỀN NÊN BIẾT

1 - VẤN: *Tại sao thiền PLVVKHHBPP lại ngồi xoay về hướng Nam? Sao có pháp lại ngồi hướng Bắc?*

ĐÁP: Ngồi hướng Bắc là lấy thuận theo dòng từ điển (nam châm) của trái đất. Pháp PLVVKHHBPP ngồi hướng Nam là hướng hỏa sanh hỏa, trong lúc soi hồn ta tập trung ba báu linh (Tinh Khí Thần) thì luồng điển sẽ xuất phát nơi trung tâm chân mày. Nó cũng thuộc về loại hỏa cho nên nó phải tiếp xúc với hỏa giới mới thuận tiến được. Nếu ngồi sái hướng thì lúc hỏa xuất nơi hướng sanh thủy, mộc, thổ thì sẽ bị nghịch lại sở nguyện thăng tiến. Ở trên trời có Nhựt Nguyệt Tinh là sáng suốt, còn ở bản thể của chúng ta thì Tinh Khí Thần là sáng suốt.

2 - VẤN: *Giờ Tý là giờ nào?*

ĐÁP: Giờ Tý là 11 giờ đến 1 giờ. Giờ Chánh Tý là 0 giờ.

3 - VẤN: *Tại sao phải thiền vào giờ Tý? Giờ khác không được sao? Sao có nơi khuyên không nên thiền vào sau 10 giờ đêm?*

ĐÁP: Thiền vào giờ khác cũng được nhưng không tốt bằng thiền vào giờ Tý. Có người khuyên không nên thiền vào sau 10 giờ đêm là đúng vì thiền mà không có Minh Sư dẫn dắt có thể nguy hiểm.

Đối với thiền PLVVKHHBPP đã có Minh Sư (hiện là Ông TÁM) chỉ dạy, **cùng trông nom về phần VÔ VI** thì không có gì là nguy hiểm cả, mà trái lại rất tốt mà mau kết quả hơn. Thiền giờ Tý có những cái lợi sau đây:

- Giờ Tý là giờ Âm Dương vũ trụ thay đổi. Thiền lúc ấy cướp được khí hạo nhiên của trời đất (nhờ vậy mà

thiền giờ Tý, cơ thể thay đổi theo, nên sau vài tháng, người thiền không còn hay ít bị cảm cúm vì thời tiết đổi thay nữa).

- Nếu ví bản thể như cái bình điện (accus) hết hoặc kém hơi, đem ra "xạc" vào giờ Tý thì được nhiều điện hơn là vào các giờ khác.

- Giờ Tý nhờ thanh tịnh yên tĩnh nên thích hợp để tham thiền và có thể ngồi được lâu hơn.

- Hơn nữa, phần lớn con người khi ngủ, vía xuất (một cách vô tri thức) ra khỏi xác thân (cả những người không tu), nên mượn cái trớn đó mà tu thì mau xuất hồn vía một cách tri thức được (theo ý muốn).

- Lại nữa, trong lúc mọi người ngủ ngon giấc người tu can đảm luyện ý chí, thức dậy giữa khuya để công phu, làm một cuộc cách mạng bản thân.

4 - VẤN: *Giờ công phu là từ 0 đến 2 giờ, nghĩa là có thể thiền vào bất cứ giờ nào ở trong khoảng đó có phải không? Ví dụ như vào 0 giờ 30 và hôm sau có cần phải đúng 0 giờ 30 không?*

ĐÁP: Từ 0 giờ đến 2 giờ dậy giờ nào công phu cũng được, không bắt buộc hôm sau phải đúng giờ hôm trước.

5 - VẤN: *Sao có pháp tu lại bảo thiền 4 lần một ngày (Từ thời: Tý Ngọ, Mẹo Dậu)?*

ĐÁP: Đúng, làm được như vậy thì rất tốt, nhưng khó và không phải ai cũng có thì giờ đặng công phu. Tuy nhiên, công phu vào giờ Tý vẫn hơn hết và hiệu nghiệm hơn ba thời khác. Ông TÁM đã thử và cho hay, thiền một tiếng vào giờ Tý có lợi bằng mấy tiếng vào giờ khác và khuyên các người tu chỉ nên thiền vào giờ này.

(Các giờ khác: Mẹo, Ngọ, Dậu, có thể thiền được khi nào tu khá cao, có điển rút bộ đầu đi lên (xem V.Đ. 53 tập 2).

6 - VẤN: *Đang ngủ ngon giữa khuya mà phải thức giấc như vậy khó khăn quá (đối với một số người), và có hại cho sức khỏe không?*

ĐÁP: Đúng, nhưng đó là dịp để ta luyện ý chí. Xưa nay, ta chạy theo đời, động loạn, tội lỗi và mê trần. Nếu muốn tu thì phải cố gắng, phải làm một cuộc cách mạng bản thân. Trong lúc mọi người ngủ, người tu làm ngược thiên hạ, thức dậy công phu. Trên thực tế, chỉ có khó khăn nhất trong vài ngày hay tuần đầu (phải cần để đồng hồ reo (1) còn về sau quen lần thì không còn là vấn đề nữa (2). Và tuyệt đối không có hại cho sức khỏe, vì nhờ thiền, cơ thể thâu được chất thanh khí rất tốt. Hãy xem các người tu PLVVKHHBPP ai cũng khỏe và hồng hào.

7 - VẤN: *Nếu rủi có đêm vì đi ăn uống, tiệc tùng về trễ mệt, ngủ quên quá 2 giờ thì sao?*

ĐÁP: Trường hợp này thì tạm công phu sau 2 giờ cũng được. Cần nhất là đừng bỏ qua một bữa nào. Vì bí quyết của thành công, bất cứ làm việc gì, là phải đều đều và kiên nhẫn. Nếu nghỉ bỏ một bữa, sẽ có thể quen thói làm biếng và nghỉ thêm bữa khác...

(vì vậy PLVVKHHBPP không đòi hỏi gì khác ở người tu, ngoài sự cấm làm biếng) (3).

---

(1) Đừng để chuông reo lớn quá, giật mình không tốt. Có thể lấy cái khăn trùm đồng hồ hoặc mở nắp sau đồng hồ ra chêm miếng băng keo nơi chuông cho kêu bớt lớn.

(2) Chính tôi khi chưa tu, đã từng bị mất ngủ rất nhiều năm. Khi đầu tiên đến học PLVVKHHBPP, nghe nói phải dậy lúc khuya, tôi le lưỡi và tin là đã mất ngủ mà bảo dậy như vầy làm sao làm được. Thế mà khi thực hành chỉ 1 tuần sau không còn là vấn đề nữa. Và hay nhất là chỉ một tháng ngắn, bịnh mất ngủ lại tiêu luôn.

(3) PLVVKHHBPP không bắt giữ giới, vì nhờ công phu, rồi người tu sẽ tự động sửa chữa lấy mình (xem vấn đáp 6 tập 1).

8 - VẤN: *Tại sao thiền mà ngồi trên ghế thòng chân cũng được mà không phải ngồi kiết già hoặc bán già?*

ĐÁP: PLVVKHHBPP công phu từ rún trở lên, phần dưới rún không tập đến, nên ngồi thế nào cũng được. Ngồi kiết hoặc bán già có người ngồi không quen, bị đau và tê chân khó ngồi lâu được. Tuy nhiên nếu ngồi được bán hoặc kiết già thì tốt.

9 - VẤN: *Tại sao công phu lại nhắm mắt, và có pháp môn lại mở mắt?*

ĐÁP: Mỗi pháp có khác nhau. PLVVKHHBPP lúc trước (thời Ông TƯ) có dạy mở mắt, nhìn đầu mũi, nhưng xuất hồn thì xuất thấp, nên được Ông TÁM sửa đổi lại nhắm mắt, ngó thẳng trước và tập trung vào trung tâm chân mày, như vậy, khi xuất được cao hơn.

10 - VẤN: *Tại sao phải co lưỡi răng kề răng?*

ĐÁP: Động tác co lưỡi, răng kề răng, thì nước trong miệng tuôn chảy, lọc trược điển của trái cật. Ngoài ra, ngậm miệng, răng kề răng còn giúp cho tâm thần an lạc và đánh đổ ngoại xâm (1).

11 - VẤN: *Khi công phu, nên cắn răng nhẹ hay mạnh?*

ĐÁP: Cắn nhẹ là đủ: răng kề răng (chỉ cần mấy cái răng cửa đụng nhau là được).

12 - VẤN: *Tại sao ngồi chân đừng đụng đất và lưng thật thẳng?*

ĐÁP: Chân đừng đụng đất (để trên nệm, mang dép v.v...) là để khi công phu, điện trong người không bị phân tán ra ngoài. Lưng phải thật thẳng cho luồng sanh lực trong châu thân được lưu thông dễ dàng theo đường

---

(1) Theo Đại Đức Narada (trong Đức Phật và Phật Pháp trang 490), cắn răng lại rồi ép lưỡi sát vào nóc vọng phía trên, hành giả vận dụng hết năng lực để kìm chế tâm, và như vậy, tâm sẽ lắng dịu, an trụ, thuần nhất và định.

xương sống. Xương sống giữ thẳng rất quan hệ, giúp cho đổi trược điển ra, đem thanh điển vô. Vì vậy, ngồi 5 phút thẳng lưng còn hơn ngồi cả giờ mà khòm lưng.

13 - VẤN: *Nếu là người Thiên Chúa Giáo hay đạo khác, thiền cũng phải niệm Nam Mô... ? Và đọc hai câu nguyện sao?* (1)

ĐÁP: Niệm không sao cả. Hơn nữa những chữ ấy có công dụng riêng để khai mở các luân xa (2). Người hiểu Đạo thì không có phân biệt đạo này tôn giáo nọ. Tuy nhiên, nếu người tu không chịu niệm thì có thể thay các câu, bằng đọc một bài kinh nào đó (như Kính Lạy Cha, Kính Mừng) hoặc tưởng tới Đức Giáo Chủ của mình trong giây lát nhưng nhớ phải tập trung ở Hà Đào Thành chứ đừng ở tim.

14 - VẤN: *Soi Hồn (3) là để làm chi?*

ĐÁP: Động tác này rất ích lợi để tập trung Tinh Khí Thần. Các chỗ chận nơi các đầu ngón tay, giúp cho điện dồn lên đỉnh đầu, và tông ra giữa trung tâm chân mày (sau này, công phu đầy đủ, khi nhắm mắt tắt đèn sẽ thấy ánh sáng xuất ra nơi khiếu này). Nhờ Soi Hồn mà thần kinh được mạnh, thận thủy lọc. Người nào khi chưa tu PLVVKHHBPP thần kinh bị suy, nếu tu PLVVKHHBPP nhờ Pháp Soi Hồn khôi phục thần kinh và sửa lại được.

Khi công phu, nếu Soi Hồn được lâu, thì lúc Thiền Định ngồi cũng được lâu.

---

(1) Ông TÁM có cho biết, khi xuất hồn, cũng được gặp vài vị Linh Mục (Thiên Chúa) tu dòng khổ hạnh Phước Sơn (Jésuites) trên Thiên Cảnh. Các vị này, nhờ tu Thiền nên có người cũng xuất hồn được, nhưng Giáo Hội cấm không cho nói ra.

(2) Xem vấn đáp số 26 tập 2.

(3) Có pháp Vô Vi gọi "Soi Hồn" với danh từ "Chiếu Linh Quang".

15 - VẤN: *Pháp Luân Thường Chuyển để làm chi và sao lại phình bụng ra mà không hóp vô như tập thể dục?*

ĐÁP: Pháp Luân rất ích lợi, giúp cho khử trược lưu thanh đem những rác rưới ưu tư trong lòng lên bộ đầu tung ra ngoài (1).

Người không ăn chay nhờ phép thở này mà loại (2) ra khỏi được cơ thể các trược điển của thịt cá. Với thời gian, làm pháp luân, ta còn có thể trừ bỏ được những thói hư tật xấu (xem V.Đ. 6 Tập 1). Khi thở hơi vô mà phình bụng ra, cái luân xa ở lá lách được khích động và sau này mở được, thì người tu sẽ thấy được kiếp trước của mình (như phim xi nê mầu).

16 - VẤN: *Làm Pháp Luân Thường Chuyển để kẹp hai cánh tay bên hông để làm chi?*

ĐÁP: Nếu không kẹp, sau này khi xuất được, khòm lưng không đi được cao. Nhờ giữ người được thẳng mới xuất cao được.

---

(1) Tu một thời gian, khi làm Pháp Luân để tay lên đỉnh đầu, ta sẽ thấy lúc thở ra, có hơi nóng xuất ra.

Về lâu sau, khi đã thông rồi, thì chỉ cần làm một hơi Pháp Luân là đủ và mê đi. Lúc ấy, hít vô một cái thấy sáng cả Trời đất.

Khoa học duy vật, lúc sau này thực nghiệm và tìm hiểu được (chỉ một phần mà thôi) sự lợi hại và quan trọng của thở bằng bụng (mà với Thiền đã được dạy cả ngàn năm rồi). Trong "La Respiration rythmique et la concentration mentale" của bác sĩ F. Lefebure (trang 26) có nói lối thở bằng bụng rất quan trọng và giúp cho kích thích sự hoạt động cùng phục sinh các tế bào của gan, thận và mật, cùng tốt cho ruột, bộ phận tiêu hóa và sinh dục.

Bác sĩ F.L. có trình luận án về sự hô hấp.

(2) Pháp tu nào không có Pháp Luân Thường Chuyển, giúp loại trược điển của thức ăn mặn, thì sự ăn chay rất cần.

17 - VẤN: *Tại sao làm Pháp Luân Thường Chuyển có người chỉ: nín hơi thở đến nghẹt thở bực tức khó chịu mới thở ra, mà hỏi Ông TÁM lại bảo đừng nín thở.*

ĐÁP: Phải, lúc trước Ông TƯ dạy như vậy, nhưng sau Ông TÁM có đổi lại để có kết quả hơn.

18 - VẤN: *Trên tờ "Phương Pháp Soi Hồn" có viết: "Trí ý tập trung tại xoáy Hà Đào Thành, cố gắng xuất hồn đi lên cõi Phật". Nhưng đã bao lần hỏi Ông TÁM thì Ông lại trả lời: "Chỉ chú tâm lên xoáy óc một chút thôi rồi chú tâm qua trung tâm chân mày" cho đến khi xuất ánh sáng v.v... Như thế có phải là đối nghịch nhau không?*

ĐÁP: (Nguyên văn lời Ông TÁM) Bạn phân tách về sự đối nghịch rất đúng, nhưng bạn nên bình tâm xét lại: Chúng ta đang thực tập mở khiếu điển quang của bộ đầu về phần điển hướng về Đức Phật là phần điển thanh và nhẹ nhàng, tưởng là đến nơi chứ không cần lảm nhảm thương nhớ vọng động, cho nên tôi đã nói với các bạn nhiều lần là: trí ý tập trung tại xoáy Hà Đào Thành cố gắng xuất hồn đi lên cõi Phật, chỉ có một chút đó thôi, rồi ngó ngay nơi trung tâm chân mày. Bạn nên xét kỹ lại một khi bạn gom trí ý nơi Hà Đào Thành thì luồng thanh điển ấy tựu ngay, vì nó là loại nhẹ, rồi bạn ngó ngay nơi trung tâm chân mày là tống mở cái luân xa mách điển nơi ấy, vì luân xa ấy là luân xa dẫn đầu để mở các luân xa khác ở trong cơ thể. Đức Phật là người đã tự khai thông được luồng điển của cơ thể xác phàm cho nên Ngài mới lưu lại cho hậu thế về phương pháp để tự giải thoát, Ngài dùng chữ NAM để mở luân xa trung tâm chân mày, âm thanh của chữ NAM là luồng điển trụ ngay trung tâm chân mày, đối với người tu luyện đúng theo pháp này đến lúc thanh tịnh ý ta tưởng đến chữ NAM thì ta thấy sáng ngay nơi chân mày. Đối với người mới tập tu thì luôn luôn thắc mắc là vì đã trót làm con người thì ai ai cũng có sẵn

sự tham muốn, cho nên phần đông thiếu kiên nhẫn để tìm hiểu lấy mình, nhưng chỉ muốn bước vào tập tu là phải thành Phật ngay.

Người mới tu trong vòng ba năm thì khó chứng minh được sáu luồng điển của sáu cái luân xa ở trong nguyên lý NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT, mỗi chữ đều có dẫn chứng bởi luồng điển thanh tịnh, như tôi đã cắt nghĩa rõ ràng trong bản NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT, nhưng luôn luôn phải đặt vào mục đích cuối cùng từ nặng đi tới nhẹ, từ thắc mắc đi tới khai thông, thì mới nhận xét được sự tiến bộ của mình.

19 - VẤN: *Tại sao tu PLVVKHHBPP không có quán tưởng (lúc thiền định) và đếm hơi thở (sổ tức) lúc thiền định như có pháp môn khác dạy?*

ĐÁP: Mỗi pháp môn có cách hành khác nhau. PLVVKHHBPP không cần quán tưởng và đếm hơi thở lúc thiền định, vì là trực chỉ thiền (xem vấn đáp 4 Tập 1).

20 - VẤN: *Phải tu bao lâu mới xuất hồn được?*

ĐÁP: Tùy theo căn cơ nghiệp quả và sự cố gắng của mỗi người. Trung bình, thì đàn ông khoảng ba năm và đàn bà năm năm, không kể những trường hợp người có căn cơ cao (kiếp trước có tu rồi) thì kiếp này chóng thành công, có người chỉ cần vài tuần hoặc vài tháng là xuất được (1). Những người nghiệp quả nặng thì phải lâu nhiều năm hơn.

Tuy nhiên, nói cho biết thời gian, nhưng chỉ biết vậy thôi, chứ người tu không nên trông lâu mau, vì còn vọng là còn tham dục (2).

---

(1) Như trường hợp em L. "Thiên Chúa Giáo" chỉ có 4 tuần em đã xuất vía được. Bà B. bán cá có 6 tháng v.v...

(2) Trong "Đại Thừa Chơn Giáo" (trang 118) Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế có dạy:

... Tu đừng luận phải nhiều năm (tt trang 167)

Thường thì xuất vía trước rồi, sau hồn mới xuất được. Còn yếu, thì thường xuất khi công phu xong nằm xuống ngủ, trong trạng thái mơ màng (nửa mê nửa tỉnh). Khá hơn thì xuất ngay trong lúc đang ngồi công phu. Và cao hơn thì xuất bất cứ lúc nào mỗi khi ngồi nhập định (1).

21 - VẤN: *Sao lại có xuất vía, xuất hồn. Vía (2) là sao?*

ĐÁP: Hồn là dương, là Chủ Nhơn Ông. Vía thuộc về Âm như Phụ tá (hoặc Chủ Nhơn Bà). Hồn bị giam ở nơi con tim và vía ở nơi rún. Khi tu hành luyện đạo thì hồn vía rời khỏi hai nơi này (3).

Xuất vía thì không xuất cao được bằng hồn.

Ở cõi trên có những khóa dạy người tu, vì vậy khi xuất hồn vía cần phải tiếp tục học Đạo thêm ở trên nữa cho đến thành.

22 - VẤN: *Xin tả cho nghe khi xuất hồn thấy thế nào? Có thể xuất hồn đi du lịch thế giới không?*

ĐÁP: Khi đã tu luyện đến mức xuất hồn được, thì ngay khi ngồi, nhắm mắt nhập định, hồn xuất ra khỏi xác. Ta (hồn) thấy nhẹ nhàng khoan khoái đầy sinh lực. Ở cao dòm xuống (như trên trực thăng hay phi cơ) ta thấy rõ xác thân bất động, xấu xí và thô kệch, cùng người và cảnh vật bên dưới. Nơi chỗ hồn xuất ra (lúc đầu ở Trung tâm chân mày, về sau càng tu cao thì mới xuất lên lần cho đến

---

(tt trang 166)

Có duyên đắc ngộ đạo ngầm chuyển luân...

(1) Có người vừa nhắm mắt, thì đã thấy hồn đứng trên mây liền, hoặc cao hơn có người phóng cái đã đến cõi trung thiên.

(2) Hồn vía còn được pháp vô vi khác gọi là: Ngươn thần (hồn), Thức thần (vía).

(3) Muốn biết rõ hơn về Hồn và Vía, xin xem cuốn "Pháp Xuất Hồn", phần 2: "Mơ Duyên Quái Mộng" của Ông TƯ viết. Hồn vía của người tu, sau này, tu cao, cũng sẽ phải gặp nhau như Ông TƯ kể.

Trung tâm đỉnh đầu) có một cái đuôi sáng (1).

Hồn khi xuất ra đi xuyên qua vách tường, mái nhà và tất cả mọi vật thế gian (xin xem giảng tại sao hồn đi qua vật chất được, nơi phụ chú (3) bên dưới trang 110 Tập 1)

Mỗi khi ý ta muốn, lơ lửng ngưng trên không thì hồn ngưng và lơ lửng. Khi muốn lên cao thì hồn bay lên cao tức thời nhanh chóng.

Có người khi mới xuất ra chưa quen và sợ cùng bỡ ngỡ, và có người ngạc nhiên không ngờ mình lại có thể xuất hồn được.

Ban đầu thì xuất hồn ra gần và trong thời gian ngắn, và lần lần càng xuất ra được xa hơn và lâu hơn. Lúc đầu xuất đi trong xứ, rồi sau đi ngoại quốc, rồi xuất đến mặt trăng, mặt trời và các cõi như Trung Giới, Bồng Lai Tiên Cảnh v.v... vì tùy công năng tu tập, càng cao thì càng xuất được cao và lâu hơn, lực lượng điện của người tu đến đâu thì xuất được đến đấy, rồi phải trở về xác thân (do nơi cái đuôi sáng) (2). Lúc nhập lại xác, hồn thường thấy không muốn, vì dòm lại xác thân thô kệch, xấu xí. Có người xuất được lên cảnh Tiên thấy đẹp quá, có ý không muốn trở

---

(1) Hồn xuất có: Xuất trong bản thể và xuất ngoài bản thể. Trường hợp đầu cũng thấy đủ thứ: Trời, trăng, sông, núi, đền đài, Tiên Phật v.v... nhưng là giả cảnh, và chỉ thấy qua một lần không xuất trở lại lần thứ hai được (Kinh sách nói con người là Tiểu Thiên Địa, Trời có gì người có nấy, thật là đúng y như vậy không sai).

Hồn xuất ngoài bản thể, thì chính là cảnh thật, và muốn xuất trở lại nơi cũ bao nhiêu lần cũng được, tùy ý.

(2) Pháp môn của vị Lạt Ma Tây Tạng L. Rampa, vía xuất khi nằm và do nơi lỗ rún. Cũng có sợi dây sáng (gọi là silver cord hay Kim quang tuyến) nối liền cái Vía (khi xuất ra) với cái rún nơi xác thân.

về nữa, thì bị Trên đuổi xuống ngay, vì kiếp trần chưa dứt.

Ở cõi Trên cảnh đẹp vô cùng, màu sắc ánh sáng rực rỡ hơn ở thế gian nhiều (có thứ màu sắc và âm nhạc ở thế gian không hề có) (1). Xuất hồn không những xuất hồn lên trên, mà còn có thể xuất xuống dưới đất, đáy biển được nữa.

Cảm giác, trước khi xuất hồn được lần đầu, có thể người tu thấy rùng mình một chút, hay nghe tiếng nổ, tiếng nứt nhỏ, hay cảm giác kim đâm ở sau cổ v.v... Cần nhất là phải giữ thanh tịnh, đừng sợ, và cũng đừng mừng khi xuất được (2).

Điều mong muốn thông thường và đầu tiên của các người tu là xuất đi du lịch thế giới. Điều này dễ dàng khi tu tập đến mức. Lúc mới đầu Ông TƯ, Ông TÁM có xuất đi Hà Nội, Mỹ, Nga và Trung Cộng chơi. Cô L. thì thích và xuất đi Hong Kong, Đài Loan...

Các người tu, khi xuất được, ban đầu, Ông TÁM để cho đi ngoại quốc chơi một thời gian ngắn, và sau Ông khuyên không nên làm như vậy nữa (3). Nếu ham đi chơi dưới trần gian sẽ thành quen, điện xuống thấp. Cần phải cố gắng tu thêm đặng xuất lên cao nữa, vì còn nhiều cõi cao hơn cõi trần. Tu PLVVKHHBPP là tu giải thoát mà còn ham luyến cảnh trần làm sao giải thoát được.

23-VẤN: *Tại sao đàn bà tu lại lâu hơn đàn ông?*

---

(1) Muốn biết thêm, xin xem cuốn "Phép Xuất Hồn". Ông TƯ có tả cảnh trên trời.

(2) Theo Ông Rampa, khi xuất hồn mà sợ, thì sẽ bị chậm mất khoảng ba tháng mới xuất lại được.

(3) Người tu xuất đi đâu Ông TÁM cũng biết hết mặc dầu người tu không có nói ra.

ĐÁP: Vì đàn bà thuộc âm nhẹ dạ, thiếu cương quyết hơn đàn ông thuộc dương (1) nên chậm kết quả hơn chút. Tuy nhiên, nếu quyết chí, trên thực tế, cũng có phái nữ tu sớm kết quả hơn đàn ông.

24 - VẤN: *Tại sao khi xả thiền lại phải xoa tay, ngón chỉ lên trời và vuốt đầu vuốt mặt, chà bóp tay chân?*

ĐÁP: Làm vậy để cho hồi điển vô lại đầu và chà xát các phần cơ thể cho máu lưu thông trở lại.

Ngón tay chỉa lên trời, đừng chỉ tới trước mặt, vì tu lâu, khi thiền, điện rất mạnh, có tập trung ở các đầu ngón tay, nếu người tu chỉ tới trước, điện xẹt ra có thể làm ngã các vong linh nào đi ngang qua gần đó hoặc đang ngồi xem người tu công phu (làm như vậy mất lòng và gấy ác cảm với họ).

25 - VẤN: *Sao thiền, định trí khó khăn quá. Đầu óc cứ nghĩ hết việc này đến việc nọ.*

ĐÁP: Mới tu bao giờ cũng vậy. Rất hiếm ai có thể định trí ngay được. Phải thời gian khá lâu, và từ từ định trí mỗi lần thêm một ít cho đến lúc được hoàn toàn.

Có cách giúp thêm cho việc định trí, là trong lúc thiền định (tập trung nơi giữa hai chân mày) mà cái trí (2) lo ra bắt nghĩ chuyện này chuyện nọ thì làm như sau:

Niệm Nam Mô A Di Đà Phật (không ra tiếng) ở bộ đầu hoặc làm Pháp Luân vài cái, hoặc cố gắng kéo tư tưởng trở lại điểm giữa hai chân mày. Hoặc nhủ với cái trí là giờ phút công phu là lúc thiêng liêng phải buông bỏ

---

(1) Có lần ở Thiền Đường của Ông Liêm, người tu chia hai bên Nam Nữ ngồi thiền, Cô L. (đã xuất hồn và mở con mắt thứ Ba) thấy điện bên phía Nam lên thẳng tấp còn bên Nữ thì lên uốn éo.

(2) Thường được gọi là: Hạ trí, hay là "Nó" hay là lục căn lục trần hay cái xác.

không được nghĩ đến mọi sự đời nhỏ nhen giả tạm (1).

Ta nên biết, khi tu, cái trí nó xúi giục ta đủ thứ, nào là nhủ *"đêm khuya ngủ cho ngon, dậy làm gì cho cực khổ, hay xúi ta xả thiền, ngủ sớm cho khỏe, cái xác làm cho bức rức, mỏi, đau chân, đừng ngồi nữa v.v..."*. Cần phải can đảm điều khiển cái trí đừng để nó sai khiến dụ dỗ và làm chủ ta.

Nếu ta thiếu cương quyết nghe lời nó thì quen thói, ta sẽ bị nó dẫn dắt ta, như trước nay chưa tu, theo đời động loạn. Nó cũng như con ngựa bất kham (Tâm viên ý mã), phải trị lần lần cho thuần phục và với thời gian kiên nhẫn công phu, ta chắc chắn sẽ định trí được hoàn toàn và nhập định được.

26 - VẤN: *Muốn khỏi động loạn trong lúc công phu ta phải làm sao?*

ĐÁP: Ông Tám chỉ thêm cách niệm Phật như sau để tránh dộng loan trong lúc công phu. Niệm đừng ra tiếng và niệm thật dài (3 lần) Chữ Nam: Tập trung ý trí nơi giữa hai chân mày

Chữ Mô: _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ giữa đỉnh đầu

Chữ A: _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ sau giữa lưng (ngang rún)

Chữ Di: _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ trước ngực ngay tim

Chữ Đà: _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ vòng quanh bản thể (khắp các lỗ chân lông)

Chữ Phật: _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ _ ngay rún (phía trước)

Niệm như vậy (2) để khai thông 6 cái luân xa ở các điểm chỉ trên đây.

---

(1) Có người, khi công phu để sẵn cây viết và tờ giấy gần bên, để khi lo ra nhớ công việc gì, ghi vào để hết nghĩ đến, cho yên tâm công phu tiếp.

(2) Có bạn tu (Thiếu úy Đ) người Thiên Chúa Giáo không chịu

(tt trang 172)

27 - VẤN: *Xin giải nghĩa về Lục Tự Di Đà.*

ĐÁP: Dưới đây là giảng giải Lục Tự Di Đà (nguyên văn lời Ông TÁM) (1):

* **NAM:** Thật phương nam lửa bính đinh ngay trung tim chân mày, nơi đó không khác gì mách điển, chúng ta thử đập vào nơi đó thì tóa hỏa tam tinh xây xẩm mặt mày, nơi đó cũng là chỗ trọng yếu của hỏa luân xa, đối với những người tu cao điển khai thông bộ đầu thì khi dùng ý niệm chữ NAM, thì luồng điển cuối cùng thanh tịnh của nó sẽ trụ ngay trung tâm chân mày và bốc sáng.

Bởi vậy, cho nên Đức Phật đã dùng điển khai điển chứ không dùng vật thể lễ nghi giả tạo mà lôi cuốn chơn điển vào giới động loạn chấp nê.

* **MÔ:** Chỉ rõ vật vô hình: trong cái không mà có cái có, khi hỏa luân xa ở trên được khai tiến thì luân khí xa ngay trung tim xoáy óc của bộ đầu được mở, lúc nhắm mắt lại được thấy rõ cảnh vật ở bên trên, những người tu lâu vừa chú ý chữ NAM ở ngay trung tim chân mày thì

(tt trang 171)

niệm 6 chữ nầy và tự thay thế bởi chữ "Giê Su Ma Ria Giu Se" vì ông cho rằng không cần niệm danh hiệu của Đức A Di Đà và thay bởi danh hiệu của các đấng khác. Nhưng niệm như thế ông thấy trong người khó chịu không thông. Sau nghe lời Ông Tám thử niệm 6 chữ Nam Mô... thì thấy điển thông và kết quả tốt. Vì thực ra 6 chữ ấy không phải để gọi Đức Di Đà xin phò hộ như thông thường người tu lầm hiểu, mà là nhờ âm thinh của 6 chữ đặc biệt ấy có đặc tính khai mở các luân xa trong bản thể.

(1) Lúc trước, công phu có niệm Lục Tự ở sáu điểm, nhưng lúc sau này, Ông TÁM chỉ lại khỏi niệm ở 6 luân xa nữa, mà chỉ niệm một điểm ở Hà Đào Thành (6 chữ) cho mau mở bộ đầu hơn. (Hành 3 pháp Soi Hồn, Pháp Luân, và Thiền Định cũng có mở 6 luân xa).

cảm giác hơi nặng, lúc ấy trung tim xoáy óc bộ đầu cảm giác rút tăng tăng và nhẹ nhàng. Đức Phật đã được khai minh luồng điển nơi trung tim xoáy óc bộ đầu cho nên Ngài đã thông giải được tam thiên, đại thiên thế giới và đã trở về nguyên lý không không của vạn vật.

* **A:** Nhâm quí gồm thâu nơi thận: trung tim hai trái cật cũng có một luân xa thuộc về thủy điển luân xa, khi chúng ta co lưỡi răng kề răng thì nước trong miệng tuôn chảy, lọc trược điển của trái cật, lúc ấy hỏa luân xa và luân khí xa ứng chiếu và rút phần thanh điển của trái cật lên bộ đầu.

* **DI:** Giữ bền ba báu linh: tinh, khí, thần. Khi đã thực hiện được ba pháp kể trên thì tinh khí thần sẽ được tập trung, lúc ta dùng răng kề răng lại thì tâm thần được an lạc và đánh đổ ngoại xâm.

* **ĐÀ:** Ấy sắc vàng bao trùm khắp cả. Khi ta làm Pháp Luân Thường Chuyển hít vô đầy rún, đầy ngực và tung lên bộ đầu, thì tất cả lỗ chưn lông đều được phóng xuất ánh sáng diệu huyền, từ điển như một cậu bé sơ sanh, còn phần thanh điển của phần hồn thì sẽ được chung kết hội đồng với bốn pháp kể trên và sẽ tựu nơi trung tim bộ đầu, khi ta hành đúng đắn pháp này thì mỗi buổi sáng ta rọi kiến xem mặt này tươi sáng và vui vẻ hình như đã đoạt được một việc gì cao quý.

* **PHẬT:** Hay thanh tịnh ở nơi mình: khi ta thở ra ép bụng lại cho hơi đáy cặn ra khỏi lỗ mũi, thì lúc ấy thanh khí điển của bộ đầu và ngũ tạng tương hội và minh xét những gì ứng hiện trong sự sai lầm chính ta đã tự gieo rắc cho ta. Luân xa này ở ngay nơi rún, tứ hải qui gia có hoa quả vạn vật rồi mới có ta, khi ta rời khỏi bụng mẹ thì tạm chia ly cắt đứt sự liên kết của vật thể là cái rún, cho nên ta gọi nó là hòa cảm luân xa, khi ta hành đúng pháp mà

đi đến điểm này thì ta sẽ được ngộ nhiều cảnh của tiền kiếp trong lúc Thiền Định.

Bạn nên nhớ kỹ sáu cái dung điểm của sáu pháp luân xa kể trên mà niệm Phật thì bạn sẽ được kết quả mỹ mãn hơn. Nếu ỷ lại nơi sự phù hộ Đức Phật hay định niệm cho Phật nghe là hoàn toàn sai lầm.

28 - VẤN: *Nếu là người Thiên Chúa Giáo hay Phật Giáo, tu thiền theo PLVVKHHBPP có cần phải đi nhà thờ, đi chùa nữa không?*

ĐÁP: Cái đó tùy ý và tự do của người tu muốn đi hay không tùy thích, vẫn có thể vừa tu thiền vừa đi nhà thờ, hay chùa, nếu họ muốn.

Tuy nhiên, khi công phu luyện đạo rồi, lần lần họ sẽ hiểu những việc ấy không còn cần thiết nữa vì nhà thờ hay chùa chính ngay ở trong tâm họ mà Chúa hay Phật ngự nơi trong họ. Mỗi đêm công phu chẳng khác nào đi nhà thờ và đi chùa rồi. Người tu thiền là để tu tâm sửa tánh đã làm đúng với ý của Chúa và Phật rồi. Những sự cúng kiến lễ bái thuộc về sắc tướng (hữu vi), hợp cho những người sơ cơ trên đường đạo. Tu thiền là bước qua vô vi, trình độ cao hơn, những thủ tục hình thức bên ngoài không còn cần thiết nữa. (xem vấn đáp số 6 Tập 1) (1)

29 - VẤN: *Ngồi thiền có cần bắt ấn tam muội không?*

---

(1) Là người Thiên Chúa Giáo, lúc đầu tu Thiền, chính tôi cứ sợ không đi nhà thờ nữa là có tội và có thể bị cho là phản đạo. Nhưng sau nhờ nghiên cứu và tham thiền, tôi được hiểu rõ và chắc chắn việc đó không còn hữu ích nữa, khi linh hồn tiến cao trên đường đạo. Chính Đức Giám Mục Leabeater, và là chân sự bên Hội Thông Thiên Học có giảng rõ về vấn đề này (xem phần phụ vấn đáp 6 tập 1).

Chú thích V.Đ. 29: Vì lẽ năm luồng điển ở đầu ngón tay trì nặng

(tt trang 175)

ĐÁP: Để hai tay úp lên hai đầu gối hoặc bắt ấn tam muội cũng được. Bắt ấn tam muội thì làm như sau: các ngón hai bàn tay đan xen kẽ với nhau (1) và để ngửa dưới rún, trên và giữa hai háng. Lúc sau nầy, Ông TÁM nói thiền không cần thiết phải bắt ấn tam muội.

30 - VẤN: *Phụ nữ vào ngày có kinh nguyệt có nên nghỉ công phu không?*

ĐÁP: Không nên, mà cứ tiếp tục công phu như thường, mặc dầu vào những ngày này công phú ít lợi, nhưng không được nghỉ gián đoạn. Nếu nghỉ sẽ quen thói và lục căn lục trần sẽ lợi dụng cám dỗ người tu làm biếng vào những ngày khác.

31 - VẤN: *Nếu có người tu trong nhà có tà khí (vì ở gần nghĩa địa hoặc nơi ở trước có người chết, mả mồ, hoặc trước khi chưa tu bị ngoại xâm) chơi bùa hay bị bùa, bị tà khí xâm nhập bản thể vì chơi cầu cơ hoặc mê tín theo các đồng bóng, xác nhập, khi công phu thấy khó phải làm sao?*

ĐÁP: Có hai cách: thứ nhất, dùng thuốc xông. Có thứ lá thuốc chế riêng rất công hiệu (nhờ bạn tu cô L. mua dùm hay hỏi ở Thiền Đường) đem về dùng lò than xông đốt lên khói trong nhà vào chiều khoảng 6, 7 giờ (khỏi cần đóng kín cửa nhà và làm một lần là đủ). Tà khí sẽ dang ra và công phu sẽ dễ và nhẹ hơn.

Nếu chưa tu, trước có chơi cơ hoặc tin theo đồng bóng xác nhập... bị tà khí (điều này phải có Ông TÁM hoặc bạn tu đã mở con mắt thứ ba nhìn mới xác nhận chắc có tà khí hay không). Nếu bị tà khí ít (nhẹ) thì có thể chữa bằng xông thuốc như trên, nhưng làm như sau: ở trần,

---

(tt trang 174)

các vía khó xuất. Chỉ nên bắt ấn tam muội khi tu đã xuất vía được rồi.

(1) Hai ngón cái đụng đầu nhau, ngón trỏ và áp út trái để trên ngón trỏ và áp út mặt, ngón giữa và út mặt để trên ngón giữa và út trái.

quấn khăn lông nơi cổ, chân đụng đất, đứng chàng hảng, quấn mền hoặc chiếu quanh người để lò than dưới hai chân, xông khói lên và nhờ ai đứng ngoài, ngậm rượu trắng, phun dùm vào ngực và lưng. Xông xong, khoan tắm vội.

Nếu bị tà khí xâm nhập khá, phải làm một tuần ba lần (mỗi lần một gói thuốc xông) và luôn trong 2, 3 tuần. Nếu trong nhà hoặc gần nhà có hồn ma lẩn quất, có thể đọc các bài thơ dạy đạo hàng tuần của Ông TÁM. Hoặc thâu âm các buổi nói pháp của Ông TÁM, mỗi chiều sau 6, 7 giờ, vặn lên cho các vong nghe, giúp đỡ cho họ tu và dang ra (nhiều vong linh cũng rất thích nghe pháp và muốn tu lắm). Nếu bị tà khí xâm nhập quá nhiều hoặc bị ma nhập thì phải nhờ thầy giỏi (bên Võ Phật) dùng bùa phép, hoặc khuyên lơn hồn ma, hoặc quay điện (ma-nhê-tô) mới trị được. Hiện có người đệ tử của Ông TƯ là Thầy Hai Sa Đéc giỏi về Võ Phật, trừ tà ma, và ở Khánh Hội tại Linh Quang Tự đường Nguyễn Văn Khoái cũng có một vị Sư rất cao tay, hằng ngày chữa khỏi rất nhiều người bị ma nhập, cứu nhiều người hết điên.

Cách thứ hai, nếu trong nhà hoặc gần nhà có vong linh, muốn công phu, bị nặng và khó, có thể mua một tấm gương soi nhỏ cũng được, nhưng càng lớn thì càng tốt, treo lên vách đối diện với cửa vô nhà. Xong, nhờ Ông TÁM thỉnh dùm Đức Quan Thánh (vị này có tướng sát tà nên yêu ma sợ) xuống chứng minh cho. Ông TÁM sẽ hẹn ngày biểu người tu (thường vào 12 giờ trưa) ngồi công phu trước tấm kính (độ 10-15 phút hay hơn cũng được). Nên để gần tấm kính một bình hoa đơn giản để tỏ lòng thành kính cùng Đức Quan Thánh. Vào giờ hẹn, Ông TÁM sẽ xuất hồn mới Đức Quan Thánh đến nhà người tu chứng minh cho.

Tấm kính có công dụng rút ánh sáng mặt trời trong ngày. Ánh sáng này thuộc về Dương nên đẩy lui được ảnh hưởng Âm tức tà ma, giúp người tu công phu được nhẹ, đỡ bị phá quấy.

Về sau, điểm cần nhất là người tu (trước chưa tu bị tà khí nhập) phải đều đặn và cố gắng công phu mới được, vì nhờ công phu có co lưỡi, răng kề răng, và niệm Phật cùng làm Pháp Luân, các lỗ chân lông khắp châu thân được phát quang đẩy lui ra các tà khí khỏi xâm nhập trở lại được.

32 - VẤN: *Người tu có nên chơi cầu cơ, hay đi xem hoặc tin các nơi đồng bóng, gọi hồn, xác nhập.*

ĐÁP: Tất cả các điều trên đều không tốt và có hại. Đã có nhiều người ở xứ ta và cả Âu Mỹ bị điên vì chơi cầu cơ (1) gọi hồn, nhập xác.

Người tu, tốt hơn, không nên chơi hoặc đi đến những nơi ấy, khi tu còn non yếu đã bị tà ma vây quanh mà không biết (phải có thần nhãn mới thấy được) và khi tin tưởng sùng bái họ rồi, thì nguy là sẽ bị tà khí hay yêu khí xâm nhập lần lần vào bản thể. Cho đến, về sau, nếu tiếp tục lâu, bị xâm nhập quá nhiều có thể bị họ chiếm xác luôn rất nguy hiểm (2).

Ta có thể đến Linh Quang Tự nói ở trước đây, sẽ thấy nhiều người bị ma nhập đến nhờ Sư chữa. Cả bên Anh Mỹ cũng có rất nhiều trường hợp bị điên vì ma nhập vì chơi cầu cơ, hoặc dùng đồng tử. Theo ký giả Maurice Barbanel, trong cuốn "Đây Là Thần Bí Học" (This Is Spiritualism), thì ở bên Anh Quốc mỗi tuần có đến 30.000

(1) Vong linh mượn điện của người cầm, để xử dụng cơ, chuyển theo ý muốn.

(2) Người tu khá có điển (các lỗ chân lông phát quang) tà khí không xâm nhập được và không sợ bị chiếm xác.

dân Anh đi dự những cuộc gọi hồn thân nhân về nói chuyện qua trung gian các đồng tử. Thỉnh thoảng cũng có đồng tử bị những vong linh dữ tợn chiếm (1) và bên ấy cũng phải dùng đến phương pháp quay điện (2) như bên ta thường làm, để đánh văng con ma ra. Tại Mỹ Quốc ở Nữu Ước tại Lily Dale cũng có một trại có đến ngàn đồng tử cũng gọi hồn thân nhân về nói chuyện hoặc chữa bệnh. Trường hợp bị ma chiếm xác vẫn luôn xảy ra (3).

Theo báo "Hãy Thức Tỉnh" (Réveillez-vous) của tôn giáo "Nhân Chứng Giê-Hô-Va" (số 18) có cho biết hiện ở Mỹ đủ các giới, nhất là sinh viên chơi cầu cơ thường cũng bị ma nhập (4).

33 - VẤN: *Các xác nhập xưng là Phật Quan Âm, Phật Bà hay Thần Thánh có thật không?*

ĐÁP: Phần lớn các xác nhập mà xưng như vậy đều là ma quỉ nhập chứ các đấng cao cả không có bao giờ chiếm xác người ngang như vậy. Nhiều người tin là thật vì không ngờ ma quỉ cũng có phép và nói được những điều quá khứ hiện tại dù bí mật đến đâu cũng đúng. Có khi, người tin còn được giúp đỡ về việc gia đình hoặc làm ăn phát tài v.v...

Cũng có những trường hợp Thần Thánh xuống thật nhưng chỉ trong giây lát chứ không chiếm xác luôn: như

---

(1) Mặc dầu đồng tử có vong linh tốt bảo trợ (guide), nhưng có vong linh dữ và mạnh hơn lấn áp cả vong linh bảo trợ.

(2) By giving an electrical shock to the victim, the obsessing entity was disloged.

(3) Người ngồi cơ dễ tin vì ma thường giả là thân nhơn.

(4) Bàn cơ này bên Mỹ gọi là "oui-ja board" cũng y như bàn cơ bên ta. Hãng Sears (mà nhiều người mua đồ PX đều biết) bán hàng năm cả triệu cái.

Đức Thánh Trần, Đức Quan Thánh hoặc các đấng bên Cao Đài Giáo. Những đàn cơ này được tổ chức rất chu đáo và cẩn thận, như đồng tử là con gái còn trinh, ăn chay trường (vì Tiên Thánh đâu có chịu xuống xác thân ô uế tội lỗi, như ma quỉ thường làm) và có người vẽ bùa tứ hướng, có thần đứng trấn không cho ma quỉ vào ẩu đồng tử.

Nếu đàn cơ mà không làm chu đáo với những điều kiện trên, ma quỉ hay tinh vẫn có thể nhập vào đồng tử và giả danh Tiên Phật như thường và có khi nói Đạo cũng hay lắm.

Trong "Đại Thừa Chơn Giáo" Đức Cao Đài Thượng Đế có dạy:

"Âm thần thành quỷ âm hồn
Thành ma quấy phá làm khôn với đời
Dựa vào đồng cốt gạt chơi
Xưng cô xưng cậu dối đời kiếm ăn."

Trong "Thánh Giáo Sưu Tập 1966-1967" cũng có dạy: "*...bởi vì giữa thời ly loạn, biết bao nhiêu là sự nhiễu nhương, tà thần ma quái cũng có thể mượn danh Chí Tôn và Thần, Thánh, Tiên, Phật để phụng sự riêng cho mục đích tăm tối...* "

Ông TÁM và những người có thần nhãn đều có thể thấy rõ ràng ma quỷ chớ không phải Tiên Thánh nhập chiếm xác (không kể các trường hợp đàn cơ Cao Đài nói trên) hoặc thấy các hồn ma núp ở các tượng Phật ở các chùa hoặc trên bàn thờ tư gia rất thường (1).

---

(1) Lúc mới tu, nghe Ông TÁM nói vậy, tôi cũng không tin lắm, vì thầm nghĩ sao lạ vậy, ma không sợ Tượng Phật sao? Nhưng sau này cô L. một đêm nọ xuất hồn lên nhà tôi ở Quận 9 có thấy

(tt trang 180)

Lấy một trường hợp một hai năm gần đây, các báo chí và nhiều người có biết đến xác bà Thánh A.S. ở Khánh Hội, thực ra không phải là Thánh mà là ma vì các lẽ sau đây:

- Các người tu chơn ai cũng hiểu rằng xác thân do tứ đại hợp thành, khi chết linh hồn đi cho lẹ còn xác thân thì trả về cho tứ đại (đất, nước, gió, lửa) chứ lưu giữ lại cả chục năm làm gì vô ích (1).

(tt trang 179)

ma tụ hợp rất đông ở trong phòng khách. Trong phòng này tôi có để tượng Đức Mẹ Maria và treo hai tấm ảnh của Đức Chúa Giê-su và Đức Phật, mà ma vẫn không sợ gì cả. Tôi mới tin Ông TÁM nói đúng. Thật ra các vị cao cả đâu có xuống làm chi mấy cái tranh giấy hoặc cục đất, xi-măng do người phàm làm ra.

Có những trường hợp linh thiêng xảy ra như có Tượng Phật hoặc Tượng Chúa hoặc Đức Mẹ v.v... dầu bị bom đạn, hỏa tiễn vẫn còn nguyên trong khi chùa hoặc nhà thờ bị đổ nát. Theo tôi nghĩ thì các đấng này không bao giờ che chở các tượng ấy làm chi mà các vị Thổ Địa hay vị thần nào gần đó lập công ra tay làm phép che chở, vì vùng đó dân chúng tin tưởng tôn thờ...

... Tôi chợt nhớ đến trong kinh có kể chuyện thời xưa, Thiền Sư Đơn Hà đốt tượng Phật để phá chấp cho một đệ tử (và người này nhờ đó được ngộ Đạo). Nếu quả thực Phật có xuống thật nơi các tượng, thì đời nào vị Thiền Sư này dám làm vậy?

(1) Cũng có những trường hợp đặc biệt và rất hiếm giữ lại xác hàng trăm hoặc ngàn năm của một vài vị Tiên (mang xác phàm) khi rời cõi trần và có nhiệm vụ sau này sẽ xuống trần trở lại. Các vị ấy không muốn tái sanh mất nhiều thời giờ cực nhọc vì phải mang xác thân khác từ bào thai cho đến lớn, nên các vị ấy phải giữ xác lại để về sau này dùng đến. Các xác này hiện còn tươi tốt và được cất kỹ trong hang núi bên Tây Tạng hoặc Ấn Độ có Thần canh giữ (Ánh Đạo 19-1971).

- Xác bà Sĩ do sự ngẫu nhiên được chôn nhằm chỗ đất có tánh chất dưỡng thi nên lâu không bị hư.

- Thân nhân bà được một vong linh nào gần đó hợp với thân nhân và báo mộng cho hay. Đến khi đào mả đem xác lên, do tiếng đồn, người mê tín đến đông, cúng lạy và cầu xin phù hộ này nọ. Lúc đầu, những lời cầu xin này do sự rủi may hoặc phần phước đức riêng của người cầu xin: người được thì phao đồn lên, người không được thì im tiếng.

- Sự cúng kiến, tin tưởng của đông người thu kéo các vong linh gần đó tựu lại và hưởng nhận sự cúng kiến đó và từ đó chính những vong linh này giúp đỡ thực sự những người cầu xin, do đó mà thiên hạ lầm bà A.S. là Thánh.

34 - VẤN: *Tại sao Ông TÁM không giúp chữa trị dùm những người bị ma nhập, như có nơi làm?*

ĐÁP: Lúc trước Ông TƯ kiêm cả văn lẫn võ Phật cũng có giúp chữa trị tà ma, cùng dạy người tu. Ông TÁM kiêm văn (không võ) nhưng Ông cũng có thể dùng điển khuyên lơn hồn ma trả xác nhập đừng khuấy phá người bịnh. Lúc đầu, Ông TÁM có giúp vài người để thí nghiệm sự tu hành của Ông có kết quả không, và Ông có thành công cứu người bịnh, nhưng Ông thấy làm như vậy mất thì giờ và hao điện cùng cản trở con đường tiến hóa tu lên cao nữa.

Hơn nữa, người bị nhập cũng là do sự thiếu đạo đức hoặc nghiệp quả mới bị. Hoặc có khi họ thuận cho ma vô. Ông TÁM không có quyền can thiệp nếu không chính người bịnh yêu cầu. Còn điểm nữa vì không chuyên về võ Phật, gặp trường hợp con ma dữ, biểu không nghe, cứng đầu, phải đánh, hoặc nhờ các Chư Thiên bắt trói, làm như vậy gây thêm thù oán và Ông không có nơi riêng biệt để giam chúng để bắt chúng tu, chúng có thể xoay ra phá phách người nhà Ông.

Với lại, việc trừ tà ma đã có bên Võ Phật, khối Địa Tiên lo: Người bịnh nào đến lúc nghiệp quả chấm dứt sẽ gặp dịp và được quý vị trên chữa giúp. Vì vậy, Ông TÁM không nhận chữa các người bị ma nhập mà chỉ thuyết pháp dạy tu, như sứ mạng Ông đã nhận với bên Trên.

Nếu người muốn tu, mà lỡ trước khi chưa tu bị tà ma nhập có thể đến nhờ Thầy Hai Sa Đéc là đệ tử chuyên võ Phật của Ông TƯ chữa dùm.

35 - VẤN: *Người tu có nên dùng bùa phép, như bùa hộ mạng, cầu tài v.v... không? hoặc xin Ơn Trên phù hộ không?*

ĐÁP: Không nên, mình phải tự tu tự tiến, không nên dùng bùa phép hoặc nhờ cậy lợi dụng thiêng liêng hoặc xin Ơn Trên phù hộ (1).

36 - VẤN: *Vấn đề tình dục đối với người tu PLVVKHHBPP phải làm sao?*

ĐÁP: Không bị cấm đoán, vì bắt diệt dục liền trên thực tế không ai làm nổi (ngoại trừ trường hợp rất hiếm hoặc người già). Việc tình dục giữa vợ chồng vẫn như thường nhưng với sự điều độ. Sau nhờ công phu (làm Pháp Luân Thường Chuyển) sẽ giúp người tu giảm dần dần tình dục. Với thời gian cho đến khi dứt hẳn, chứ không phải dứt ngang có hại vì dồn ép (refoulement) và không làm được.

Các bạn tu độc thân nên tránh sự giao hợp bất chánh. Việc xuất tinh trong khi ngủ không có hại (2). Vị Đại Lạt

---

(1) Tuy vậy, chứ người tu chơn không yêu cầu mà vẫn được ơn trên. Trong Kinh Kim Cang có nói: "Sau khi Phật giảng về tu thiền xong, có 82.000 vị Thiên Thần đứng lên tuyên thệ với Phật xin đứng ra bảo vệ người tu thiền cùng gia quyến họ về tài sản và tánh mạng."

(2) Cái tinh này do thức ăn mà ra khi đầy thì tất nhiên phải tràn ra ngoài, cũng như việc bài tiết: đại và tiểu tiện vậy.

Ma Rampa có cho biết, quan sát với thần nhãn, sự giao hợp chân chánh, giữa hai người yêu thương nhau, giữa vợ chồng âu yếm, có lợi cho hào quang của hai bên được sánh rõ thêm. Còn trái lại những sự giao hợp bất chánh tội lỗi, làm cho hào quang hai người tối xậm lại và có hại.

Bạn tu độc thân, để giúp chống chỏi tình dục, nên làm Pháp Luân thêm như sau: nằm, ngậm miệng, co lưỡi, răng kề răng, hai bàn tay bắt ấn tam muội để trước ngực, hoặc thẳng xuôi hai bên thân mình, chân phải gác trên bàn chân trái, làm Pháp Luân Chiếu Minh (xem cách công phu) và đếm từ 1 đến 12 cái thở (pháp luân), rồi 1 đến 11, rồi 1 đến 10 và v.v... cho đến 1 đến 0.

Người nữ tu, công phu với thời gian sẽ dứt kinh nguyệt (trảm xích long) và người tu nam sẽ dứt hẳn tình dục và quy túc (sát bạch hổ).

Thực ra trong giai đoạn đầu, vấn đề tình dục chân chánh và điều độ không có hại cho sự tu thiền và phát triển tâm linh.

Cái Tinh (sperme) người ta thường lầm là Tinh của Tinh Khí Thần, chỉ là trược tinh chứ không phải ngươn tinh (của Tinh Khí Thần). Ông TÁM có giải theo điện: "Tinh là sợi dây điển cái (trong xương) chứ không phải tinh khí (sperme). Mỗi tối công phu, chất Tinh (Thanh Tinh) được đem lần lên bộ đầu." (1)

Về sau lâu, với thời gian công phu luyện đạo người tu sẽ tự diệt hẳn dục (2) để đi đến giải thoát. Vì ái dục là

(1) Cô L. (đã xuất hồn và mở con mắt thứ ba) cho biết ở bộ phận sinh dục có hai luồng điện. Khi nó chạm nhau thì tình dục bị khích thích. Công phu lâu, cái luồng điển này sẽ dang ra xa, và không còn chạm vào nhau được nữa (sẽ hết bị khích thích tình dục)

(2) Diệt dục đây, không phải chỉ là ái dục mà thôi mà còn là tất cả các sự ham muốn (dục vọng).

gốc rễ của sanh tử luân hồi (Kinh Viên Giác phiên dịch và lược giải, trang 72).

37 - VẤN: *Các pháp như:* **Kiểm Thảo Đời Đạo, Chưởng Hưởng Dưỡng Khí, Tưởng niệm Đức Phật, Mật Niệm Bát Chánh** *là pháp do Ông TƯ hay Ông TÁM đặt ra? Nếu không lầm thì trước kia, khi học đạo với Ông TƯ, Ông TÁM chỉ học được ba pháp* **Soi Hồn, Pháp Luân và Thiền Định** *mà thôi. Xin cho biết công dụng, mục đích và điều kiện khi muốn công phu các pháp trên.*

ĐÁP: (nguyên văn lời Ông TÁM) Các pháp kể trên đều do Ông TƯ đề ra. Tôi cũng như bạn chỉ có học được ba pháp **Soi Hồn, Pháp Luân và Thiền Định** trong lúc bắt đầu. Còn về bốn điểm kể trên thì nhờ ba pháp kể trên đã hành được đứng đắn rồi, thì sự thanh tịnh của nội tâm tự động ý thức được sự sai lầm chính mình đã tạo ra, rồi mới bắt đầu **"Kiểm Thảo Đời Đạo"** với một chơn tánh cao siêu. Khi bộ đầu hé mở, lúc ấy bộ đầu cảm thấy mát dịu thì bạn bắt đầu hành **"Chưởng Hưởng Dưỡng Khí"** thì lúc ấy bạn sẽ ý thức được nhiều sự huyền diệu và cảm thấy khỏe khoắn hơn lúc chưa hành pháp này.

Tưởng Niệm Đức Phật: Thì lúc nào rảnh cũng có thể co lưỡi, răng kề răng tưởng niệm trong sự thanh tịnh của bộ đầu, pháp này sẽ ổn định thần kinh và định tâm.

Mật Niệm Bát Chánh: Là lúc nào niệm đến đâu thì điện chạy đến đó thì mới niệm được, phép này để giúp cái vía nhẹ và có thể bay bổng lên cao dễ dàng.

38 - VẤN: *Về Pháp Luân Thường Chuyển, làm thế nào chỉ hít hơi cho đầy bụng đầy rún, có cần hóp bụng dưới rún lại không, vì khó có thể ngăn chận hơi xuống quá rún.*

ĐÁP: (nguyên văn lời Ông TÁM) Bạn khỏi cần hóp bụng dưới rún, bạn vẫn giữ bụng lớn nhưng trong thâm tâm nói "đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu" khỏi cần chú ý quá rún hay không vì bạn không thể nào đem

hơi xuống quá rún được, vì bạn chỉ hít có một, chứ không được nín thở và ép xuống đơn điền.

Bạn phải nhớ kỹ phạm vi của lỗ rún nông tròn, chứ không phải phạm vi eo hẹp mà bạn đã lầm tưởng.

39 - VẤN: *Pháp môn giảng trong cuốn "Phép Xuất Hồn" khi đắc pháp rồi thì như vậy là hết rồi, hay còn đường công phu nào khác cao hơn không? Do ai chỉ bảo?*

ĐÁP: (nguyên văn lời Ông TÁM) Phật Pháp vô biên, người tu đắc pháp giữ lấy pháp ấy mà tự tu, tự tiến thì phần hồn mới được tươi đẹp mãi mãi, từ giới này cho đến giới khác đều có Phật sự dẫn tiến và ảnh hưởng cả. Bạn đang tu pháp này là thanh lọc luồng điển của phần hồn, nhẹ đến đâu thì được sự thanh cao ảnh hưởng đến đó, chứ không phải sự dạy bảo như thế gian.

40 - VẤN: *Phần "Mơ Duyên Quái Mộng" trong cuốn "Phép Xuất Hồn" nói về công phu gì? Có thể chỉ cho biết chút ít bí mật công phu không?*

ĐÁP: (Nguyên văn lời Ông TÁM) "Mơ Duyên Quái Mộng" là giải thích về hồn và vía mà mọi người hành pháp này sẽ có cuộc gặp gỡ như nhau. Còn về bí mật công phu thì tùy theo căn duyên của mỗi người.

Khi bạn quyết tâm đi tu thì cái vía của bạn được tạm xa cõi động loạn trần gian mà đi học pháp nơi tiên giới như: Lễ nghi. Phương pháp công phu đơn giản phải ứng phó khi phần hồn là Chủ Nhơn Ông cần dùng tùy theo mức tiến của sự công phu. Cái vía không khác gì một quan võ, cũng như ở thế gian bạn thường được dịp xét thấy khi Tổng Thống định đi đâu thì tất cả các quan võ phải am hiểu những sự việc đã và đang có của nơi địa điểm đã chỉ định, nhiên hậu Tổng Thống mới đến.

Còn ở đời này bạn nên xét gương mặt bề ngoài của con người thì bạn sẽ thấy ngay sự động loạn của phần hồn họ, khi bạn gặp một người nào đó với gương mặt

buồn bực, tối tăm, thì bạn có thể nhận định ngay sự ham muốn quá độ và luôn luôn thay đổi của phần hồn đã làm cho cái vía quá bận rộn và bất mãn, cho nên mặt mày không được tươi như những người đã tự động buông bỏ tất cả thế sự tham sân.

41 - VẤN: *Tại sao thiền ở nhà cũng được, mà lại có người hay đến thiền đường hoặc nhà Ông TÁM để công phu? Như vậy có lợi gì hơn?*

ĐÁP: Nếu công phu được ở nhà mình thì tốt. Còn nếu công phu ở nhà khó, hoặc làm biếng thì đến thiền đường hoặc nhà Ông TÁM. Những nơi này có điện rất nhiều, nhờ vậy người tu công phu được nhẹ và ngồi lâu hơn.

Nếu được có nhiều người cùng đồng công phu luôn một lần thì rất tốt, vì thiền tập thể điển truyền cho nhau. Thường người mới tu nên ngồi trước người cũ và đàn bà nên ngồi trước đàn ông, vì người ngồi sau trợ điển thêm cho người trước.

42 - VẤN: *Nghe nói Ông TÁM hoặc có người tu PLVVKHHBPP phá mây được phải không?*

ĐÁP: Đúng như vậy, Ông TƯ và Ông TÁM cũng có dịp làm cho coi. Trong số người tu PLVVKHHBPP cũng có vài người làm được như Ông L. chẳng hạn.

Nghe nói phá mây thì có vẻ dị đoan và phản khoa học, chứ thực ra không có gì lạ, tu lâu có điển mạnh thì phóng ra có thể làm tan mây (vì mây là hơi nước và rất nhẹ). Thường chỉ làm tan được cụm mây nhỏ vừa phải. Muốn cho chắc chắn khỏi lầm mây tan vì gió thổi (vì thường gió cũng thổi tan mây nhưng chậm hơn) nên làm lúc lặng gió và trên trời có vài cụm gần nhau. Chỉ định trước cụm mây nào sẽ làm tan trong khi các cụm gần đó còn nguyên để kiểm chứng.

Ông TÁM rất hiếm "phá mây" cho coi vì mỗi lần làm hồn Ông ở cao phải xuống thấp nặng ngực và người tu không thích biểu diễn thần thông cho bất cứ ai. Chỉ lâu lâu người nào chăm chỉ công phu Ông TÁM vui có dịp làm cho thêm tin tưởng.

Chính vợ chồng tôi đã có dịp quan sát tận mắt và kỹ càng Ông TÁM phá mây, chỉ độ vài ba giây là tan, khi trời lặng gió, và các cụm khác gần bên không phá vẫn còn nguyên (1).

43 - VẤN: *Tại sao cũng một câu hỏi có khi Ông TÁM trả lời khác nhau hoặc nghịch nhau?*

ĐÁP: Đó là tùy căn cơ trình độ của người hỏi mà Ông TÁM trả lời, hoặc có khi chỉ trả lời một khía cạnh của vấn đề, hoặc có khi không trả lời thẳng câu hỏi mà dùng điển để giải tỏa thắc mắc hoặc uất khí nội tâm của những người chung quanh (nhờ vậy người nghe hoặc ngồi xung quanh cảm thấy nhẹ nhàng thơ thới), hoặc Ông TÁM phá chấp cho người hỏi.

Cũng nên biết thêm khi Ông TÁM nói hoặc giải đáp, ta nhận thấy mặt và tai Ông TÁM ửng đỏ là lúc đó linh hồn (chơn nhơn) Ông TÁM tiếp điển. Trong trường hợp này, không nên cúp lời Ông TÁM vì nếu cúp, điển sẽ cắt ngang vấn đề đang nói.

Ngoài ra, cũng nên biết thêm là không phải lúc nào chơn nhơn của Ông TÁM cũng nói, hoặc Ông TÁM luôn dùng đệ tam nhãn. Nếu khi chỉ dùng phàm nhãn như chúng ta, việc đời cũng có thể sai được.

---

(1) Không thể nói rằng vợ chồng tôi bị Ông TÁM thôi miên vì Ông TÁM không hề dòm mắt chúng tôi, và không hề biết thôi miên.

44 - VẤN: *Có người tu PLVVKHHBPP thấy hiệu quả tốt quá, muốn cho thân nhân hoặc con cái cũng tu nữa, như vậy có nên ép họ tu không?*

ĐÁP: Việc tu hành không nên bắt buộc ai cả, dù cho là con cái dưới quyền mình.

Điều tốt hết nên làm là nếu có dịp thì giảng cho họ nghe và để khi họ hiểu và nhận thấy cái lợi cùng sự tốt đẹp của tu hành, và nhất là nhận xét nơi kết quả của chính mình làm gương cho họ, thì khi ấy tự ý họ sẽ tin và tu.

45 - VẤN: *Khi mở được con mắt thứ ba và xuất hồn được, người tu có nên dùng quyền năng để giúp đời không?*

ĐÁP: Ông TÁM khi xưa cũng có giúp vô số người khi ông tu thành công. Thiên hạ đồn rùm lên và đến nhà Ông chật ních muốn sập căn gác.

Sau, Ông thấy làm như vậy không nên, vì người ta đến nhờ cậy cũng không ngoài việc hỏi tương lai, cầu tài lợi, toàn việc trần, trong vòng danh lợi giả tạm, ít có thực tâm muốn tu, và việc tu tiến của Ông bị chậm lại. Vì vậy Ông hằng nhắc nhở người tu, nếu thành công đừng làm như Ông khi trước, mà nên tinh tấn tu hành tiến thêm mãi. Như vậy không phải ích kỷ, nhưng người tu có thể giúp đời hiệu lực hơn là giúp tận gốc và giúp cho những người nào muốn tu được giải thoát, được hạnh phúc vĩnh viễn lớn lao hơn trần thế.

46 - VẤN: *Sao có người tu thiền không ăn bữa cơm chiều (chỉ ăn ngọ)?*

ĐÁP: Như vậy tốt, khuya công phu được nhẹ nhàng hơn. Tuy nhiên, vấn đề không ăn chiều là tùy người. Nếu ăn bữa chiều thì nên ăn đồ nhẹ nhàng, tránh các thức ăn khó và lâu tiêu, thì khuya thiền cũng không bị ảnh hưởng. Nên lưu ý là không nên ăn khuya.

Cũng có người bữa chiều ăn thật nhẹ (như súp, canh..) để tối trước khi đi ngủ, thức ăn tiêu kịp, làm thêm Pháp

Luân (đếm từ 1 tới 12 Pháp Luân, rồi 1 đến 11 cái, 1 đến 10 v.v... cho đến hết cả thảy 78 hơi thở).

47 - VẤN: *Người tu thiền có bị mất điển khi đi thăm người bịnh, đi đám ma hoặc nuôi và vuốt ve mèo chó không?*

ĐÁP: Đi thăm người bịnh có thể bị mất điển, nhưng có lợi cho người đau. Tuy nhiên khuya công phu sẽ có điển trở lại.

Đi đám ma nên tránh. Nếu thật cần (như thân nhơn ruột thịt) thì nên đến khi xác đã liệm vô hòm rồi thì người tu không bị mất điển.

Nuôi nấng và vuốt ve mèo chó, người ta lầm tưởng có hại mất điển nhưng chỉ mất từ điển ở bàn tay, không ăn thua gì nhưng giúp cho con vật (vì điển ta rờ mó hay bắt tay ai cũng bị mất). Phần thanh điển trên đầu của người tu không thể bị mất đặng.

48 - VẤN: *Tại sao Ông TÁM chỉ: Khi công phu có thể mở radio hoặc âm nhạc?*

ĐÁP: Để cho lục căn, lục trần nghe, không phá người tu khi thiền, và nhờ vậy thiền được dễ dàng hơn.

49 - VẤN: *Sao có người trong lúc Ông TÁM nói pháp lại nhắm mắt?*

ĐÁP: Họ thiền định trong lúc gần Ông TÁM để thâu điển của Ông TÁM, và Ông TÁM giúp họ, kéo vía họ (mặc dù ta không trông thấy gì được).

50 - VẤN: Tu phải ở đâu, hoàn cảnh nào mới tu được?

Chú thích VĐ 46: Các bạn tu, hành nghề chữa bệnh (như bác sĩ, y tá, châm cứu...) có đụng chạm với bệnh nhân, bị trược điển của bệnh nhân truyền qua (nên ngâm hai bàn tay vô nước, hít một hơi pháp luân cho đầy bụng, rồi nín thở một chút, thì trược điển theo nước ra hết).

ĐÁP: (nguyên văn lời Ông TƯ) Có tâm tu bất cứ chỗ nào chúng ta tu cũng được, nhưng tùy theo cái phương tiện mà ta có thể, chứ không cần phải chỉ định nơi nào chúng ta cũng có thể tu, bất cứ hoàn cảnh nào chúng ta cũng chấp nhận để mà tu.

Tu theo pháp lý thì đi nơi nào cũng có sự giúp đỡ về cái thanh khí điển ở bên Trên, không có gì trở ngại hết, khỏi lo.

51 - VẤN: *Những bạn mới tu, điển còn yếu, khi nhắc tới Ông TƯ (hoặc Ông TÁM) thì có linh cảm tới được không?*

ĐÁP: (nguyên văn lời Ông TƯ) Cái đó tưởng tới tôi là có sự cảm ứng rồi. Nhưng mà các bạn còn nhiều phức tạp ở bên trong, từ cái vía cho tới cái hồn, bạn tưởng, nhưng mà sự động loạn bạn chưa có khai thông được, như theo pháp Soi Hồn và Pháp Luân, bạn thiếu thanh thản, thành ra không thấy cái sự hỗ trợ của tôi vậy. Chứ còn nhắc tới, thì tôi ở đó chứ đâu...

52 - VẤN: *Điển tức là Phật, Phật tức là điển có phải không?*

ĐÁP: (nguyên văn lời Ông TƯ) Điển có hai giới: Điển của ngũ hành và điển của thanh khí điển. Bất động Thanh khí điển, Minh tâm điển mới là Phật, thành ra nó có giới có lớp, còn điển cũng như nói điển nó xuất ra chạy, chạy qua chạy lại trên mặt, rần ngứa cái đó cũng nói là Phật thì không được. Đó là điển của bản thể ngũ hành, còn ở trên kia, điển xuất ra là điển của hồng trần, cũng là thuộc về dưới cảnh Trời. Thoát khỏi bên Trên, Trung Thiên sắp lên, mới đi tới Đại Định Giới, lúc đó là Bất động chư điển, thì lúc đó mới đi tới hoàn toàn Phật Giới được.

53 - VẤN: *Sao sách của Ông TƯ (như cuốn Kinh A Di Đà) lại giải thích khác các kinh sách khác?*

ĐÁP: (nguyên văn lời Ông TƯ) ... Về kinh kệ rất nhiều, những lời giải thích của nó khác, còn nếu giải thích về điển quang thì nó còn khác hơn nhiều nữa...(1)

54 - VẤN: *Khi nào thì người tu có thể công phu nhiều giờ hơn như ban ngày chẳng hạn, hay là trước 0 giờ khuya?*

ĐÁP: (nguyên văn lời Ông TƯ) Cái lúc mà bộ đầu được rút lên trên đó thì ông hành bất cứ giờ nào cũng vậy. Tuy bạn Lưỡng đi làm, chớ bạn Lưỡng không làm trong hãng đó. Bạn Lưỡng (tức Ông TÁM) ngồi nói chuyện chớ bạn Lưỡng cũng vẫn đang ngồi xếp bằng ngồi công phu ở bên Trên. Bất cứ giờ phút nào bạn Lưỡng cũng cương quyết, cũng như ông, về phần hồn, chứ không phải nói về phần xác, thì chừng nào phần điển nó rút bộ đầu đi lên đó, cái đó ông nên làm. Còn cái mà ông đợi cái điển mà nó giáng xuống đó, cái đó không nên làm.

Bởi vì cái điển bên pháp lý nó có giờ: 6 giờ sáng, 12 giờ trưa, 6 giờ tối và 12 giờ khuya.

---

(1) Ta lấy ví dụ như câu: "Lư hương xạ nhiệt pháp giới mong lung" trong kinh A Di Đà. Nếu giảng theo nghĩa đen thông thường thì là cái lư thắp nhang và phát ra hơi nóng. Còn nói về điện quang (vô vi) thì đó là cái luân xa ở trung tâm chân mày, khi luyện đạo, mạch điển này phát ra cục lửa mô ni châu.

Lấy thêm ví dụ chữ "Xá lợi" thường được hiểu giản dị theo sắc tướng là một chất của xác thân còn lại sau khi thiêu đốt ra tro. Nhưng giảng cao thì Xá Lợi chỉ là Mô Ni châu, Thánh Thai.

Còn như các chữ: "Trưởng Lão Xá Lợi Phất, 1250 vị Tỳ Kheo" theo lời giảng của kinh sách thường thì là những nhân vật có thật vào thời Đức Phật. Các vị phát huệ, đắc đạo thì giảng đó là ở trong bản thể của ta. Trưởng lão Xá Lợi Phất đích là Mô Ni châu, Xá Lợi trở thành, và 1250 vị Tỳ Kheo là chúng sanh có thật trong bản thể.

55 - VẤN: *Về công phu các pháp (Soi Hồn, Pháp Luân, Thiền Định) làm xong rồi làm lại nữa có được không?*

ĐÁP: (Nguyên văn lời Ông TƯ) Khi cái môn nào ta làm xong rồi, thì ta chỉ tiếp tục làm môn kế mà thôi không nên lập đi lập lại. Thà là ta tu hết cái môn thiền đó rồi ta nghỉ, ta mới trở lại ta tu bắt đầu trở lại cũng được. Cho nên lập đi lập lại như vậy không được. Bởi vì tại sao? Bạn Soi Hồn, bạn đưa cái thanh điển xuất phát ra bộ đầu và khai thông phần điển của xương sống, rồi bạn mới làm Pháp Luân thì âm dương nó tương hội rồi bạn Thiền Định để cho nó xuất phát. Thì Thiền Định cho nó đúng mức, thì trong cái mê có cái tỉnh nó mới xuất phát được, rồi bạn ngưng trở lại, thì nó hư hết trọi, cho nên cái môn nào mình làm cái môn nấy cho đàng hoàng rồi mình phải giữ, thà là mình xả làm trở lại được. Bạn có thể làm như thế này, sau này tu cao rồi có thể làm như thế này.

GIẢI ĐÁP THẮC MẮC VỀ CÁC CẢM GIÁC, TRIỆU CHỨNG, HÌNH ẢNH KHI CÔNG PHU

Các cảm giác, triệu chứng, hình ảnh kể ra tiếp đây **tùy người tu, không phải ai cũng thấy giống nhau.**

Những giải đáp sau đây tôi thâu lượm lại những lời Ông TÁM giải, để giúp bạn tu khỏi thắc mắc.

Nếu có thắc mắc thêm, thì có thể gặp Ông TÁM vì nhờ huệ nhãn, nhìn người hỏi, Ông TÁM sẽ trả lời đúng theo riêng của mỗi người, mỗi căn cơ và trình độ tu luyện.

56 - VẤN: *Sao có người công phu thấy có mồ hôi ra?*

ĐÁP: Đó là tốt vì các hàn khí trong người xuất ra. Công phu một thời gian sẽ hết ra mồ hôi.

57 - VẤN: *Công phu thấy ngứa trên mặt, mũi, tai v.v... gãi có được không?*

ĐÁP: Ngứa đây không phải do muỗi cắn, mà là ngứa do trược điển trong người xuất ra. Không nên gãi vì gãi trược điển sẽ hồi trở vô không tốt.

58 - VẤN: *Nếu công phu thấy giữa đỉnh đầu hay giữa hai chân mày có cảm giác nặng, rị, quầng quầng, rút, tê hay giật giật là sao?*

ĐÁP: Đó là dấu hiệu tốt, điển đang chạy, các luân xa này hoạt động.

59 - VẤN: *Có người tu được một thời gian (có thể 1, 2 tháng hoặc hơn nữa) nghe được điển chạy giữa chân mày khi tới gần Ông TÁM hay vị nào tu cao, mà sao nơi rạp hát, đám đông hoặc nơi có dán bùa chú cũng có khi thấy điển chạy?*

ĐÁP: Ở rạp hát hay nơi đám đông người hoặc chỗ có tà ma cũng có điển, nhưng là điển trược, còn điển của Ông TÁM hoặc những vị tu cao là điển thanh (cũng ví như nước dơ và nước sạch đồng là nước). Nơi nào có bùa chú người tu cũng nghe điển chạy ở bộ đầu, vì nơi bùa chú tùy cao thấp cũng có điển do thần hay âm binh.

60 - VẤN: *Làm Pháp Luân có người sao thân người xương sống giựt cụp cụp hoặc thân trên hoặc đầu rung kịch liệt là sao vậy?*

ĐÁP: Đó là điềm có tiến triển, điển tung lên và chưa thông. Công phu một thời gian sẽ thấy hết triệu chứng nói trên.

61 - VẤN: *Sao có người ngồi thiền lại xoay tròn hoặc ngả qua ngả lại như ngồi đồng vậy?*

ĐÁP: Không sao cả nếu kềm lại được thì kềm, còn không thì cứ để như vậy. Người chuyển động như vậy như tập thể thao, ngồi công phu lại được lâu hơn. Cứ công

phu một thời gian vài tháng sẽ hết. (1)

62 - VẤN: *Khi công phu có khi trên đầu ngứa như có chí cắn, hoặc tê tê, hoặc có cảm giác tăng tăng, mát... Hoặc ở trên mặt mũi cằm có khi thấy như kiến bò?*

ĐÁP: Đó là dấu hiệu tốt, điển tụ lên bộ đầu. Nhớ cứ để yên đừng rờ tay lên, và tiếp tục công phu.

63 - VẤN: *Sao có người có lằn nứt xương ở phía bộ đầu hoặc ở giữa hoặc hai bên trán, hoặc ở giữa đỉnh đầu?*

ĐÁP: Có người sanh ra đã có sẵn do sự cấu tạo của xương đầu, hoặc do kiếp trước có tu, do tai nạn hay do suy nghĩ nhiều, hoặc do công phu luyện đạo làm nứt xương.

Nếu công phu nứt ở sau đầu thì thấy ma.

Nứt phía trước trán thì tốt hơn, không thấy ma và được minh hơn. Thường công phu nứt phía sau hoặc phía trước rồi đi lần lên nứt ở giữa đỉnh đầu (2). Khi nứt đến giữa đầu sẽ nghe tiếng cắc như nổ nhỏ, đó là khai được thiên môn và hồn được tự do tạm, xuất nhập ra khỏi bản thể.

64 - VẤN: *Nếu xương đầu nứt ra phía sau, thấy ma có sợ và nguy hiểm không?*

ĐÁP: Không sao cả, người tu được chỉ co lưỡi, răng kề răng tiếp tục niệm Phật thì ma bỏ đi không thấy nữa. Hơn nữa luôn có Minh Sư theo dõi người tu về mặt vô

---

(1) Có bạn mới tu, bị lắc như lên đồng và sợ bị nhập. Xin yên trí, không phải và không thể bị nhập được.

(2) Tại sao công phu, xương đầu bị nứt? Nếu giải theo khoa học thì như sau: các bạn tập tạ theo phương pháp Mỹ "Weider" đều biết khi tập đứng trước tấm gương và dồn tư tưởng vào bắp thịt nào muốn cho nẩy nở. Làm như vậy máu sẽ dồn lại chỗ đó và làm nẩy nở thêm các tế bào của bắp thịt và làm bắp thịt to ra. Thiền cũng tựa như vậy tập trung tư tưởng lên bộ đầu, màu dồn lên nhiều nơi tập trung lâu cũng nở to ra và vì vậy xương bị nứt theo.

vi, người nào nhát chưa quen sẽ được giúp đỡ không cho thấy. Có một em bé gái, em H. tu PLVVKHHBPP, công phu xương sau đầu nứt và thấy ma luôn. Ban đầu em sợ, nhưng được Ông TÁM chỉ dạy và em hết sợ và có khi em xuất vía, em còn dám đấu phép với ma quỷ nữa. (1)

65 - VẤN: *Còn như công phu thấy có chấm sáng lóe lên như sấm chớp rồi mất thì sao?*

ĐÁP: Đó là nhờ công phu, trái tim được hé mở chút nên thấy như vậy. Sau này mở được luôn, nhắm mắt công phu sẽ thấy sáng trưng như đèn măng sông (2).

66 - VẤN: *Tại sao có người dạy thiền (các nơi khác) lại bảo thấy ánh sáng, hoặc hình ảnh gì, hoặc thấy mê thì phải xả thiền đừng cho thấy nữa?*

ĐÁP: Những người tu mà thấy ánh sáng hoặc thấy mê mà không có Minh Sư chỉ dẫn hoặc theo dõi về mặt vô vi (như những người tập theo sách, những người học thiền của những vị chưa phát huệ hoặc chưa thành công) thì có thể nguy hiểm lạc vào tà (3) dẫn dắt, nhưng với PLVVKHHBPP có Ông TÁM là một vị Minh Sư, người tu yên chí không có gì là nguy hiểm, vì Ông TÁM luôn luôn biết trước được sự tiến triển tâm linh của người tu, cùng theo dõi chỉ bảo họ.

Chính trạng thái thấy ánh sáng mà sau tạo thành Mô Ni Châu rồi thành Thánh Thai mới xuất hồn được.

Trạng thái mê khi ngồi thiền cũng rất quý, vì khi ấy các giác quan phàm tục mờ đi, siêu giác quan mới xuất

(1) Nếu ta hiểu ma là gì? thì ta không còn sợ nữa. Ma cũng chỉ là linh hồn như ta. Nếu ta không tu, khi bỏ xác, thì cũng thành ma.

(2) Hiện Ông TÁM và cô L. đã xuất hồn, đến giờ công phu mỗi đêm thì bộ đầu sáng rực như đèn hàn sút-đuya.

(3) Tức Thiên ma ba tuần.

hiện. Để giúp bạn tu hiểu thêm về trạng thái mê và thấy ánh sáng xin xem dưới đây trích trong các pháp môn tu khác:

Phái Chiếu Minh, Cao Đài Vô Vi: Trong "Đại Thừa Chơn Giáo" (trang 119) Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế dạy:

"Ngồi nằm kiếm chỗ im lìm
Lúc mê giấc ngủ lim dim xuất hồn"

Phái Thiền do Tổ Đạt Ma (trong "Đạt Ma Bửu Quyện", trang 33):

... Rán gẫm mơ màng thấy bửu quang...

Vị Đại Lạt Ma Tây Tạng L. Rampa trong cuốn "Chapters of Life" (Giai Đoạn của Đời Sống) có nói (trang 156): "Thiền mà mê đi là một trạng thái nguy hiểm cao độ nếu người tu, trước hết, không có sự dẫn dắt của người có khả năng." (1)

Về phương diện khoa học, cuốn "L'hypnose" (Thôi Miên) của Bibliothèque Marabout (trang 75) có nói về trạng thái mê: "Sự tập trung tư tưởng làm cho ngủ đi phần lớn lớp vỏ của óc não (2) (lớp vỏ của óc não tức vị trí của ý chí và trí thức). Trạng thái mê nói trên, đúng ra là nửa mê nửa tỉnh (mơ màng). Khi thiền mà được như vậy thì rất tốt. Có người thấy Mô Ni Châu, hoặc thấy cảnh, hoặc xuất đi.

Cũng có người khi thiền không đi vào trạng thái nửa mê nửa tỉnh, nhưng sau khi thiền xong, ngủ, cũng có lúc đi vào trạng thái trên, và được Ông TÁM cho thấy, hiện đến dạy bảo, hoặc kéo hồn vía đi các nơi như cõi trần,

(1) The trance state is a highly dangerous state unless ones first practices under capable supervision.

(2) La concentration amène l'endormissement d'une grande partie de l'écore cérébrale (écore cél: siège de la conscience et de la volonté).

cõi Trung Giới hay Bồng Lai Tiên Cảnh... Lúc tỉnh dậy, có người nhớ ít nhiều, hoặc không nhớ tùy theo công năng tu tập được thanh ít nhiều. Tất cả những người tu PLVVKHHBPP dù gặp hay chưa gặp mặt ông Tám, dù ông Tám có biết địa chỉ hay không, đều được ông Tám xuất hồn đến giúp đỡ. (1)

68 - VẤN: *Tại sao lại có trạng thái mê đi trong lúc Thiền Định?*

ĐÁP: (nguyên văn lời Ông TÁM) Trong lúc Thiền Định mà được mê là luồng thanh điển của phần hồn đã vượt khỏi sức hút của luồng điển hồng trần thế gian, ta được nghe những tiếng động của thế gian nhưng nội tâm không bị diêu động.

69 - VẤN: *Muốn đạt đến trạng thái mê này thì phải qua những giai đoạn nào?*

ĐÁP: (nguyên văn lời Ông TÁM) Phải cố gắng công phu, thực thi cho kỳ được ba pháp kể trên, khai thông luồng điển của bộ đầu mới đạt tới trạng thái trong cái mê mà có cái tỉnh, nghĩa là ta không đá động gì đến sự diệu động của thế gian, nhưng ta được biết rõ rệt sự đi và về của phần hồn.

70 - VẤN: *Sao có người tu mới hít một hay vài cái Pháp Luân đã mê đi?*

ĐÁP: Trạng thái đó rất tốt, công phu mà mê đi, đến khi tỉnh lại thì có thể một, hai giờ đã qua. Cái vía được xuất đi trong lúc mê, và khi tỉnh lại, người tu nhớ hoặc không (tùy người) (1).

---

(1) Mỗi khi người tu nhắc đến Ông TÁM, là Ông TÁM nghe và thấy liền hình người tu trước mặt (như T.V.). Ông TÁM thường dùng điển (tư tưởng) đáp lại. Người tu nhận được hay không là do tu tập đến mức chưa.

(1) Cô L. có cho biết khi xuất rồi nhớ nhiều hay ít hay không nhớ

(tt trang 198)

71 - VẤN: *Trạng thái thấy ánh sáng đủ màu sắc, điển tập trung tại chân mày rồi xoáy bông ra, trạng thái này là do công phu Soi Hồn hay Thiền Định?*

ĐÁP: (nguyên văn lời Ông TÁM) Do sự thực thi của tất cả ba pháp Soi Hồn, Pháp Luân và Thiền Định.

a) Soi Hồn là tập trung luồng điển tinh khí thần của bộ đầu.

b) Pháp Luân là thanh lọc luồng điển của ngũ tạng.

c) Thiền Định phẳng lặng và phân minh luồng điển trược thanh.

Lúc Thiền Định mà được thấy ánh sáng xoáy bông ra là ta đã thu lượm được một phần thanh điển Mô Ni Châu của phần hồn, cố gắng công phu thì luồng điển ấy sẽ được tập trung càng ngày càng thanh và lần lần bay xa hơn, đó là phần hồn của hành giả được thoát ly khỏi bản thể, được biết nhiều chuyện huyền diệu, chưởng dưỡng luồng thanh điển ấy cho đến lúc đầy đủ mặt mày tay chân như bản thể thế gian, nhưng nhỏ và thanh diệu hơn.

72 - VẤN: *Mô Ni Châu, Thánh Thai là thế nào?*

ĐÁP: Khi công phu, có người thấy ánh sáng như ngọn đèn 10 watt (trong khi nhắm mắt, tắt đèn) hoặc sáng hơn, hoặc có nhiều màu (có người tưởng lầm là ánh sáng bên ngoài nên mở mắt ra xem nhưng không thấy) đó là Mô Ni Châu dưới hình thức yếu hoặc mạnh do điển khi công phu xuất ra ở giữa hai chân mày.

Khi nào thấy được Mô Ni Châu, đừng nên mừng hoặc trông mong, hôm sau sẽ thấy nữa, vì như vậy sẽ không

---

(tt trang 197)

là do 24 đốt xương của xương sống đã thông hết hay thông nhiều hoặc ít hoặc chưa thông. Người có thần nhãn dòm sẽ thấy đốt xương sống nào thông được trong sáng, chứ không tối.

thấy vì còn vọng động, (sách có nói "biển lặng thì minh châu mới hiện" là chỉ phải thanh tịnh mới được).

Nên nhớ, thấy ánh sáng ở ngay trước mặt thì tốt, vì là chánh, còn nếu thấy ở hai bên tuyệt đối không nhìn và lưu ý vì đó là do bên tà dẫn dắt.

Sau này công năng tu tập đầy đủ sẽ thấy trong Mô Ni Châu có cái Thai (gọi là Thánh Thai) (1). Thai này sẽ lần lần đủ tay chân, mình mẩy, đó là hồn được thoát ra bản thể và người tu xuất được.

(Muốn biết đầy đủ hơn về Mô Ni Châu và Thánh Thai, xin xem vấn đáp 20b cùng phần Phụ V.Đ. 20b nơi Tập 1).

73 - VẤN: *Sao thiền thấy Mô Ni Châu rồi, sau có thể mất không thấy nữa không?*

ĐÁP: Mất là do vọng động, không thanh tịnh, hoặc trong ngày đó có tư tưởng hay hành động gì trái đạo như nóng giận, tham v.v... vì vậy người tu đã thấy Mô Ni Châu cần phải gìn giữ các hành động và tư tưởng của mình luôn được chân chánh.

74 - VẤN: *Mở các luân xa có bắt buộc phải mở lần lượt khởi đầu từ "trung tâm chân mày" cho tới hết theo nghĩa "Nam Mô A Di Đà Phật" hay không? Hoặc có thể trung tim bộ đầu trước rồi mở trung tim chân mày sau được hay không? Nghĩa là không lần lượt gì cả, luân xa nào thuận tiện thì mở, đúng hay sai? Tóm lại tôi chỉ hỏi thực rõ ràng về phương pháp tu Thiền Định bắt đầu và kết liễu như thế nào?*

---

(1) Sự tiến triển của Thánh Thai như sau: Trước tiên, nhờ công phu luyện đạo, gom hà sa lên bộ đầu. Về sau, sẽ thành Mô Ni Châu (có tên Trưởng Lão Xá Lợi Phất).

Mô Ni Châu già sẽ thành Xá Lợi.

Tu luyện thêm Xá Lợi sẽ lên chức phẩm Xá Lợi Phật (tức Thánh Thai).

ĐÁP: (nguyên văn lời Ông TÁM) Phải theo thứ tự, trước hết phải mở trung tim chân mày vì đó là mách điển, khai thông được mách điển trung tim chân mày, nhiên hậu mới lần lượt mở theo thứ tự luân xa Nam Mô A Di Đà Phật vì nó không thể mở luân xa không có điển quang trợ lực (1).

Phương pháp này dành riêng cho những người có công nghiên cứu và thực tập, nếu không minh đạo, cũng sẽ đoạt được sức khỏe khả quan, giới nào cũng luyện được chỉ trừ ra những người lười biếng thì vạn sự bất thành.

75 - VẤN: *Nếu nghe o o bên tai, trong hay ngoài, trong lúc công phu thì sao?*

ĐÁP: Thường công phu thời gian khá (một năm hay hơn) người tu có khi nghe o o (dài cở năm ba giây bên tai, khác với tiếng ù tai). Đó là đã có tiến triển, nghe được điển của Ông TÁM nhắc đến người tu hay của Ông TƯ hoặc Vị Tiên nào đi ngang gần người tu. Về sau tu lâu, người tu còn có thể liên lạc với Ông TÁM bằng thần giao cách cảm nữa.

76 - VẤN: *Nghe tiếng nổ như tiếng súng sáu trên đầu khi công phu hay khi ngủ là sao?*

ĐÁP: Đó là do trược điển xuất lên gặp thanh điển nên gây ra tiếng nổ.

77 - VẤN: *Có người đang thiền thấy có người dòm mình là sao?*

ĐÁP: Có thể đó là Thổ Thần hoặc Vị nào gần đó đứng xem người tu hoặc đến ủng hộ họ. Nên nhớ kỹ, dù

---

(1) Ông TÁM mỗi khi niệm Phật, thì ở Hà Đào Thành có tiếng như tim đập tức dời được tâm lên bộ đầu thì được thanh thoát việc trần và giữ được tâm không.

Ông TÁM có kể cho nghe đến ngày sinh nhật của Ông, Ông thấy vào giờ canh, vô số sao sáng quanh người Ông.

thấy ai cũng vậy, nhớ luôn luôn co lưỡi niệm Phật và đừng sợ.

78 - VẤN: *Sao có người làm Pháp Luân thấy bộ đầu sáng chói chang?*

ĐÁP: Rất tốt, đó là hà sa, sau này gom lại sẽ thành cục sáng trước mắt (khi ta nhắm mắt).

79 - VẤN: *Ngoài cảm giác triệu chứng đã hỏi ra còn có cảm giác triệu chứng nào nữa không?*

ĐÁP: Có, và tùy từng người tu, có khi không giống nhau. Xin kể ra dưới đây các cảm giác, triệu chứng v.v... chưa nói đến:

- Ngồi công phu thấy nước mắt, nước mũi chảy: Dấu hiệu tốt, rửa gan và óc.
- Người tu không thích nghe nói chuyện đời, chuyện áp phe, chính trị, không thích đọc báo... vì thấy nặng và thích nói chuyện đạo không chán vì thấy dễ chịu hơn... đó là có tiến bộ.
- Tu lâu có người thấy nước miếng ngọt như nước cam lồ.
- Có người tu cao, khi nói pháp có khi thấy mùi trầm tỏa ra.
- Có cảm giác nhức đầu, hoặc ê, khi tắm lội thấy mát lạnh trên bộ đầu. Những dấu hiệu đó chứng tỏ có kết quả, xương bộ đầu nứt, mở.
- Công phu thấy khô cổ, ai cũng thấy vậy, vì điển rút lên trên nên khô cổ.
- Có người nghe tiếng nói bên tai, có người nghe gõ mỏ tụng kinh trên đầu. Trong các trường hợp này, đừng để ý, cứ tiếp tục công phu và co lưỡi, niệm Phật.
- Có người nhắm mắt công phu, thấy Phật hiện, xin đừng tin, vì có khi ma giả. Hãy co lưỡi, niệm Phật và tiếp tục công phu.

- Tu lâu, sau này, khi nhắm mắt, dòm ra thấy hai chấm cũng như móng trời, ban đầu ở bên trên hơi đen đen, sau đỏ, xanh, màu vàng lợt, đó là luồng điển của Ông TƯ cho thấy.

- Có người thấy ù hết hai bên tai trước cũng như sau khi công phu. Đó không phải là triệu chứng của bên pháp lý, mà triệu chứng do gan nóng, khi đả thông đàng sau xương sống. Uống nước mát cho cái gan nó mát thì không còn ù tai nữa.

- Người nào mới tu, mà lúc công phu, thấy tê lạnh bộ đầu hoặc cứng tay chân, hay thấy tê như điển chạy từ trên đầu xuống dưới lưng, thì nên hỏi kỷ Ông TÁM, vì e bị ngoại xâm, tại khi chưa tu có xài bùa ngãi hoặc cầu tha lực bên ngoài phù hộ.

- Có người thấy bên ngoài, không phải chính giữa chân mày, cục sáng có khi có màu khác nhau: đó là điển của khối ngũ hành cho thấy (không quan hệ). Cứ co lưỡi niệm Phật.

Ông TÁM, Ông TƯ hay Vị Tiên nào giúp người tu kéo điển cho dễ mở bộ đầu sau này (1).

- Có người mới tu mà nghe o o bên tai: Nhờ làm Pháp Luân khai thông hỏa can, đang giải trược khí của lá gan. Hãy cố gắng tiếp tục thì tánh nóng và hờn giận sẽ hết.(2)

- Có người mới tu, lúc Soi Hồn hai ngón tay cái bị nóng: Là do luồng điển của ngũ tạng chưa được đều. Làm Pháp

(1) Tu một thời gian được nhẹ, nhiều bạn tu (dù ở xa xôi) đều có chứng được điển rút lên bộ đầu.

(2) Những người đau thần kinh (không có tu), thường khi uống thuốc ngủ và dùng nước ít, cho nên gan bị nóng, luồng trược điển ấy xông lên cũng nghe oo, khác với người tu về pháp lý nghe tiếng oo thanh nhẹ, tùy theo lúc ứng chiếu của những phần thanh điển thích hợp ở bên trên.

Luân Thường Chuyển khai thông uất khí ở bên trong, thì hiện tượng này sẽ biến mất.

- Có bạn mới công phu thì thấy nóng đầu và nhức đầu luôn mấy ngày (nếu bỏ công phu thì hết bị): tại làm Pháp Luân quá mạnh, mới có hiện tượng trên. Phải hít từ từ nhẹ nhẹ, trí ý tập trung ngay xoáy óc trung tim bộ đầu, độ vài tuần thì sẽ thấy điều hòa trở lại.

- Có người mới tu, mỗi lần làm Pháp Luân thì thấy tức ngay bên lá lách: Đó là tại làm Pháp Luân quá mạnh. Nên làm nhè nhẹ.

- Có người mới tu, Soi Hồn mí mắt cứ rung rung: Tại thần kinh còn yếu, cứ tiếp tục soi hồn một thời gian (cỡ 6 tháng sẽ hết).

- Có bạn mới công phu, thấy nóng ở phần dưới thân mình (dưới ngực): Nên làm Pháp Luân trước, rồi mới Soi Hồn sau. Nhớ hít nhè nhẹ.

- Có bạn mới công phu, nghe có mùi vị (ví dụ như trái sa bô chê, mùi rượu, mùi thuốc... hay nghe gió mát trên mặt mà không phải là gió). Đó là ở trong ngũ tạng xuất phát (không phải do bên ngoài) do công năng công phu của hành giả tiến đạt, hãy cố gắng tiếp tục công phu đến khi thanh điển tập trung nơi bộ đầu sẽ hết...

Các bạn tu muốn được giải đáp thêm hoặc có những thắc mắc nào khác, hãy đến gặp Ông TÁM, sẽ trả lời cho từng người tùy theo căn cơ và trình độ tu tập.

LỜI DẠY CỦA ÔNG TƯ

Nhân dịp cuối năm cũ và đầu năm Quí Sửu (1973), Ông TƯ có xuống nói chuyện với các bạn tu, qua Ông TÁM. Cuộc nói chuyện này do **"Tâm tâm tương ứng"** (1) chứ không phải **"nhập xác"**. Tôi xin mạn phép trích và tóm lược để giúp cho quí bạn tu dễ lưu ý (2):

- Ông TƯ có nói: *"Không đồng ý tổ chức bất cứ một cuộc hội họp nào trong một tổ chức kẻ trước người sau, mà chúng ta đồng hạng bạn đạo, kẻ lớn người nhỏ có quyền trao đổi để đánh đổ tự ái nội tâm và thực thi từ bi bác ái."*

- "Chúng ta cần cái gì trước hết, cần cái hòa bình nội tâm nhiên hậu tiếp đóng cái hòa bình của ngoại cảnh... "

- "Ông TƯ khuyên bạn tu **không nên mê tín, mê muội mà tu.** Phải nghiên cứu hành pháp và tiến lên trên... "

- "Tôi cũng mong ước các bạn hết sức cố gắng đi đến một con đường giải thoát tất cả những phần hồn ở thế gian còn bị giam hãm. Chúng ta không có phân chủng tộc, không phân màu da, nhưng mà cái pháp lý này nó sẽ làm phát triển tất cả, như tôi đã nói, vào năm 2001 cả thế giới đều có biết cái Pháp Lý Vô Vi. Về **thành phần trí thức không mê tín** người ta sẽ tìm hiểu cái phương pháp công phu mà đi đến... "

- **"Tôi chịu phụ trách phần thiêng liêng cho các bạn, nếu các bạn có lòng tu. Tôi không bao giờ xa các bạn được."**

---

(1) Tâm tâm tương ứng là phần hồn của Ông TÁM đứng lên trên và cái tâm của Ông TƯ ứng với tâm của Ông TÁM, thì tự nhiên truyền bá xuống thế gian nói chuyện ngay với người thế gian được.

(2) Lời của Ông TƯ có điển nên tôi giữ nguyên văn.

- Ông TƯ khuyên bạn đạo: "Bạn phải tấn công Ông Lưỡng nhiều đi, nói chuyện với Ông TÁM nhiều rồi nó sẽ cởi mở. **Bạn phải đứng ngang hàng với Ông TÁM nói chuyện, đừng sợ sệt gì hết... "**

- "Phật không bao giờ hộ phò mình được, chính mình phải tiến triển đi lên... "

- "Trước khi chúng ta muốn ảnh hưởng đến người khác, chúng ta phải đạt được một cái gì quí báu... "

- "Không nên nuôi dưỡng con tim bằng thịt, mà lấy cái trung tim điển quang bộ đầu, cũng như cái hình của Đức Phật có hào quang, đó là tượng trưng cho Phật Pháp, cho nên chúng ta phải đi ngay trên đó, chớ không đi trong trung tim bằng thịt nữa... "

- (Nói với những bạn tu có vợ chồng) "Ở thế gian ta là vợ chồng nhưng tu rồi ta là bạn đạo, cho nên vợ chồng được tu, sau này được giải thoát khỏi cái kiếp tù tội ở thế gian."

- "Các bạn đã tu trước có gặp những nghịch cảnh và hiện tại cũng vậy, có người cũng gặp nghịch cảnh mà họ vượt qua, họ cho **thế gian đô thị giả, tất cả là giả tạm, chính bản thân của mình cũng là giả,** không có gì đáng phải suy nghĩ, đáng phải lo lắng, cũng như cái bài sấm của tôi nói: Tu đừng sợ nghèo, Tu đừng sợ khó, Tu đừng ôm ấp những sự phiền não, sái quấy mới tiến lên được.."

- "Chính bạn Lưỡng (Ông TÁM) còn phiền não gấp mấy lần người ta, nhưng mà ngày nay bạn Lưỡng không có biết cái gì hết, trở nên một người vô tư cũng như một tiên đồng, không chấp ai, không giận ai, không hờn ai. Cho nên các bạn **nghe lời nói của bạn Lưỡng** thì các bạn thấy thâm tâm nó nhẹ nhàng: Đó là bạn Lưỡng đã cố gắng đánh đổ những phức tạp của nội tâm, nên bạn Lưỡng mới có ngày nay."

- "Tôi muốn mong sao hoàn toàn tự do độc lập của mỗi người, cởi mở lấy họ. Muốn cách mạng đại cuộc, phải tự cách mạng cái tiểu cuộc của mình trước cái đã. Cái tiểu thiên địa của mình eo hẹp và chứa đầy phàm tâm tham, sân, si, hỉ, nộ, ái, ố, dục, mình không sửa, thì ai sửa cho mình? Mình muốn hòa bình với ai? Hòa bình với người có nội tâm hòa bình, không phải hòa bình với người có nội tâm sát phạt. Cho nên đây chúng ta là người đi trong cái chơn chánh cách mạng bản thể, khai thông lấy mình, tự cai trị lấy mình, vượt mức sức hút của hồng trần để đi lên trên, dìu dắt tất cả lục căn lục trần ở trong bản thể... "

- "Người nóng nó dễ tu chớ không phải khó tu, không có khó... tôi trước kia cũng nóng lắm, nhưng khi mà mình cương quyết rồi, mình bất cần một cái gì hết, thành ra nó không có vọng động. Nhiều khi ông bạn nóng, ông bạn cũng bất cần một cái gì hết, nắm cái bất cần đó mà đi nó sẽ tới bằng sự thật... "

- (Dạy bạn tu phá chấp trong việc cho biếu quà) "Khi mình cho đó là mình chấp, mình sợ đối phương người ta chấp mình thì tức là mình chấp, làm sao mình tiến gần người ta được? Cho nên các bạn ở trong cái tình thương của Trời Phật, không có ai cho ai cái gì hết, mới là tu, trừ khi nghèo, người nào nghèo... (Ông TƯ dặn nếu bạn tu muốn cho đồ Ông TƯ và Ông TÁM thì cứ đem cho người nghèo, tức là cho Ông TƯ hoặc Ông TÁM đó).

- "Mình chấp nhận được cho người ta phá quấy, mà cái **tâm mình không động thì mình mới là người tu,** còn nếu họ phá quấy mà cái tâm mình động, mình chưa phải là người tu... "

CÙNG CÁC BẠN TU Ở XA

Chúng tôi thường ngày có nhận được thơ (hỏi sách, hỏi về cách thức công phu, về các hiện tượng thấy khi công phu) của nhiều bạn ở các tỉnh, ở ngoại quốc...

Có lắm bạn, tuy chưa hề gặp mặt Ông TÁM hay đến thiền đường, coi theo sách và tu hành lấy một mình, mà cũng có kết quả khả quan mau lẹ như: sức khỏe gia tăng, nhiều bệnh lâu năm giảm bớt hoặc lành hẳn, có bạn thấy được Mô Ni Châu, có bạn xuất được vía nữa v.v...

Nhiều bạn cố tâm tìm đạo và có ý chí công phu thật đáng phục. Sau đây tôi xin có ít hàng gởi cùng các bạn ở xa:

a) Với những bạn mới tu, nếu lần đầu tiên, không có ai chỉ cho, có thể coi theo sách làm lấy, rất dễ, nhưng các bạn nên **lưu ý về hai pháp "Soi Hồn" và "Pháp Luân" nếu không coi kỹ hay bị làm trật.**

b) **Pháp Soi Hồn:** Có bạn để ngón tay giữa trên con mắt, như vậy không đúng (có thể bị nhức đầu), mà phải để ở mí dưới mắt, ngay trên vành xương của lỗ con mắt. Ngón tay cái đút vô bịt lỗ tai cho kín. Ngón tay trỏ chận trên đường gân chẻ đôi, ở đuôi mí tóc chỗ màng tang, các bạn lấy gương sẽ thấy rõ đường gân này. Hoặc có thể cắn mạnh hai răng hàm (một bên má) thì sẽ thấy bắp thịt chuyển động ở chỗ có đường gân này.

c) Pháp Luân: Khi đang hít vô, các bạn chỉ cần dùng ý chí ra lệnh trong thâm tâm: "đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu" **và đừng dẫn tư tưởng theo hơi thở.** Tại sao phải nói trong thâm tâm như vậy? Để cho hơi không xuống thấp quá dưới rún (đụng luân xa ở hạ đơn điền, tập luân xa này có khi có hại) và hơi thở sẽ tự động đi

như lệnh mình nói. **Các bạn nhớ đừng dẫn tư tưởng đi theo hơi thở và đừng ngưng, nín hơi thở.**

d) Nếu các bạn tu với mục đích cho sức khỏe, cho có tự chủ, cho tâm hồn an lạc, thì **sự gặp gở Ông TÁM không cần thiết,** chỉ cứ hành là đạt được. Còn nếu các bạn tu với **mục đích Đạo Pháp và giải thoát, các bạn cần tiếp xúc với người Truyền Pháp (tức Ông TÁM)** để được chỉ dẫn thêm, cởi mở thêm, được phá chấp, phá mê... đặng tiến mạnh trên đường đạo. Nếu vì ở xa, sự di chuyển khó khăn tốn kém, các bạn có thể liên lạc bằng thơ với chúng tôi, để giải đáp nếu có thắc mắc, hoặc nhờ thu băng cassette, video các bài thuyết pháp của Ông TÁM về nghe để học hỏi, mở trí thêm.

e) Sau hết, nếu các bạn nào công phu thấy có hiện tượng, triệu chứng gì mà chưa hiểu, thành ra nghi ngại, hay sợ sệt, và trong khi viết thư hỏi chúng tôi và đợi, có trả lời, các bạn đừng ngưng công phu mà nên tiếp tục như thường. Các bạn nhớ, là bất cứ công phu thấy hiện tượng, triệu chứng gì, mà các bạn lo sợ, nghi ngại, thì các bạn lập tức co lưỡi (đụng chân răng trên) **răng kề răng, niệm Cha hay Phật trong trí, ngay tại Hà Đào Thành.** Làm như vậy là các bạn được bảo vệ và an toàn và cứ tiếp tục công phu, đừng xả thiền. *Tại sao phải làm như vậy?* Các bạn răng kề răng, giúp đóng khớp xương sau đầu, cản mọi ảnh hưởng tà xâm nhập các bạn. Niệm trên đỉnh đầu, là trung ương, nơi Cha hay Đức Di Đà trợ điển cho các bạn thì không còn gì sợ nữa.

TÁI BÚT: *Có nhiều bạn thắc mắc về Pháp Luân Thường Chuyển không biết làm có đúng không?*

Để giúp các bạn tự kiểm soát coi có làm sai không? Các bạn hãy trả lời các câu hỏi sau đây và xem câu giải đáp thì sẽ biết được:

1- Tư tưởng trong khi thở tập trung ở nơi đâu?

2- Có dẫn tư tưởng theo hơi thở không?

3- Thở bằng bụng hay bằng ngực?

4- Hít vô, thở ra bằng mũi hay miệng?

5- Thở nhẹ hay mạnh, mau hay chậm?

6- Trong khi thở vô ra, cái ngực thế nào?

7- Trong khi thở vô ra, cái bụng làm sao?

8- Khi hít vô đầy bụng rồi, không hít được nữa, thì làm sao?

9- Bụng hóp vô nhiều hay ít?

10- Bụng khi phình ra làm sao?

11- Khi phình bụng ra hết được nữa, mà hơi còn hít vô được nữa thì làm sao?

12- Nín hơi thở có được không?

13- Thở bao nhiêu cái là được?

14- Khi nói câu: "Đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu" có dẫn tư tưởng theo câu nói không?

15- Hơi thở ngắn có rán cho dài không?

16- Hít vô ra có nghe tiếng thở không?

17- Các bạn có làm thở nằm mỗi ngày không?

18- Thở nằm (P.L. Chiếu Minh) khác thở ngồi ở điểm nào?

19- Thở nằm đếm lộn hay ngủ quên giữa chừng có sao không?

TRẢ LỜI:

1- Ở Hà Đào Thành hay ở giữa hai chân mày.

2- Không được dẫn.

3- Hoàn toàn bằng bụng.

4- Bằng mũi, miệng ngậm lại.

5- Thở thật nhẹ và chậm.

6- Ngực để yên, không động đậy phình lên hay xệp vô.

7- Hóp vô (khi thở ra) phình ra (khi hít vô).

8- Thở ra.

9- Hóp tối đa và từ từ, chậm chậm, đều đặn.

10- Phình tối đa, từ từ, chậm chậm, đều đặn.

11- Cứ hít vô cho đến khi hết không vô được nữa, mới bắt đầu thở ra.

12- Không được.

13- 6 đến 12 cái là đủ.

14- Không được dẫn, chỉ dùng ý chí ra lệnh mà thôi.

15- Hơi có bao nhiêu làm bấy nhiêu thôi.

16- Phải êm, không nghe tiếng thở.

17- Nếu không làm, các bạn còn thiếu sót đó. Thở nằm (Pháp Luân Chiếu Minh) ích lợi lắm và rất cần thiết.

18- Ở các điều sau:

- Tư tưởng nhớ nơi lỗ rún.

- Hít vô thở ra làm vừa vừa thôi chớ không tối đa như thở ngồi.

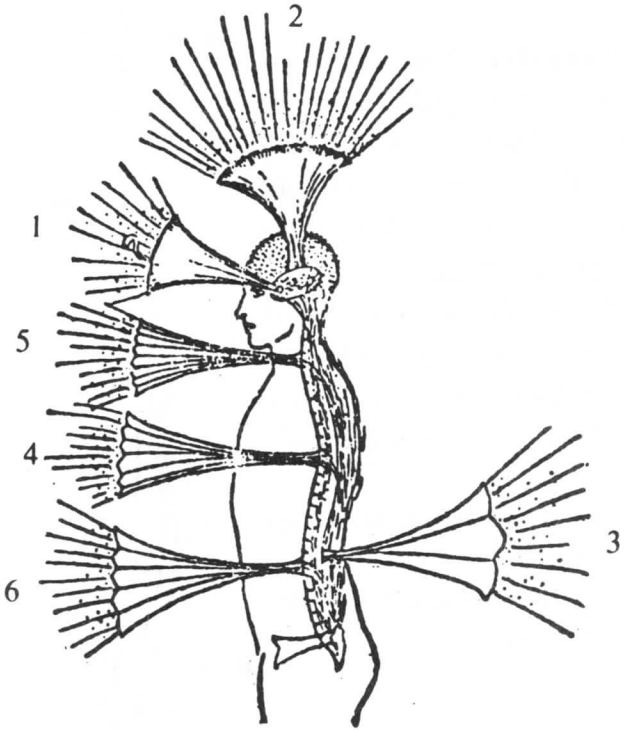
- Không cần nói câu: "Đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu".

- Cách đếm khác (cả thảy 78 cái là tròn 1 hiệp thở nằm.

19- Không sao, vì mới làm, thường hay bị như vậy, từ từ lâu rồi sẽ không còn đếm lộn và ngủ nửa chừng.●

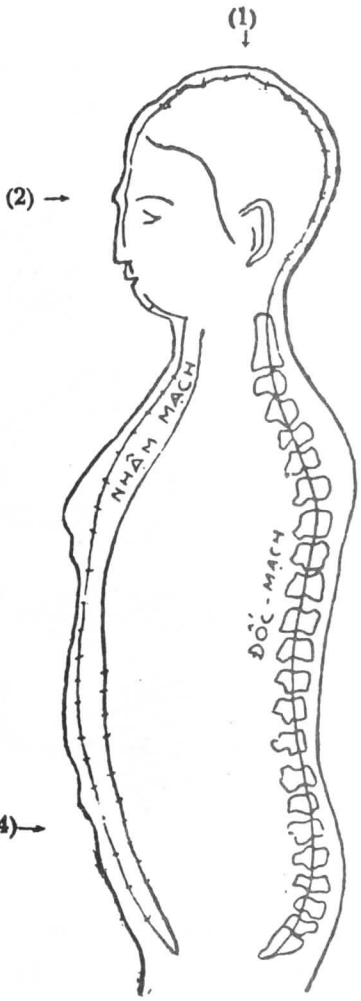
Hình phác họa: **CÁC LUÂN XA KHI ĐƯỢC KHAI MỞ** (1)

(Trích "Khoa Học về Linh Thị") (La Science de la Voyance) của Đ.Đ. G. Hodson (bên Thông Thiên Học có thần nhản và xuất vía)



L. X. 1.. trùng với điểm PLKHHBPP niệm chữ NAM
L. X. 2.. trùng với điểm PLKHHBPP niệm chữ MÔ
L. X. 3.. trùng với điểm PLKHHBPP niệm chữ A
L. X. 4.. trùng với điểm PLKHHBPP niệm chữ DI
L. X. 6.. trùng với điểm PLKHHBPP niệm chữ PHẬT (xem V.Đ. 26) tập 2
(riêng L. X. 5 khác, PLKHHBPP niệm chữ ĐÀ (phát quang khắp các lỗ chân lông)

(1) Tức Đắc Lục Thông.



(1) Trung tâm bộ đầu (có nhiều tên khác (tùy pháp môn tu) như: Hà Đào Thành, Thượng Đơn Điền, Huyền Quang Khiếu, Nê Hườn Cung, Côn Lôn Đảnh, Thiên Môn...

(2) Trung tâm giữa hai chân mày (còn được gọi với tên: Ngươn Môn, Tam Tinh, Trung Đơn Điền, (a) Mách điển hỏa luân xa...

((a) Hạ đơn điền ở thấp quá dưới rún)

(3) (4) Hình đường mạch đốc và nhâm mạch.

(Ông TƯ hay nói đến trong quyển "Đời Đạo Song Tu" và "Phép Xuất Hồn" (trong bản thể có trăm mạch, phép thở làm cho hai mạch chánh (mạch đốc và nhâm mạch) được thông thì tất cả các mạch khác cũng thông theo).

Làn sóng điện của óc não
(Onde Alpha hay Beta)
(theo Khoa học Duy vật)
(trích báo LIFE)



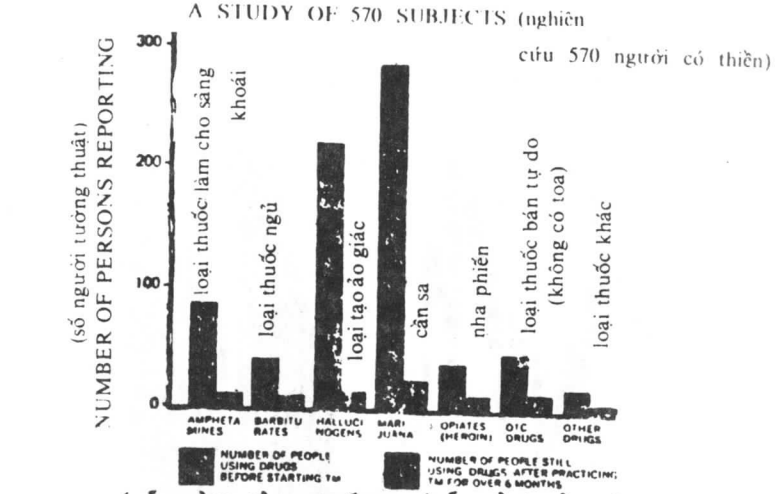
Làn sóng bên trái (ít rung động, là của người thường (không có thiền)

Làn sóng bên mặt (rung động nhiều) là của những người có thiền (các nhà bác học đo làn sóng não của các Thiền Sư bên Nhật).

Ông TÁM cho hay tu PLKHHBPP làn sóng não rung động nhanh hơn trên hình này nhiều.

REDUCED USE OF NON-PRESCRIBED DRUGS

(Bớt dùng thuốc men)

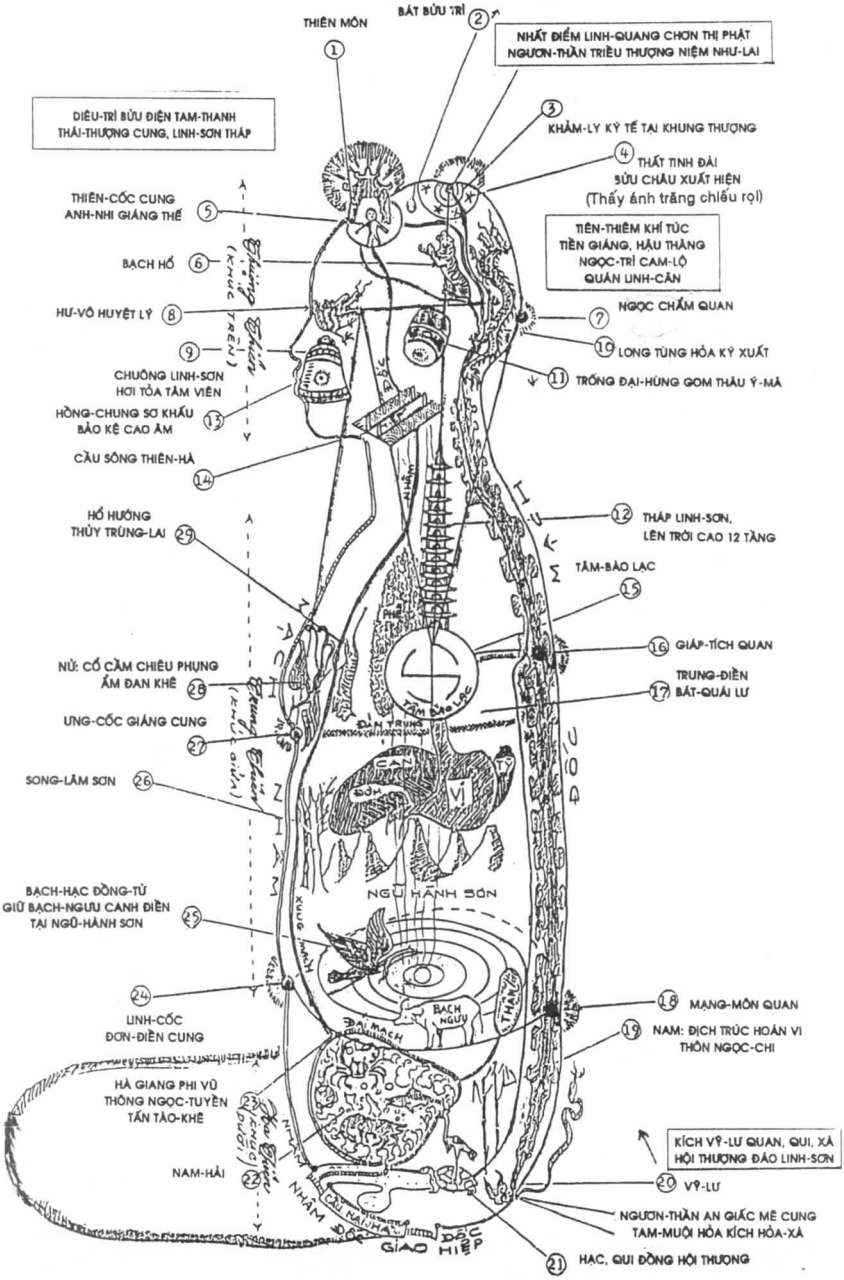


Tài Liệu của Viện Nghiên Cứu Stanford (Huê Kỳ)

Cho thấy người có thiền bớt dùng thuốc men. Thiền giúp phát triển sức khỏe, làm mạnh tinh thần và trực tiếp giúp bỏ nhu cầu dùng đến thuốc men.

CỬU TRÙNG ĐÀI PHÁP LINH SƠ

(Lục Tổ Huệ Năng)



TÔI TẦM ĐẠO 5

ÔNG TÁM GIẢI ĐÁP THƠ HỎI VỀ HÀNH THIỀN CỦA CÁC HÀNH GIẢ BỐN PHƯƠNG

Thường ngày, có những thơ của các bạn tu ở các nơi gởi đến hỏi về thực hành thiền, tôi xin trích ra đây một số câu do Ông TÁM giải đáp, để các bạn nghiên cứu tìm hiểu.

I. VỀ THỰC HÀNH CÔNG PHU

SOI HỒN:

HỎI: *Khi làm Phép Soi Hồn (người mới) thì hai bàn tay lạnh ngắt và tê buốt, như thế là sao?*

ĐÁP: Nên làm Pháp Luân trước, Soi Hồn sau (một thời gian sau, hết triệu chứng đó, thì làm trở lại theo thứ tự cũ).

PHÁP LUÂN:

HỎI: *Mới hành, khi tập trung hoặc khi làm Pháp Luân hít hơi vào, thì da mặt và tay đều hơi mát lạnh như gió thổi.*

ĐÁP: Nên chú ý nơi trung tim bộ đầu và giữa hai chân mày và làm Pháp Luân Thường Chuyển liên tục, điều hòa cơ tạng, thì hiện tượng mát lạnh ấy sẽ hết. Nhớ nằm làm Pháp Luân ban ngày hay ban đêm, trước giờ thiền, sau khi ăn cơm 3 tiếng đồng hồ.

HỎI: *Trong khi làm Pháp Luân Thường Chuyển, thấy hơi đưa xuống hậu môn và thoát ra ngoài, như vậy, có gì nguy hiểm không?*

ĐÁP: Không có nguy hiểm, vì ăn no và hơi mạnh mới thông được, tiếp tục làm Pháp Luân sẽ được mập thêm và bộ tiêu hóa tốt.

HỎI: *Sao khi tôi hít mạnh (Pháp Luân Thường Chuyển) thì cơ thể phát nóng ran, cặp mắt giựt mạnh, tôi cố giữ trạng thái tự nhiên, co lưỡi niệm lục tự, nhưng nó nóng toát mồ hôi, mặc dầu trời dạo này lạnh lắm. Tôi sợ quá, mở mắt nó vẫn giựt lia lịa, sức nóng vẫn xoay tròn cả cơ thể, như muốn bưng cả xác thân lên?*

ĐÁP: Làm Pháp Luân quá mạnh, bị động hỏa tam muội. Phải ngưng làm Pháp Luân, nhưng chỉ Soi Hồn và Thiền Định. Tập làm Pháp Luân nằm, ngoài buổi công phu khuya với hơi thở nhẹ.

HỎI: *(tiếp câu trên) Nhưng đến bao giờ thì làm Pháp Luân ngồi trong buổi công phu trở lại được?*

ĐÁP: Sau khi làm Pháp Luân nằm cảm giác điều hòa và hết nóng, thì bắt đầu làm Pháp Luân ngồi, làm nhè nhẹ chứ không nên làm mạnh.

HỎI: *Có khi công phu, sao lúc làm Pháp Luân, thở ra hơi đau nhói bụng dưới, nhưng khi hít mạnh thì nó hết và khỏe như thường?*

ĐÁP: Bớt ăn cay và phải uống một ly nước muối sống, vừa mặn, vào mỗi buổi sáng.

HỎI: *(tiếp câu trên) Như vậy phải uống nước muối đến bao giờ?*

ĐÁP: Sau khi giải hết nhiệt, điều hòa lại, thì có thể ngưng uống, nhưng lâu lâu, cũng phải uống trở lại để tránh nhiệt trong mình. Nước muối vừa mặn uống vào mỗi buổi sáng thì tốt chớ không có hại đối với người trẻ tuổi.

HỎI: *(hành giả mới) Tôi để tâm nghiên cứu kỹ lý do tôi hành sai PLVVKHHBPP nên bị suy giảm sức khỏe, tôi nhận định có lẽ do phép tập thở Pháp Luân tôi làm sai?*

Trước đây tôi hít đầy bụng và tiếp tục hít chuyển lên ngực (chỉ 1 hơi) xong mới thở ra (bởi câu đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu, ngay cả sách của Ông Liêm chỉ

Pháp Luân cũng khác quyển "Tôi Tầm Đạo", dù chỉ do một Minh Sư). Dù hành động không đúng lắm, tôi vẫn cảm thấy hơi thở thoát ra một phần ở đỉnh đầu...

Nay tôi hít đầy bụng, xong thở ra liền 1 hơi (không chuyển hơi thở lên trên ngực). Tôi đã ngủ lại đặng, nhưng không biết đúng hay sai? Nếu đúng, câu ra lệnh: "Đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu", đoạn "Đầy ngực" xét ra rất có hại cho người học đạo dù không đưa tư tưởng theo hơi thở cũng vậy.

ĐÁP: Câu nói: **"đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu"** là để cho **hơi thở không bị nhầm lẫn, ép xuống đơn điền.** Sau này, tu thì sẽ đi đến đích, giải tỏa trược khí thay vì lưu trữ. Người mới công phu, thì có bao nhiêu nên hít bấy nhiêu, nhưng cũng vẫn hạ lệnh "đầy rún, đầy ngực, tung lên bộ đầu" để tránh lạc đường hướng ở sau này. Vì người tu về Pháp Lý đã ý thức được khi hồn nhập xác bởi bộ đầu thì sẽ trở về với bộ đầu thì mới đúng pháp.

HỎI: *Làm Pháp Luân Thường Chuyển thấy dường như các lỗ chân lông của mình nó to ra và có ý như rần rần mà không phải do nóng lạnh gây ra?*

ĐÁP: Lỗ chân lông to ra là chứng minh được xuất phát, tiếp tục công phu một thời gian sẽ hết.

THIỀN ĐỊNH:

HỎI: *Đang ngồi thiền, bỗng nghe lỗ tai kêu vù vù, tôi đâm sợ, cố niệm lục tự, nhưng không hết?*

ĐÁP: Đó là trược khí của bộ phận gan xuất phát, tiếp tục công phu trong ba tuần sẽ hết.

HỎI: *Khi Thiền Định, có nhiều đêm tôi ngủ gục, không biết bao lâu, bổng tôi giật nẩy người, khiến thân hình chao động và thần trí tỉnh lại. Hình như tôi chỉ bị giật khi lưng*

cong xuống (vì ngủ gục), có phải đó là do điển giật không? Nếu không phải, thì ai đã giật?

ĐÁP: Muốn tránh khỏi trạng thái này, thì trước khi công phu phải súc miệng, rửa mặt rồi mới bắt đầu công phu. Nhớ làm thêm Pháp Luân nằm nhiều lần.

HỎI: *Hôm trước, sau khi công phu, đầu tê, bị nhức như búa bổ, bên trái ngực thì nóng và tim cũng bị nhức, như thế có gì hại không, xin cho biết?*

ĐÁP: Bạn bị cảm nhiệt, nên đi bác sĩ hay uống thuốc bắc khi có triệu chứng này.

HỎI: *Có người cho rằng sở dĩ lúc công phu ngực bên trái nóng ran, tim nhức và đỉnh đầu nhức dữ dội là vì điển rút lên đầu và được mở luân xa. Sau này, từ đó hồn sẽ xuất đi từ chỗ nứt ra của đỉnh đầu. Như vậy có đúng không?*

ĐÁP: Hiện tượng nhức nơi tim, bộ đầu để xuất điển thì chỉ nhức khủng khiếp trong một phút mà thôi, còn nhức tim và nhức đầu là bị cảm hay nhiệt trong mình. Có thể dùng Vitamine C (hay là thuốc mát do các tiệm thuốc bắc có bán).

HỎI: *Có đêm thức khuya (ngủ trễ), nên khi tới giờ công phu, tôi cố gắng dậy, cho nên mấy hôm nay nhức đầu quá, tôi làm Pháp Luân Thường Chuyển nhẹ nhàng mà sao nhức đầu không dứt?*

ĐÁP: Muốn sớm dứt khoát bệnh nhức đầu, thì phải cố gắng Soi Hồn nhiều, thì thần kinh sẽ được ổn định. Nhớ co lưỡi, răng kề răng, ý niệm Lục Tự Di Đà đưa lên trung tim bộ đầu. Nước miếng đầy, nhớ xoay mặt qua phía tay trái, nuốt xuống.

II. VỀ SỨC KHỎE:

HỎI: *Đang công phu bị ho, đàm kéo lên phải làm sao?*

ĐÁP: Khi ho, nó có hai loại đàm: 1 loại thuộc bịnh cảm gây ra nên dùng thuốc cảm, 1 loại thuộc về tà: nên nhai một miếng chanh luôn cả vỏ, nuốt trước khi công phu, thì nó sẽ hết.

HỎI: *Khi chưa thiền, cả 3, 4 năm nay tôi bị đau nhức chỉ mỗi bên tả từ lưng xuống cổ chân, thành ra công phu không thể nào thẳng xương sống được, hình như bị bó buộc bởi những sợi gân căng thẳng.*

ĐÁP: Phải gặp mặt mới có thể định bịnh, phần lớn là bị tà khí xâm nhập. Nếu không thể đến được, nên làm Pháp Luân nằm, nhiều lần trong mỗi ngày rồi từ từ mới tiến tới hành pháp.

HỎI: *(một bạn mới tu hỏi) Sức khỏe tôi suy yếu, mất ngủ liên tục, phổi nóng, tôi đã đi chụp hình phổi (kết quả bronchite), uống thuốc ngủ, thuốc an thần để dễ ngủ và duy trì sức khỏe cho thân xác, hầu tiếp tục luyện đạo.*

ĐÁP: Bạn bị cảm ho vì thời tiết thay đổi, một mặt uống thuốc, một mặt tiếp tục công phu, cố gắng làm Pháp Luân Thường Chuyển đến lúc hơi thở được kéo dài, thì tất cả bịnh tình sẽ được thuyên giảm.

III. VỀ CÁC TRIỆU CHỨNG, HAY HIỆN TƯỢNG TÂM LINH THẤY KHI CÔNG PHU

HỎI: *Cách đây khoảng hai tháng, khi thiền định được một lúc, tôi thấy có một luồng hơi nóng từ từ, khởi đầu ở sau lưng (ngang lưng quần) chạy lên tới giữa lưng thì dừng lại một lúc rồi tan mất, có đêm thấy nóng ở bả vai, có phải tôi hành pháp sai nên hỏa hầu phát lên chăng?*

ĐÁP: Hãy thực tập cho nhiều Pháp Luân Chiếu Minh thì sẽ không còn nóng nữa, vì bạn lâm phải trạng thái bất

ổn, lo âu, ăn uống thất thường. Chỉ có Pháp Luân mới đem lại thanh khí điển vào trợ cho bạn được.

HỎI: *Khi thiền định, tôi thấy 2 luồng sáng trước mặt, xoay tròn rồi nhập vào nhau nhiều lần, đó là triệu chứng gì?*

ĐÁP: Đó là pháp Soi Hồn, làm đúng có hiệu nghiệm, nó mới giải hai luồng sân điển xuất phát, hãy tiếp tục làm một thời gian nữa thì sẽ bớt nóng tánh.

HỎI: *Lúc thiền, nghe trên Hà Đào Thành kêu cắc cắc đôi ba tiếng. Khi thiền xong, thì trên bộ đầu ê ẩm như bị đụng một vật gì, và bị rêm ê cả đầu, xin cho biết tại sao?*

ĐÁP: Hiện tượng đó rất tốt, cứ tiếp tục để cho phần trược điển xuất khỏi bộ đầu là hết.

HỎI: *Khi thiền xong, nằm ngủ (nằm ngay ngắn) tưởng nhớ đến Đức Phật, tôi mê ngủ thì hai cái chân bị giật bổng lên, có đêm hai cái tay bị giật, vậy là tại sao?*

ĐÁP: Tiếp tục làm Pháp Luân nằm nhiều lần trong ngày thì sẽ hết. Triệu chứng này, (giật tay hay chân) là tại vì đường gân của cơ thể đã được thông một phần đó thôi.

HỎI: *Kể từ khi tôi thiền, buổi sơ khai, tôi thấy nhẹ nhàng mỗi khi công phu, nhưng một thời gian sau này, tôi thấy mỗi ngày nặng nề và khó chịu nơi ngay trung tâm chân mày, đầu ê nơi xoáy óc, đau sau cổ và mỏi mệt khi làm Pháp Luân Thường Chuyển. Thưa có phải tôi bị bùa hộ mạng, cũng như người khuất mặt cản trở quấy rầy phải không?*

ĐÁP: Không nên tưởng đến sự phù hộ trước khi công phu. Giữa chân mày nặng là hai luồng điển đang tìm mối giao điểm thành thử nó làm nặng, đau cổ và mỏi mệt là tại bị cảm.

HỎI: *(tiếp câu trên) Hãy giúp cho tôi yên chí tu hành vì tôi có lần tự thấy mình biến đổi nhiều tâm hồn mà* không

hiểu nguyên do nào? Xin chỉ cho cách nào để trở lại trạng thái bình thường mà lo tu hành.

ĐÁP: Mỗi khi cảm thấy bần thần thì nên ngậm một miếng chanh nhai luôn vỏ là hết.

HỎI: *Có khi xả thiền rồi nằm xuống ngủ, không biết bao lâu, tôi bổng thấy mình rơi vào một tình trạng lạ lùng, đầu óc bổng tỉnh táo nhưng thân mình cứng đờ, thậm chí muốn kêu lên cũng không sao hé miệng được, tình trạng này kéo dài chừng 10 giây là tôi thấy mình run rẩy một chút, rồi tôi nghe thấy tiếng ù ù như gió bão nổi lên trong đầu tôi, có lúc nghe như tiếng chuông chùa, có lúc nghe như tiếng nói xen lẫn nữa. Hiện tượng này xảy ra chừng 1 phút là hết. Có lúc kéo dài, khiến tôi hoảng hốt tìm cách vùng dậy. Xin giảng cho biết?*

ĐÁP: Pháp Luân chưa đúng mức, vậy nên cố thực tập Pháp Luân nằm (hít thở từ 1 đến 12 bớt lần cho đến 1), máu huyết sẽ điều hòa lại thì trạng thái ấy sẽ không còn nữa.

HỎI: *Có một vị sư tu Pháp Lý được 3 tháng, khi ngồi thiền thấy có ánh sáng xuất ra ở giữa hai chân mày và có khi nghe tiếng nổ (nhiều tiếng) cùng ánh sáng chớp theo nơi tấm vách trước mặt nơi ngồi thiền. Đó là tại sao?*

ĐÁP: Đó là phần thanh điển của vị đó nung nấu nhiều năm nay đã được bộc phát và sẽ tan biến mất, rồi sẽ kết thành Mô Ni Châu sáng hơn.

HỎI: *Có đêm tôi thiền định được chừng 15 phút, bất thần, có một luồng khí đến phát xuất ngay cạnh bên trái, xẹt nhanh ra trước mặt, đồng thời toàn thân tê rần và bị bao trùm kín mít trong màu đen dầy đặc, tim đập mạnh và nhanh, gần bị hôn mê. Tôi vội niệm Phật ngay tại Hà Đào Thành thì từ từ trở lại trạng thái bình thường... chừng 10 phút sau lại có cảm giác như một làn gió thổi nhẹ nơi cánh tay phải, rồi từ sau đầu vòng ra trước mặt bị tê rần*

dữ dội, lần này màu đen dầy đặc bao quanh đầu, hớt lên phía trên như có bàn tay vô hình nắm rút cái gì ở trong đầu lên nhưng không rút được, tim lại đập mau và nhanh... Cũng niệm Phật nơi Hà Đào Thành thì cũng lại trở về trạng thái nhẹ nhàng bình thường như không có gì xảy ra, mặc dù ngay lúc bị như vậy tôi rất mệt, khó thở, tưởng chừng bị ngất đi...

ĐÁP: Trạng thái này không phải bị ngoại xâm, nhưng nó đã sẵn trong bản thể từ lâu, luồng điển này xuất ra thích hợp với tà khí điển, nó làm cho tim đập mạnh và sợ sệt. Bạn đã chứng kiến rõ ràng là sự động loạn không bao giờ chiến thắng sự thanh tịnh, và bóng tối cũng không thắng được ánh sáng. Vậy bạn nên co lưỡi, răng kề răng nhiều giờ trong ngày thì luồng thanh khí trên Hà Đào Thành càng ngày sẽ càng được nhẹ nhàng và sáng suốt hơn, thì những điển động loạn của bạn đã kể không còn nữa.

HỎI: *Thưa Ông, tôi thấy chính giữa có một con mắt người nhìn tôi hoặc một hình bánh đúc bên trong có vân màu xanh, bên ngoài nhiều tua đỏ, vàng, nhưng lúc ấy trên trán nó làm như mình ghiền thuốc lá, mà mình hút hồi đầu vậy. Ban ngày làm việc thì thôi, nếu ở không thì ở trán xuống giữa chân mày xuống nguyên sóng mũi có cái gì quần quần nhột ê ẩm tê dại, tôi dùng hai ngón tay lúc lắc thử thì vẫn chắc nhưng khó chịu quá, việc này có hại không? Nếu có thì cách chữa ra sao?*

ĐÁP: Hiện tượng ấy là khớp xương và nhịp con tim đồng tương ứng thì Mâu Ni Châu xuất phát, ánh sáng mà bạn đã thấy là một loại điển bao bọc bên ngoài của Mâu Ni Châu, Thánh Thai. Luồng điển của báu linh "Tinh Khí Thần" trụ hóa, cho nên nó mới chuyển quần và trì nặng, nhưng không sao đâu, cứ cương quyết tiếp tục thì mọi việc sẽ được tỏ rõ như ban ngày. Ta cứ giữ nguyên lý khai

thông sáu cái luân xa Nam Mô A Di Đà Phật, thì ma quỷ không bao giờ có thể sáp nhập được. **Lúc rảnh rang, bạn nhớ co lưỡi, răng kề răng, ý tưởng Nam Mô Ngọc Hoàng Thượng Đế Vô Cực Đại Thiên Tôn (hay Nam Mô A Di Đà Phật) ở trên đỉnh đầu, để cho phần thanh điển sớm được tiếp xúc với Bên Trên.** Khi bạn được thấy một cái gì trước mặt bạn trong lúc Thiền Định, thì luồng điển của bạn được nhẹ hơn đối phương bạn mới thấy nó. Còn nặng hơn thì bị nó nhập xác và điều khiển phần hồn như "Ông lên, Bà xuống". Còn tu về PLVVKHHBPP thì mình chỉ lo sửa lấy luồng điển của mình để tự tiến, chứ không nhờ ngoại xâm hay tò mò việc của thiên hạ.

HỎI: *Thiền xong đi ngủ, vừa chợp mắt, thấy một bàn tay ấn ngay xương sống chuyển một luồng điển từ ngang lưng quần đẩy lên, luồng điển chạy thật nhanh mạnh vô cùng. Tôi sợ quá vột hất bàn tay ấy ra, thì luồng điển ấy chạy lên ngay giữa lưng và đọng lại đó. Tôi phải làm Pháp Luân đẩy nó ra mới khỏi trì nặng nơi giữa lưng. Xin giảng cho biết luồng điển ấy là thế nào?*

ĐÁP: Không lưu ý bất cứ một hành động nào từ bên ngoài đưa vào bản thể, nhưng chỉ nhớ nơi trung tim bộ đầu mà thôi. Không cần lưu ý luồng điển từ dưới chạy lên trên. Nếu lưu ý những hiện tượng ấy hay là dẫn điển thì sẽ bị tà xâm. Cương quyết co lưỡi răng kề răng để cho khớp xương trên bộ đầu Hà Đào Thành mở thì tất cả những tạp niệm sẽ bị tiêu tan.

HỎI: *Có lúc đang nằm ngủ thì gần giờ Thiền, tai nghe nói những câu Ông TÁM dạy, những câu kinh thuyết pháp, khi giật mình thức dậy thì thấy khỏe?*

ĐÁP: Đó là phần vía được nhẹ và lục căn lục trần cũng nhẹ, cho nên thường được nhắc nhở về những lời thanh điển của pháp lý.

HỎI: *Có một đêm nọ, sau khi công phu xong, nằm xuống cố ngủ lại nhưng không ngủ được, thì tôi bỗng nghe một giọng nữ ngâm bốn câu thơ rất là trong trẻo. Tiếng ngâm thơ vừa dứt thì tôi nghe một tiếng bực phát ra, rồi từ từ bay thẳng lên đầu và tung ra ngoài trong tư thế nằm, tôi vẫn tỉnh và biết mình được xuất nên không dám động đậy, chừng một phút... vì không ngủ được nên mệt mỏi, và đau cuống họng quá nên tôi nuốt nước miếng thì nó liền trở về bản thể.*

ĐÁP: Cứ niệm danh Cha hay Phật còn hơn là lưu ý bất cứ âm thanh nào từ thế gian cho đến thiên đàng. Tại sao? Tại vì đường lối của vô vi là sẽ tiến về thanh tịnh thay vì động loạn.

HỎI: *Như vậy giọng ngâm thi đó của ai, và trái lại, má tôi thì luôn luôn nghe giọng nam ngâm, chớ không phải giọng nữ như tôi.*

ĐÁP: (giải thích cũng như trên).

IV. VỀ ĐIỂN

HỎI: *Khi Soi Hồn xong bỏ hai ngón tay chận lỗ tai ra, tôi vẫn nghe tiếng điển chạy trong đầu (ý như lúc đang Soi Hồn nhưng nhỏ hơn), có lúc điển chạy tiếp cho đến lúc xả thiền, có khi đến sáng hôm sau thức dậy vẫn còn nghe, đó là triệu chứng gì?*

ĐÁP: Đó là triệu chứng khai thông trược điển của lá gan và thận. Hãy tiếp tục thực hành và chú ý ngay trung tim bộ đầu thì không bao lâu sẽ hết kêu. Làm thêm Pháp Luân Chiếu Minh nhiều (đếm từ 1 đến 12, bớt lần cho đến 1).

HỎI: *Trong kinh "A Di Đà", câu "Đại như xa luân, thanh sắc thanh quang, huỳnh sắc huỳnh quang, xích sắc*

xích quang, bạch sắc bạch quang, vi diệu hương khiết". Ông TƯ dạy rằng: Đó là hào quang ngũ sắc, tôn chỉ của Mâu Ni Châu. Đã là ngũ sắc, sao điển kinh chỉ đề cập đến bốn màu mà thôi (thanh sắc, huỳnh sắc, xích sắc và bạch sắc)?

ĐÁP: Cộng thêm với linh điển sắc quang của Xá Lợi Phật là năm. Nó là chủ điển điều hòa bốn màu, thoạt lớn thoạt nhỏ, và sẽ biến hóa theo vạn năng sắc giới, nó vô sắc nhưng nó sẽ ứng vào khuyết sắc.

HỎI: *Hiểu rằng, ngũ sắc hào quang thì một màu thanh sắc, thanh quang thuộc về trung ương bộ đầu, nghĩa là của thần hồn, còn bốn màu kia thuộc về tứ đại (nước, lửa, gió, đất) tức là xác thân, như vậy đúng hay sai?*

ĐÁP: Đúng, Xá Lợi Phật tức là phần hồn phối hợp như đã giải thích câu trên.

HỎI: *Thanh sắc thanh quang, huỳnh sắc huỳnh quang, bạch sắc bạch quang, và lục sắc lục quang, đó là hồng danh của các Ngài, có đúng như vậy không? Mà thắc mắc tới chỗ này thì tôi vấp phải thắc mắc về những khái niệm như "Hắc Bì Phật Tổ, Hậu Tổ Thích Ca Mâu Ni, Jésus", "Bát Công Đức Thủy", "Tam Niệu Tam Bồ Đề", Hội Cộng Đồng, là những điều tương quan mật thiết với nhau về vấn đề pháp lý cũng như về cõi vô vi không động.*

ĐÁP: *Đức Phật Di Đà không dụng sắc làm danh, nhưng Ngài dụng thanh để hòa cảm. Khối Cộng Đồng của chư Phật không phân giai cấp, nhưng người tầm đạo phán xét thấp cao đó thôi. Bạn đã dùng thanh điển xét rất đúng.*

V. VỀ LINH TINH

HỎI: *Tôi muốn xin Ông đến coi dùm nhà tôi còn ai phá phách, hay tu có gì bậy, chỉ vẽ cho.*

ĐÁP: Người nào cũng không nhiều thì ít, nhưng đối với pháp lý thì lần lần trược khí lưu trữ trong mỗi cơ năng của bản thể sẽ được tiêu tan. Bộ đầu của bạn đã có ấn chứng, nên tiếp tục xuất phát luồng thanh điển lên xoáy óc của Hà Đào Thành với phương pháp co lưỡi răng kề răng là được, chứ không có tà ma xâm nhập đâu.

HỎI: *Nếu người tu ở chung nhà với người chuyên coi bói làm bùa phép, để cúng kiến ếm tà gì đó, thì sự công phu có bị ảnh hưởng gì không? Có nên dọn nhà đi chỗ khác không?*

ĐÁP: Nên cương quyết đạt được còn hơn dọn đi nơi khác.

HỎI: *Người đã cắt ống dẫn tinh, tu có bị trở ngại không?*

ĐÁP: Tu về pháp lý cắt ống dẫn tinh không bị hại, ngược lại, nó sẽ điều hòa đưa lên trên bộ đầu, thay vì đi xuống.

HỎI: *Có một đêm, tôi nằm mơ thấy Ông nói pháp trong một căn nhà sàn có nhiều bạn tu, sau đó Ông cặp ta tôi nói chuyện đạo. Xin Ông xác nhận có phải điển Ông đến kéo điển tôi hay là một giấc mơ?*

ĐÁP: Giữa bạn tu với bạn tu, dù cho có gặp gỡ trong giấc mơ cũng đừng vội tin. Cố gắng tu sẽ ngộ điển rõ ràng, để tránh sự ỷ lại và chậm tiến.

HỎI: *Tại sao Ông không đánh ma cứu người?*

ĐÁP: Tu ở đây là ở trong tình thương cho tất cả, chỉ bổ túc và xây dựng, đem lại cái sáng suốt cho các tầng lớp, chớ không phải là diệt cái sáng suốt của họ. Từ một con ma nhập xác của một bạn tu (1), lắm lúc tôi cũng có quyền năng mượn bên Võ Phật đánh đổ họ, nhưng mà nhiều khi tôi có cảm giác làm như vậy thì sai. Tôi chỉ

(1) Nói về những người bị ma nhập, trước khi đến tu theo Pháp Lý này. Chớ tu Pháp Lý không bao giờ ma nhập được.

khuyên người sống và phần hồn lần lần tìm hiểu lấy mình và tự sửa chữa, tự tiến. Hai bên đồng tiến, chớ tôi không muốn ghét một bên và bỏ một bên. Thành ra, cái phương pháp này vô hại. Khi mình giúp người ta, là mình giúp trọn lành chớ không phải bỏ một bên mà giúp một bên... Tôi thấy đi tới con đường chân chánh của Đức Thích Ca, không có chiến tranh, mà đi tới hòa bình cho tất cả, cùng xây dựng cởi mở, đem sự sáng suốt cho tất cả vạn vật và vạn linh, chớ không phải là giúp một cá nhân nào mà bỏ một cá nhân nào hết (1).

HỎI: *Những nơi có ma, quỉ thì phải làm sao cho hết?*

ĐÁP: Đất nào nghĩ có ma, thì đào lên, rồi đốt lấy cái nóng, ma thì sợ lửa, đốt một hồi rồi thay lớp đất bằng một đất khác, thì con ma nó không có ở đó, nó không lai vảng về cái trược điển của nó nửa. (2) Nhiều nhà mỗi đêm có quỉ hiện lên thì phải dở nóc ra để rơm ngay giữa nhà đốt cho có hơi lửa là nó sợ, nó theo cái khói bay đi ra.

Nhiều khi ở các chùa Tu, (hay tư gia) người ta để những bình này bình nọ, trên bàn thờ mà nó về ở trong những cái lọ bên trong. Thét rồi lần lần những người Tu mà thành kính quá, nó cũng dựa theo thành ra nhiều người bị "ông lên bà xuống".

Cho nên, muốn Tu, muốn thờ được tinh khiết, mỗi tuần phải lấy bông gòn nhúng vô rượu cồn (alcool) đốt rồi quậy vô trong lổ nào trống, đem quậy một cái là nó không còn ở và dựa đó nửa.

---

(1) Con ma cũng là một linh hồn như ta.

(2) Những nơi có người treo cổ tự tử, thì dưới đất, ngay chỗ hai chân, đào lên có cục máu. Đó là trược điển của người chết. Vì vậy, phải thay lớp đất đi cho không còn trược điển này.

Cũng có một số người trong gia đình, con cái đang học hành, rồi tự nhiên nó khùng, nói chuyện đi Tu, nó nói rất hay, khuyên người ta Tu, té ra ở nhà đó, con ma đang ở trong lư hương trên bàn thờ (1)

HỎI: *Qui Y Phật, Pháp, Tăng là sao?*

ĐÁP: Chúng ta mượn phương tiện này để tập trung trở về qui y. Qui là trở về, Y là nguên trạng Thanh Tịnh của chúng ta tiến về Phật Pháp.

Qui Y Phật: là Thanh Tịnh.

Quy Y Pháp: là nắm phương tiện này Tu cho đứng đắn, tiến tới nơi Điển Quang Pháp Giới.

---

(1) **Xin lưu ý kỷ các bạn:**

a) Ở nhà không nên đặt bàn thờ Phật, vì Đức Phật không bao giờ kêu người thế gian cúng lại, thờ phượng. Chắc các bạn cũng biết trong Kinh Kim Cang, Phật có dạy thật rõ ràng dứt khoát: "*Dùng âm thinh sắc tướng là hành tà Đạo, không thể thấy được Như Lai*"
(Chơn Như, Chơn Ngã) (Nhược dĩ sắc kiến ngã, Di âm thinh cầu ngã, Thị nhân hành tà Đạo, Bất năng kiến Như lai).

b) Nếu ở nhà đã có sẳn bàn thờ Ông Bà Cha Mẹ thì để được, vì chữ hiếu nghĩa, nhưng nên lưu ý hai điểm sau mà xưa nay nhiều người không biết và làm không đúng:
- Bàn thờ nên đặt hướng ngó ra phía cửa vô.
- Đừng để ảnh người chết trên bàn thờ mà thay thế bằng một tấm gương hay một tấm bài vị (thẻ ghi tên họ người chết). Đến ngày giỗ đứng khấn trước tấm gương hay bài vị (tên họ thân nhân ngày chết nơi chôn) xin cho linh hồn được về với con cháu (nếu linh hồn này chưa đi đầu thai) và hưởng sự cúng kiến (ăn phần điển hương của vị đồ cúng)

Qui Y Tăng: là trở về thực sự chịu trách nhiệm đối với Trời Đất và tất cả chúng sanh ở thế gian.

Chớ không phải Qui Y Phật là vô trong chùa, lạy ông Phật bằng đất, Qui Y Pháp là đọc hết cuốn Kinh, Qui Y Tăng là lạy cái ông không biết gì, Vô ích; Bởi vì mọi người chúng ta là Thiêng Liêng, phải cương quyết, mình làm chủ quyền trong cái Tiểu Thiên Địa này.

Các bạn đã có công phu luyện đạo. Các bạn quyết chí tu để được giải thoát luân hồi. Các bạn nên đọc thêm Tôi Tầm Đạo 3, 4, 6, 7, 8, 9, và 10 để được hiểu biết thêm (có nhiều điều chưa đề cập đến trong các tập I, II) được mở trí thêm về :

TU HÀNH - CHƠN LÝ - VỀ CON ĐƯỜNG PHẢN BỔN HOÀN NGUYÊN TRỞ VỀ VỚI ĐẤNG CHA LÀNH

MỤC LỤC

TẬP 1

Trang
*** LỜI MỞ ĐẦU:.** 7
*** VẤN ĐÁP:**
1.- Thiền là gì? 9
2.- Tu là gì? 10
3.- Thiền theo PLVVKHHBPP sẽ có kết quả ra sao?.....11
4.- Tu tắt là làm sao? 11
5.- Tu theo PLVVKHHBPP có khó không? và phải có điều kiện lễ nghi gì không 11
6.- Tại sao tu hành mà lại giản dị vậy, không lễ nghi, không cúng lạy, tụng kinh, thờ tượng, không ăn chay, giữ giới? như vậy có phải là tà đạo không? 12
7.- Tại sao ăn chay có thể ăn trứng được? 16
8.- Tam bửu là gì? 17
9.- Con người là ai? từ đâu đến, đến trần gian rồi đi đâu? Tại sao phải tu? 17
10.- Tu Hữu Vi, tu Vô Vi là thế nào? 17
11.- Giáo lý và Pháp lý là sao? 18
11b.- Tại sao Kinh sách phần đông chỉ thấy dạy giáo lý mà không thấy dạy về Pháp lý? 18
12.- Tại sao tu hành phải thiền? 19
13.- Ai có thể tu thiền được, có cần căn duyên không?...19
14.- Nếu ít tuổi quá tu có được không, hay phải nhiều tuổi hoặc già mới tu được? 19
15.- Sao bấy lâu nghe nói tu thì nhiều nhưng đắc chả bao nhiêu? là tại sao vậy? Tại sao phải có Minh Sư mới tu đắc được? 19

16.- Tại sao tu bây giờ dễ dàng quá, không khó khăn như xưa? 20
17.- PLVVKHHBPP có nói về điển, vậy điển là gì?... 20
18.- Luồng điện trong bản thể chúng ta đang nằm ở đâu? 20
19.- Điển do đâu mà có?.... 21
20.- Sao có người nói tu xuất hồn là tu tà? 22
20b.- Có người thắc mắc nghi ngờ cho rằng trong Kinh Phật không hề nói đến xuất hồn? 22
21.- Sao có người cho là tu mà mong thần thông thì cũng không giải thoát được? 23
22.- Có người nói tu PLVVKHHBPP là tu Tiên phải không? 23
23.- Sao có người nói tu thành Tiên rồi còn phải luân hồi?..... 23
24.- Người không tu có thiệt thòi gì không? 24
25.- Sao có người nói tu là phản tiến hóa không thực tế?..... 24
26.- Tại sao đời sống ở thế gian lại lạ tạm là giả, sao kỳ cục quá vậy, giả sao rờ thấy nhìn thấy được? 25
27.- Tại sao nói có Thượng Đế linh hồn và các cõi Trời, sao không trông thấy? 25
28- Có nhiều cõi Trời có phải không? 26
29.- Có người nói tu một kiếp sướng muôn thuở có phải không? 27
30.- Ngoài Kinh sách của Đạo Giáo, hoặc các Vị Chân Tu nói về xuất hồn, có sách nào hay cái gì khác để chứng minh về xuất hồn không? 27
31.- Người tu thiền có phân biệt tôn giáo, giống dân không?..... 28
32.- Nhiều người muốn tu mà vì hoàn cảnh gia đình chưa tiện, có thể hẹn sau này được không? 28

33.- Thái độ của thân nhân, nếu trong gia đình có người tu? 29
34.- Tu PLVVKHHBPP có ỷ lại van vái, nhờ cứu rỗi dùm không và có bắt buộc phải nhắm mắt tin tưởng điều gì trước không? 30
35.- Tu có sửa đổi được số mạng, tướng số không?.....30
36.- Làm chủ bản thể là làm sao? 31
37.- Sao nói tu xuất hồn là học cái chết? 31
38.- Khi xuất hồn ra có nguy hiểm không? 32
39.- Người nào tu PLVVKHHBPP đều có thành công không? 32
40.- Sao có người nói tu giải thoát khó lắm, phải nhiều kiếp mới hy vọng được, không thế nào trong một kiếp mà được 32
41.- Tại sao người mới tu thiền không biết gì tu lại mau hơn người xem kinh sách và biết nhiều, và không học cũng biết, sao lạ vậy? 33
42.- Có phải ly gia cắt ái hoặc lên non vô rừng mới tu được không? 33
43.- Sao có người nói tu thiền bị tẩu hỏa nhập ma, hoặc điên? 34
44.- Sao có nơi bảo đừng nên tập xuất hồn vía ra gặp ma sợ, có thể bị điên? 36
45.- Lúc trước tu pháp môn khác nay hành theo PLVVKHHBPP (hành luôn cả hai) có được không?.. 36
45b.- Các pháp thiền có nhiều, làm sao phân biệt pháp nào chánh và hiệu nghiệm? 36
46.- Bất cứ ai già trẻ, tôn giáo khác, hành PLVVKHHBPP có được không? 37
47.- Tu PLVVKHHBPP có mê tín không? 37
48.- Tại sao Ông TÁM không thâu nhận đệ tử, và không nhận là Thầy? 37

49.- Xin cho biết về bài thơ dạy đạo của Ông TÁM phát cho người tu mỗi tuần? 38
50.- Giải cho biết chữ "Không" hay "Tâm Không" 38
51.- Người tu thiền có ích kỷ không? 39
52.- Tại sao lại nói giúp người giác ngộ và dẫn dắt vào đường Đạo lại lớn hơn cả giúp đỡ tài vật? 39
53.- Trong cuốn "Phép xuất hồn" của Ông TƯ viết có tả những cảnh trên Trời, có người cho là sản phẩm của sự tưởng tượng hay ảo ảnh mà ra, có phải vậy không?....40
54.- Tại sao đạo Phật và Thiền là của Á Đông mà sao sách và tài liệu của Âu Mỹ lại có nhiều hơn sách tiếng Việt? 40
55.- PLVVKHHBPP có phải giống Yoga không? 42
56.- Người đời cho là có may rủi mà sao Đạo lại nói không có?..... 42
57.- Phật nói con người từ hư không rồi trở về với hư không là sao? 42
58.- Xin cho biết về Long Hoa hay Tận Thế? 43
59- Nguồn góc của PLVVKHHB..... 43

*** THIỀN: Theo PLVVKHHBPP**

- Cách thức công phu 51
- Các phần thực hành thêm..... 67
Cách bắt ấn tam muội 83
Lời dặn thêm linh tinh 84
Những lời khuyên 86
Tìm hiểu Phép Xả Thiền qua Khoa Châm Cứu 87
Các luân xa trên con người 88
Bảng tự thuật 23 tháng tôi thiền theo PLVVKHHBPP 89

*** PHẦN PHỤ**

Tài liệu nghiên cứu và trích các pháp môn tu và kinh sách khác (giải đáp phụ một số vấn đáp trên đây) 97
Bàn về Thiền 137
Các danh từ khác nhau nhưng đồng nghĩa 145
Tiểu sử Người Truyền Pháp 149

TẬP 2

GIẢI ĐÁP CÁC THẮC MẮC VỀ CÁCH CÔNG PHU VÀ CÁC ĐIỀU NGƯỜI TU THIỀN NÊN BIẾT

Trang

*** VẤN ĐÁP:**

1.- Tại sao ngồi về hướng Nam? 159
2.- Giờ Tý là giờ nào? 159
3.- Tại sao phải thiền vào giờ Tý? 159
4.- Giờ công phu là 1 đến 3 giờ khuya nghĩa là có thể thiền bất cứ giờ nào cũng được phải không? 160
5.- Sao có pháp tu 4 thời? 160
6.- Đang ngủ ngon giữa khuya mà phải thức dậy như vậy khó khăn quá? 161
7.- Nếu rủi có đêm, vì đi ăn uống, hoặc dự tiệc cưới về trễ, ngủ quên? 161
8.- Tại sao thiền mà ngồi trên ghế thòng chân cũng được mà không phải ngồi kiết hoặc bán già? 162
9.- Tại sao công phu lại nhắm mắt? 162
10.- Tại sao phải co lưỡi răng kề răng? 162
11.- Cắn răng nhẹ nhẹ hay mạnh? 162
12.- Tại sao phải ngồi đừng đụng đất và thật thẳng lưng? 162
13.- Như người Thiên Chúa Giáo, thiền cũng phải niệm Nam Mô? 163

14.- Soi Hồn để làm gì? 163
15.- Pháp luân thường chuyển có ích lợi gì? Sao lại phình bụng ra? 164
16.- Làm pháp luân kẹp hai cánh tay lại hai bên hông để làm chi? 164
17.- Tại sao làm pháp luân có lúc chỉ, nín hơi cho đến nghẹt thở bực tức khó chịu mới thở ra, mà lại có người bảo đừng nín thở? 165
18.- Khi thiền định phải tập trung nơi Hà Đào Thành hay trung tâm chân mày? 165
19.- Tại sao tu PLVVKHHBPP không có quán tưởng? 166
20.- Phải tu bao lâu mới xuất hồn được? 166
21.- Sao lại có xuất vía xuất hồn? Hồn vía là sao? ...167
22.- Xin tả cho nghe khi xuất hồn thấy thế nào? Có thể xuất hồn đi du lịch thế giới không? 169
23.- Tại sao đàn bà tu lại lâu hơn đàn ông? 169
24.- Tại sao khi xả thiền lại xoa tay và vuốt đầu vuốt mặt v.v... ? 170
25.- Lúc thiền định sao khó định trí quá? 170
26.- Muốn khỏi động loạn trong lúc công, thì phải làm sao?..... 171
26.- Muốn khỏi động loạn trong lúc công phu ta phải làm sao?..... 171
27.- Xin giải nghĩa về Lục Tự Di Đà? 172
28.- Nếu là người Công giáo hay Phật giáo tu thiền theo PLVVKHHBPP có cần đi nhà thờ, đi chùa nữa không? 174
29.- Ngồi thiền có cần bắt ấn tam muội không? 174
30.- Phụ nữ vào ngày có kinh nguyệt có nên nghỉ công phu không? 175
31.- Trong nhà có tà khí hoặc người bị tà xâm, phải làm sao?..... 175

32.- Người tu có chơi cầu cơ, hay đi xem các nơi đồng bóng, gọi hồn, xác nhập được không? 177
33.- Các xác nhập xưng là Phật Quan Âm, Phật Bà, hay thần thánh có thật không? 178
34.- Tại sao Ông TÁM không giúp chữa trị những người bị ma nhập? 181
35.- Người tu có nên dùng bùa không? 182
36.- Vấn đề tình dục đối với người tu PLVVKHHBPP phải làm sao? 182
37.- Các pháp như "Kiểm thảo đời đạo", "Chưởng hưởng dưỡng khí", "Tưởng niệm Đức Phật", "Mật niệm bát chánh" là do Ông TƯ hay Ông TÁM đặt ra, xin cho biết công dụng, mục đích và điều kiện khi muốn công phu các pháp trên? 184
38.- Về pháp luân thường chuyển làm thế nào? chỉ hít hơi đầy bụng và đầy rún có cần hóp bụng dưới rún lại không vì khó có thể ngăn chận hơi xuống quá rún?. 184
39.- Pháp môn giảng trong cuốn "Phép Xuất Hồn" khi đắc pháp rồi thì như vậy là hết rồi, hay còn đường công phu nào khác cao hơn không? do ai chỉ bảo? 185
40.- Phần "Mơ Duyên Quái Mộng" trong cuốn "Phép Xuất Hồn" nói về công phu gì có thể chỉ cho biết chút ít bí mật công phu không? 185
41.- Tại sao tu thiền ở nhà cũng được mà lại có người lại hay đến thiền đường (hoặc nhà Ông TÁM để công phu)? như vậy có lợi gì hơn? 186
42.- Nghe nói Ông TÁM hoặc có người tu PLVVKHHBPP phá mây được có phải không?.....186
43.- Tại sao cùng một câu hỏi mà có khi Ông TÁM lại trả lời khác nhau, hoặc không giống nhau? 187
44.- Có người thấy tu PLVVKHHBPP hiệu quả tốt quá muốn cho con cái hay người thân cũng tu, có nên ép họ tu không? 188

45.- Khi mở được con mắt thứ ba và xuất hồn được, có nên dùng quyền năng để giúp đời không? 188
46.- Sao có người tu thiền không ăn bữa cơm chiều (chỉ ăn ngọ)? 188
47.- Người tu thiền có thể bị mất điển, khi đi thăm người bịnh, đi đám ma, hoặc nuôi và vuốt ve mèo chó không? 189
48.- Tại sao Ông TÁM chỉ công phu có thể mở radio hoặc âm nhạc? 189
49.- Sao có người tu ngồi trước Ông TÁM, nhắm mắt để làm chi? 189
50.- Tu phải ở đâu, hoàn cảnh nào mới tu được? 189
51- Những bạn tu, điện còn yếu nhắc tới Ông TƯ hoặc Ông TÁM có linh cảm tới được không? 190
52.- Điển tức là Phật, Phật tức là điển có phải không? 190
53.- Sao sách của Ông TƯ (như cuốn Kinh A Di Đà) lại giải thích khác các kinh sách khác? 190
54.- Khi nào thì người tu có thể công phu nhiều giờ hơn? (ngoài 1 giờ khuya) 191
55.- Về công phu (soi hồn, pháp luân, thiền định) các môn làm xong thì làm trở lại nữa có được không?..... 192

GIẢI ĐÁP CÁC THẮC MẮC VỀ CẢM GIÁC, DẤU HIỆU, TRIỆU CHỨNG, HÌNH ẢNH THẤY KHI CÔNG PHU

*** CÁC CÂU VẤN ĐÁP:**

56.- Sao có người công phu thấy mồ hôi ra? 192
57.- Công phu thấy ngứa trên mặt mũi, tai v.v... gãi có được không? 193
58.- Giữa đỉnh đầu hoặc giữa hai chân mày thấy nặng rị, quầng quầng, rút tê hay giật giật là sao? 193

59.- Tu lại gần Ông TÁM nghe điện chạy giữa hai chân mày, sao vô rạp hát đám đông hoặc nơi nào có bùa chú cũng nghe nữa?..... 193
60.- Làm pháp luân xương sống giựt cụp cụp hoặc thân trên hoặc đầu rung kịch liệt là sao? 193
61.- Ngồi thiền thân hoặc đầu xoay hoặc ngã qua ngã lại là sao? 193
62.- Giữa đỉnh đầu ngứa như chí cắn, hoặc tê tê hoặc cảm giác tăn tăn, mát, hoặc ở mặt, mũi, cằm nhột như kiến bò? 194
63.- Nứt xương sau đầu, hay trước trán? 194
64.- Nứt xương sau đầu thấy ma có sợ và nguy hiểm không?..... 194
65.- Công phu thấy chấm sáng lóe lên là sao? 195
66.- Sao có nơi dạy thiền lại bảo thấy ánh sáng hoặc hình ảnh gì hoặc thấy mê thì phải bỏ và xả thiền đừng cho thấy? 195
67.- Tại sao mê đi trong lúc thiền? 197
68.- Muốn đạt tới mê này phải qua những giai đoạn nào?..... 197
69.- Sao có người hít vài hơi pháp luân đã mê đi? ... 197
70.- Trạng thái thấy ánh sáng đủ màu sắc tại giữa chân mày là do soi hồn hay thiền định? 198
71.- Mô ni châu và Thánh thai là thế nào? 198
72.- Sao thấy Mô ni châu rồi sau không thấy nữa? .. 199
73.- Mở luân xa có bắt buộc mở lần lượt khởi đầu từ trung tim chân mày v.v... ? 199
74.- Nghe o o bên tai là sao? 200
75.- Nghe tiếng nổ trên đầu? 200
76.- Có người công phu thấy có người (bên cõi kia) nhìn?..... 200
77.- Sao có người làm pháp luân thấy bộ đầu sáng chói chan?..... 201

78.- Các cảm giác, triệu chứng, hình cảnh khác v.v.?.. 201
LỜI DẠY CỦA ÔNG TƯ..... 204
Cùng các bạn tu ở xa 207
Tái bút 209

*** HÌNH VẼ:**
Phác họa các luân xa (khi khai mở) 211
Trung tim bộ đầu, trung tâm chân mày cùng đường mạch đốc và nhâm mạch trong châu thân? 212
- Làn sóng của óc não 213
- Tài liệu của Viện Nghiên Cứu Stanford (Huê Kỳ) về sự bớt dùng thuốc men, nhờ thiền 214
Cửu Trùng Đài Linh Sơn..... 215

TẬP 5

Trang
*** TÔI TẦM ĐẠO 5 ..... 217**
Về thực hành công phu, soi hồn, pháp luân 219
Về thiền định 221
Về sức khỏe 222
Về các triệu chứng hay hiện tượng tâm linh thấy khi công phu? 223
Về điển 228
Linh tinh 229

CÁC THIỀN ĐƯỜNG, THIỀN VIỆN
và
HỘI ÁI HỮU VÔ VI KHẮP NĂM CHÂU

HOA KỲ

1- T/Đ THANH HÒA
9809 SAN DIEGO ST.
SPRING VALLEY, CA 91977
Đ.T.: (619) 472-0663

2- T/V VĨ KIÊN
22125 CREST FOREST DR.
CEDAR PINES PARK, CA 92322
Đ.T.: (714) 338-6691

3- T/Đ LÝ VĨNH
436 N 10TH ST
SAN JOSE, CA 95112
Đ.T.: (408) 288-9584

4- T/V HAI KHÔNG
392 WAYMAN LANE
OROVILLE, CA 95966
Đ.T.: (916) 589-4621

5- T/Đ PORTLAND
1522 S.E. 139TH AVE.
PORTLAND, OR 97233
Đ.T.: (503) 257-8657

6- T/Đ THÔNG HẢI
4806 LARUE ST.
DALLAS, TX 75211
Đ.T.: (214) 331-9124

7- T/Đ DALLAS
3118 VILLA SUR TRAIL
DALLAS, TX 75228
Đ.T.: (214) 613-3979

8- HỘI AHVV.HOUSTON
T/Đ TỨ THÔNG
202 HAWKINS
HOUSTON,, TX 77037
Đ.T.: (713) 448-7460

9- T/Đ MAI BÌNH
11631 OLD TELEGRAPH RD
HOSTON,,TX 77067

10- T/Đ HỒNG B. HOÀNG
7567 QUAIL RUN LANE
MANASSAS, VA 22110 USA
Đ.T.: (703) 369-6157

11- T/V NHẪN HÒA
4104 GOLDSBY ST. S.W.
OLYMPIA, WA 98512 USA
Đ.T.: (206) 357-5675

12- T/Đ THIỀN THỨC
15001 NEECE ST.
WESTMINSTER, CA 92683
Đ.T.: (714) 894-7485

13- T/Đ Culver City
5333 INGLEWOOD BLVD.
CULVER CITY, 90230
Đ.T. (310) 827-0430

14- T/Đ LY MOORE
14744 DILON AVE.
WOODBRIGDGE, VA. 22193
Đ.T.: (703) 670-8696

ÂU CHÂU

1- HỘI AHVV PHÁP
RES.LE VALLONA
12 RUE ALLENDE SALVADOR
9200 NANTERRE, FRANCE

2- T/V QUI THỨC
LIEU-DIT LE SEN-AILLET
AMPHION, PUBLIER, 74500
FRANCE
Đ.T.: (5) 070-8355

3- T/Đ PHONG HUONG
WAAGENSTR 57
4000, DUSEELDORF, 1
R F OF GERMANY
Đ.T.: (021) 178-3905

4- T/Đ GIESSEN
KROPBACHER WEG 29B
6300, GIESSEN, GERMANY
Đ.T.: (0641) 66-565

5- T/Đ BRUXELLES
RUE RUYSDAEL , 13
BRUXELLES, BELGIUM
Đ.T.: (02) 521-8458

ÚC ĐẠI LỢI

1- T/Đ SYDNEY
80 A SIR JOSEPH BANH ST
BANKSTOWN, NSW, 2200
AUSTRALIA

2- T/Đ VIC
22 KINNOULL GROVE,
GLENN WAVERLY
VIC 3150 AUSTRALIA

3- T/Đ NGỌC MINH
28 RUNDLE RD
GREEN VALLEY, N.S.W 2168
AUSTRALIA

4- HỘI AHVV ÚC
LOT I WILSON RD
GREEN VALLEY, N.S.W. 2168
AUSTRALIA
Đ.T.: (02) 826-0345

CANADA

1- HỘI AHVV VANCOUVER
T/Đ VANCOUVER
625 E 19 TH AVE
VANCOUVER, B.C, CANADA
Đ.T.: (604) 872-7294

2- HỘI AHVV ALERTA
#2 1016-MEMORIAL DR .NW
CALGARY,, ALBERTA 2N-3F1
CANADA

3- T/Đ LĨNH TÂM
124 APLLEWOOD PL .S.E
CALGARY,, ALTA T2A-7M8
CANADA
Đ.T.: (403) 273-3796

4- T/Đ BÁ LÂM
235 WOLVERLEIGH BL
TORONTO, ONTARIO M4C-1S3
CANADA
Đ.T.: (416) 423-9748

5- T/Đ THỨC TÂM
4709 ST. CATHERINE E.
MONTREAL, PQ H1V-123
CANADA
Đ.T.: (514) 225-4146

6- T/Đ MONTREAL
2340 ST. JACQUES OUEST
MONTREAL,, PQ H3J-2M7
CANADA
Đ.T.: (514) 931-9283

Muốn biết thêm chi tiết về các băng giảng, băng video liên quan đến thiền định theo Pháp Lý VÔ Vi, cũng như mọi sự phát tâm đóng góp vào quỹ kinh sách, xin đề:

VO VI FRIENDSHIP ASSOCIATION
Và gởi về:
P.O BOX 2045
WESTMINSTER, CA.92683-2045

Lời Tha Thiết Nhắn Nhủ Các Linh Căn

Xưa nay, người tu thì rất nhiều, nhưng cũng có nhiều người tu thiếu hành *(chỉ tu miệng, tu lý thuyết)* và cũng có nhiều người tu, hành cũng chẳng trúng vào đâu!

Bởi vậy mới có câu: Trong 100,000 người thì có 10,000 người **muốn tu**, Trong 10,000 người này thì có 1,000 **biết tu**, và trong 1,000 người sau cùng chỉ còn 100 người **quyết tu**.

Thời kỳ này là hạ ngươn kỳ ba cuối tận rồi! không còn thì giờ nhiều, để ù lỳ bê trễ, giãi đãi nữa mà phải tu mau kẻo trễ.

Hỡi linh căn **HÃY THỨC TỈNH ĐI**! Đừng mê muội theo vật chất, tiền tài danh lợi nhỏ nhen và giả tạm của trần thế nữa!

Đại phước đức mới được làm dân Việt Nam, được ở Thánh Địa. Được Trời , Phật, Tiên, Thánh xuống nhều, được Bề trên dẫn dắt đi nhanh bằng bạo thế kỷ!

Đây là **CƠ HỘI CHÓT** để tiến hóa kịp kỳ Đò Long Hoa sắp tách bến.

Lỡ kỳ này, phải 7 úc niên sau mới có cơ hội đầu thai trở lại để tiếp tục cuộc tiến hóa. Thật là vô cùng uổng phí, hối tiếc không được nữa!...

Tái Bản lần thứ 7
2000 quyển
NĂM 1994